

Số tháng Chín, 2022 | Dữ liệu cá nhân

LUẬT KHOA *tạp chí*

3 vấn đề lớn về thẻ
căn cước gắn chip và
dữ liệu cá nhân mà
Bộ Công an còn nợ
câu trả lời

Lỗ hổng lớn của
luật Việt Nam về
dữ liệu cá nhân

Chính quyền đã
SỐ HÓA
DỮ LIỆU
CÁ NHÂN
của toàn dân
như thế nào?

Dữ liệu cá nhân
tại Trung Quốc:
Nguyên liệu để
xây dựng
“nhà tù
viên hình”



Vụ Bùi Chát:
Xử phạt dựa trên
một nghị định
vi hiến

Giáo dục
Nam-Bắc
thời kỳ
chiến tranh

Luật Khoa tạp chí là một dự án
của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam
(Legal Initiatives for Vietnam),
một tổ chức phi lợi nhuận đăng ký ở
California, Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Địa chỉ đăng ký tại Hoa Kỳ: 1520 E. Covell
Suite B5 - 426, Davis, CA 95616.

Văn phòng chính: Đài Bắc, Đài Loan.

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long.
Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi,
Phạm Đoàn Trang.

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về:
bbt@mail.luatkhoa.org.

© Từ 2014

Luật Khoa tạp chí
Số tháng Chín, 2022
- Dữ liệu cá nhân

Phát hành ngày 01/09/2022.

Giá bán: US\$5

Luật Khoa là tạp chí phi lợi nhuận.
Toàn bộ doanh thu được tái đầu tư
để phát triển tạp chí.

Mua tại: store.luatkhoa.com

THƯ TÒA SOẠN:

Bạn đang đọc số báo tháng đầu tiên của Luật Khoa tạp chí

Kính chào quý độc giả,

Luật Khoa đã có một hành trình làm báo độc lập được tám năm. Trong suốt lịch sử của mình, chúng tôi đã kiên định với đường lối báo chí trung thực, không sợ ai, không nịnh ai, không tự kiểm duyệt cũng không chấp nhận áp lực kiểm duyệt nào từ bên ngoài.

Số báo tháng Chín này là số báo tháng đầu tiên của Luật Khoa. Đây là bước ngoặt trong hoạt động của tờ báo kể từ khi ra đời năm 2014 đến nay. Luật Khoa đã luôn được biết đến như một tạp chí điện tử, hay một website. Nay với việc ra mắt số báo tháng đầu tiên, chúng tôi xin công bố một số thay đổi trong hoạt động của mình.

Thứ nhất, Luật Khoa sẽ ưu tiên nguồn lực cho số báo tháng và coi đây là sản phẩm nội dung chính. Báo tháng được phát hành dưới định dạng PDF và định dạng dành cho máy đọc sách (trong tương lai sẽ là bản in) vào thứ Năm đầu tiên của mỗi tháng. Các bài trên báo tháng vẫn được đăng lên website dành cho độc giả trả phí. Bên cạnh đó, Luật Khoa vẫn đăng một số nội dung riêng cho website nhưng với số lượng ít hơn nhiều so với trước đây.

Với báo tháng, Luật Khoa kỳ vọng sẽ tập trung khai thác hai loại đề tài chính: (1) những đề tài đòi hỏi nhiều thời gian và nguồn lực để khai thác một cách có chất lượng và (2) những đề tài không còn được chú ý hoặc không được chú ý đủ nhiều. Nội dung của Luật Khoa vẫn sẽ xoay quanh các vấn đề pháp luật và chính trị. Mỗi số báo sẽ dành một lượng bài để khai thác sâu một đề tài nhất định nào đó.

Thứ hai, Luật Khoa sẽ đầu tư vào nội dung đa phương tiện, đặc biệt là video. Các bạn sẽ thấy các sản phẩm video của chúng tôi trên kênh Youtube và Facebook. Chúng tôi hy vọng loại nội dung này sẽ đáp ứng được nhu cầu tiếp cận thông tin của cả các độc giả truyền thống lẫn các nhóm độc giả, khán giả mới.

Thứ ba, Luật Khoa sẽ dần chuyển sang mô hình thu phí đọc báo (membership) trên website, bên cạnh việc bán lẻ các bản PDF, bản in và bản dành riêng cho máy đọc sách. Các bài có thu phí chủ yếu là bài trên số báo tháng. Ngoài ra, Luật Khoa vẫn duy trì một lượng bài miễn phí nhất định trên website.

Chúng tôi đã nhắc đến định hướng thu phí này vài lần trong các thư tòa soạn trước đây, và nay đã đến lúc hiện thực hóa chiến lược này.

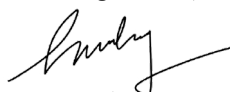
Mô hình hoạt động của Luật Khoa suốt tám năm qua là dựa vào các khoản tài trợ của các quỹ và đóng góp của độc giả. Tới năm 2021, tỷ lệ của hai nguồn thu này đang ở mức 90:10. Việc dựa gần như hoàn toàn vào các nguồn tài trợ lớn, tuy rằng hiện đang thuận lợi cho Luật Khoa, không phải là cách phát triển bền vững về lâu dài. Sẽ ổn định và an toàn hơn nếu một tờ báo dựa vào chính những độc giả mà họ phục vụ. Chúng tôi mong muốn đạt được tỷ lệ 50:50 trong tương lai, nghĩa là 50% ngân sách sẽ đến từ việc thu phí đọc báo và đóng góp của độc giả.

Dù có thu phí đọc báo, Luật Khoa sẽ tiếp tục là một tờ báo phi lợi nhuận và tiếp tục thực hiện sứ mệnh phổ biến kiến thức nhân quyền, dân chủ, pháp quyền. Toàn bộ doanh thu sẽ được tái đầu tư phát triển tòa soạn.

Chúng tôi hy vọng quý độc giả sẽ ủng hộ mô hình hoạt động mới này và tiếp tục đồng hành với Luật Khoa trong sứ mệnh làm báo độc lập.

Mọi góp ý, thắc mắc xin gửi tới:
btt@mail.luatkhoa.org.

Trân trọng cảm ơn,



Thay mặt tòa soạn:

Trịnh Hữu Long - Tổng biên tập

CHUYÊN ĐỀ

04

Trịnh Hữu Long

Dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư

12

Thanh Ngọc

Chính quyền đã số hóa dữ liệu cá nhân của toàn dân như thế nào?

26

Trịnh Hữu Long

9 điều cần biết về dự thảo Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân

34

Trần Hà Linh

Lỗ hổng lớn của luật Việt Nam về dữ liệu cá nhân

36

Thanh Ngọc

3 vấn đề lớn về thẻ căn cước gắn chip và dữ liệu cá nhân mà Bộ Công an còn nợ câu trả lời

42

Võ Văn Quân

Nền dân chủ lâu đời nhất thế giới có phải là một quốc gia giám sát?

54 *Y Chan*
**Dữ liệu cá nhân tại
Trung Quốc: Nguyên liệu để
xây dựng “nhà tù viên hình”**

62 *Mẫn Nhi*
**Vì sao Đài Loan quyết định
dừng dự án thẻ căn cước
gắn chip?**

70 *Võ Văn Quân*
**3 vấn đề pháp lý bạn cần biết
về “quyền được lãng quên”**

78 *Vi Yên*
**1984 của Orwell: Cẩm nang
6 bước cai trị dành cho
các nhà độc tài**

87 *Vincente Nguyen*
**Tiếng Anh pháp lý:
Học thuật ngữ về
dữ liệu cá nhân**

92 *Luật Sư Bryan*
**Vụ Bùi Chát: Xử phạt
dựa trên một nghị định
vì hiến**

98 *Huỳnh Công Đương*
**Giáo dục Nam-Bắc
thời kỳ chiến tranh**

113 *Hiển Minh*
**Đọc sách cùng
Đoan Trang: Hãy nói
em nghe, triết học là gì?**

DỮ LIỆU CÁ NHÂN VÀ QUYỀN RIÊNG TƯ

Trịnh Hữu Long



Tranh minh họa: Luật Khoa.

Số báo này nói về dữ liệu cá nhân (personal data) và nhà nước giám sát (surveillance state). Nhưng sẽ không thể bàn tới hai vấn đề đó nếu không trước hết bàn đến sự riêng tư (privacy) và quyền riêng tư (right to privacy).

Hãy trở lại năm 1890, khi Việt Nam mới bắt đầu bị đặt dưới ách cai trị của người Pháp, các chí sĩ yêu nước vừa phát động Phong trào Cần Vương chưa được bao lâu, và Hồ Chí Minh mới vừa được sinh ra. Dĩ nhiên, có rất ít lý do để tin rằng người Việt Nam khi đó đã từng nghe nói tới quyền riêng tư, bởi ngay cả ở phương Tây, nó cũng chỉ mới vừa bắt đầu được thảo luận.

Một bài báo khoa học có tựa đề “The right to privacy” đăng trên *Harvard Law Review* năm đó đã khơi mào một địa hạt mới toanh cho luật học, và về sau được coi như là một trong những bài báo khoa học có ảnh hưởng nhất trong lịch sử luật học thế giới. [1] Hai tác giả Samuel D. Warren và Louis D. Brandeis lập luận rằng con người có quyền được để yên (the right to be let alone), không bị đăng tải thông tin riêng tư nếu bản thân người đó không cho phép. Những quyền này không thể được bảo vệ dựa trên pháp luật thời kỳ đó.

Mối lo ngại của hai tác giả khi đó, rất trùng khớp với con người ngày nay, xuất phát từ sự ra đời của chiếc máy chụp ảnh - một loại công nghệ mới có khả năng chụp lại mọi thứ, kể cả những thứ riêng tư nhất, còn giới truyền thông thì luôn sẵn lòng đăng những bức ảnh đó và phát tán khắp nơi.

Chỉ mất 58 năm sau đó để quyền riêng tư được ghi nhận trong một trong những văn kiện quan trọng nhất thế giới: Tuyên ngôn Phổ quát về Nhân quyền của Liên Hợp Quốc (1948). [2] Phương Tây và các nước phát triển nói chung nhanh chóng ban bố các đạo luật để bảo vệ quyền riêng tư của con người.

RIÊNG TƯ - MỘT KHÁI NIỆM

Vào thập niên 1960, Giáo sư luật Alan Westin (Đại học Columbia) - người được coi là cha đẻ của luật học hiện đại về quyền riêng tư, đưa ra định nghĩa rằng sự riêng tư là “đòi hỏi của các cá nhân, hội nhóm, hay định chế trong việc quyết định thông tin về họ được chia sẻ cho người khác khi nào, như thế nào, và ở mức độ nào”.

Cách định nghĩa của ông được gọi là định nghĩa dựa trên nguyên tắc kiểm soát (control-based definition). Nhiều học giả khác cũng theo phương pháp này và cho rằng sự riêng tư là khả năng giới hạn người khác tiếp xúc với người, thông tin, hay nơi chốn.

Một cách tiếp cận khác để hiểu khái niệm riêng tư là phân loại nó ra thành các yếu tố khác nhau.

Westin đưa ra khuôn khổ lý thuyết về bốn tình trạng của sự riêng tư, bao gồm tình trạng đơn độc (solitude), tình trạng thân mật (intimacy), tình trạng ẩn danh (anonymity) và tình trạng bảo lưu (reserve).

Đến năm 1992, Roger Clarke đề xuất một cách phân loại khác với sự riêng tư, bao gồm:

- sự riêng tư đối với thân thể (privacy of the person/ bodily privacy),
- sự riêng tư đối với cách ứng xử của cá nhân (privacy of personal behavior),
- sự riêng tư trong liên lạc cá nhân (privacy of personal communications), và
- sự riêng tư đối với dữ liệu cá nhân (privacy of personal data).



Bìa cuốn sách “Understanding Privacy” của Daniel Solove. Ảnh: Goodread.

Anita Allen, gần 20 năm sau, phân loại sự riêng tư thành:

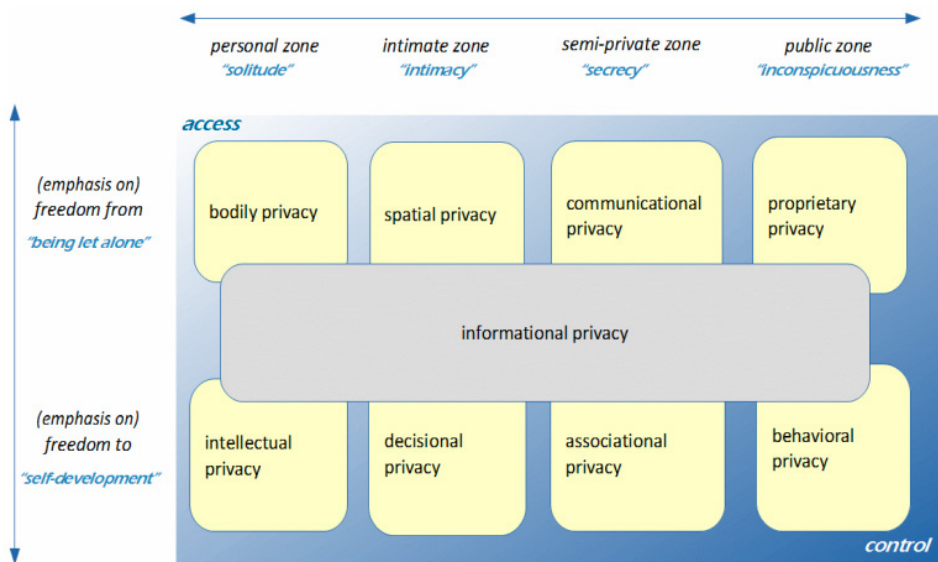
- sự riêng tư vật lý (physical/ spatial privacy),
- sự riêng tư đối với thông tin (informational privacy),
- sự riêng tư trong việc quyết định (decisional privacy),
- sự riêng tư đối với uy tín cá nhân (proprietary privacy), và
- sự riêng tư trong việc kết giao (associational privacy).

Rachel L. Finn, David Wright, và Michael Friedewald thì dựa trên luật về riêng tư của Liên minh Châu Âu (EU) mà đưa ra bảy loại riêng tư:

- sự riêng tư đối với thân thể (privacy of the person/ bodily privacy),
- sự riêng tư đối với cách ứng xử và hành động (privacy of behavior and action),
- sự riêng tư trong việc liên lạc (privacy of communication),
- sự riêng tư đối với dữ liệu và hình ảnh (privacy of data and image),
- sự riêng tư đối với suy nghĩ và cảm xúc (privacy of thoughts and feelings),
- sự riêng tư đối với nơi chốn và không gian (privacy of location and space), và
- sự riêng tư trong việc kết giao (privacy of association).

Giáo sư Daniel Solove của Khoa Luật - Đại học George Washington, trong cuốn “Understanding Privacy” (2008) cho rằng bất kể định nghĩa riêng tư là gì thì cũng có bốn vấn đề có thể xâm hại đến quyền riêng tư: thu thập thông tin, xử lý thông tin, lan truyền thông tin, và xâm phạm. [3] Cách tiếp cận của ông được gọi là *privacy harms*, tức là tìm cách hiểu riêng tư từ những yếu tố có khả năng gây hại cho nó.

Trong bài báo “A typology of privacy” đăng trên *University of Pennsylvania Journal of International Law* năm 2017, các nhà nghiên cứu Bert Jaap Koops, Bryce Newell, Tjerk Timan, Ivan Skorvák, Tomislav Chokrevski, Maša Galić đã dựa trên việc đối chiếu hiến pháp của chín quốc gia phương Tây, kết hợp với các lý thuyết kể trên, để đề xuất một mô hình về sự riêng tư như sau: [4]



Mô hình về sự riêng tư.

Ảnh: Từ bài báo "A typology of privacy", University of Pennsylvania Journal of International Law.

Điểm đặc biệt của mô hình này là nó không tách sự riêng tư về mặt thông tin ra làm một loại riêng tư, mà cho rằng nó có trong tất cả tám loại riêng tư còn lại.

Như vậy, ta thấy rằng cách hiểu về sự riêng tư và quyền riêng tư ở phương Tây không giới hạn trong việc nhấn tin trên mạng không bị đọc trộm, hay truy cập vào website gì cũng không ai biết. Nó còn được hiểu là quyền của cá nhân đối với cơ thể của mình, chẳng hạn như quyền phá thai, quyền không bị tra tấn, quyền an tử. Hay nó còn là quyền đối với nơi chốn riêng tư của mình như nhà riêng, nơi làm việc riêng ở công sở.

Nhưng riêng tư để làm gì? "Tôi chả có gì để giấu", ai đó thường nói trên mạng. Giáo sư Alan Westin mà chúng ta nhắc đến ở trên chỉ ra bốn điều giá trị mà quyền riêng tư có thể mang lại: [5]

- nó tạo ra sự tự trị của mỗi cá nhân,
- nó giúp một cá nhân giải tỏa được cảm xúc,
- nó cho phép chúng ta thể nghiệm các ý tưởng và hành động,
- nó tạo ra môi trường an toàn cho các cá nhân chia sẻ với nhau một cách tự tin và thân mật.

KHÔNG GIAN TƯ VÀ KHÔNG GIAN CÔNG

Sự riêng tư của một cá nhân có thể bị bất kỳ ai xâm phạm. Đó có thể là chính quyền hoặc một cá nhân khác trong xã hội. Trong phạm vi bài này và số báo này, chúng ta sẽ quan tâm nhiều hơn tới khả năng xâm phạm của chính quyền đối với sự riêng tư của mỗi cá nhân trong lĩnh vực riêng tư về thông tin.

Sự riêng tư về thông tin quan trọng tới mức có học giả còn định nghĩa quyền riêng tư là quyền cho hay không cho người khác biết gì về mình. Người khác, ở đây, bao gồm cả chính quyền.

Đến đây, ta hãy tìm hiểu về mối quan hệ giữa chính quyền và mỗi cá nhân trong xã hội. Xuyên suốt các thế kỷ từ 17-19, các triết gia đã tìm cách phân tách không gian tư (private life) và không gian công (public life), làm sao để không gian tư - không gian dân sự, trong đó bao gồm cả đời tư của mỗi cá thể trong xã hội, được tôn trọng để họ

có thể thực hành những quyền tự do của mình như quyền nói, quyền thực hành tín ngưỡng - tôn giáo, quyền hội họp, v.v. Cuộc phân tách đó định hình nên cái mà ta gọi là chủ nghĩa tự do. [6]

Các triết gia cũng từ đó mà đề xuất nên các học thuyết về khế ước xã hội, vạch ra một lần ranh giới hạn quyền lực nhà nước, không để cho nó xâm hại đến *private life* một cách bất hợp lý. [7]

Cái vấn đề gây tranh cãi từ Đông sang Tây là ở chỗ như thế nào thì hợp lý.

Rõ ràng không ai có thể được riêng tư tuyệt đối khi sống trong một xã hội - tức là một quần thể người. Cũng như mọi nhân quyền khác, quyền riêng tư có giới hạn của nó và phải nhường chỗ cho lợi ích công cộng trong một số trường hợp nhất định liên quan tới an ninh quốc gia, sức khỏe cộng đồng, và phòng chống tội phạm.

Ta sẽ thấy Hoa Kỳ đã ban hành Đạo luật Ái quốc Hoa Kỳ nhằm theo dõi, nghe lén công dân sau vụ khủng bố 11/9. [8] Ta cũng thấy Cục Điều tra Liên bang Hoa Kỳ được quyền bẻ khóa điện thoại di động của một nghi phạm nhằm mục đích điều tra tội phạm. [9] Và trong suốt đại dịch COVID-19, ta thấy các chính phủ khắp nơi trên thế giới bắt buộc người dân phải khai báo y tế bằng đủ các phương tiện khác nhau, mà điển hình là các ứng dụng điện thoại và mã QR. [10]

Nếu mọi thứ dừng lại ở những hoạt động tạm cho là hợp lý như vậy thì không phải tranh cãi quá nhiều. Vấn đề là các chính quyền luôn có xu hướng lạm dụng và xâm phạm sự riêng tư của công dân. Lý do rất đơn giản: đó là cách thức hữu hiệu bậc nhất để kiểm soát công dân.

“ANH CẢ ĐANG THEO DÕI QUÝ VỊ”

Thông tin riêng tư của công dân luôn là thứ tạo nên quyền lực. Và mặc dù số báo này bàn về quyền lực của chính phủ, ta rất nên lưu ý rằng các đại doanh nghiệp cũng đang nắm giữ một lượng thông tin, dữ liệu riêng tư khổng lồ của người dùng, và điều đó tạo ra quyền lực cho họ.

Sẽ là đại họa khi các chính phủ có thẩm quyền vô hạn trong việc xâm hại đời tư của công dân. Ta đã thấy điều đó trong các chế độ toàn trị của phát xít và cộng sản, khi mọi ngóc ngách của đời sống con người đều bị chính quyền kiểm soát chặt chẽ. Đó là lý do khiến cho nhà văn người Anh George Orwell viết cuốn tiểu thuyết “1984”



Ảnh: Matt W Newman/
Unsplash/
TP. Hồ Chí Minh/ 2019.



Ảnh: Adobe Stock.

để mô tả một xã hội giám sát, nơi nhất cử nhất động của công dân đều bị “Anh Cả” (Big Brother) theo dõi thông qua hệ thống màn hình, máy quay và máy nghe trộm. [11] Nơi nào cũng dán đầy khuôn mặt Anh Cả để nhắc mọi người rằng họ đang bị theo dõi, “ngoài mấy phân khối bên trong hộp sọ ra thì không có gì là riêng tư hết”.

Thời đại mới cho chúng ta một khái niệm mới: độc tài kỹ thuật số (digital authoritarianism). Nó được học giả Lydia Khalil của Viện Lowy định nghĩa là việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số như Internet để theo dõi, đàn áp, kiểm duyệt, thao túng dân chúng, và hỗ trợ cho các dịch vụ công nghệ nhằm củng cố năng lực kiểm soát của chính phủ. [12]

Khái niệm độc tài kỹ thuật số ra đời trong thời đại của những công nghệ mới có khả

năng thu thập và xử lý một lượng dữ liệu cá nhân ở quy mô chưa từng có trong lịch sử. Nỗi lo sợ và bài toán của con người vẫn y nguyên như khi khái niệm quyền riêng tư được khởi xướng vào năm 1890 trên *Harvard Law Review*.

Trung Quốc và Nga là hai gương mặt điển hình của phương pháp cai trị độc tài này.

Việt Nam, rất tiếc, cũng đi theo hai người đàn anh. [13] Ta thấy ở Việt Nam đầy đủ các dấu hiệu của một nền độc tài kỹ thuật số, với trụ cột của nó là một hệ thống thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân của người dân. Mặc dù nó chưa tinh vi và hiệu quả như hệ thống của Trung Quốc và Nga, nó đủ tinh vi để người dân không ai bàn đến dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.

Và đó là lý do số báo này ra đời.

CHÚ THÍCH:

1. The Right to Privacy. Samuel D. Warren; Louis D. Brandeis. Harvard Law Review, Vol. 4, No. 5. (Dec. 15, 1890), pp. 193-220
2. Universal Declaration of Human Rights. United Nations; <https://www.un.org/en/about-us/universal-declaration-of-human-rights>
3. Finn, R. L., Wright, D., & Friedewald, M. (2012). Seven Types of Privacy. European Data Protection: Coming of Age, 3–32. doi:10.1007/978-94-007-5170-5_1
4. Koops, B. J., Newell, B., Timan, T., Skorvák, I., Chokrevski, T., & Galič, M. (2017). A typology of privacy. University of Pennsylvania Journal of International Law, 38(2), 483-575. <http://ssrn.com/abstract=2754043>
5. Wacks, R. (2015). Privacy: A Very Short Introduction (Very Short Introductions) (2nd ed.). Oxford University Press.
6. Xem: Wacks, R. (2015)
7. social contract | Definition, Examples, Hobbes, Locke, & Rousseau | Britannica. (2022). In Encyclopædia Britannica. <https://www.britannica.com/topic/social-contract>
8. Surveillance Under the USA/ PATRIOT Act. (2022). American Civil Liberties Union. <https://www.aclu.org/other/surveillance-under-usapatriot-act>
9. Collier, K., & Farivar, C. (2020, May 18). The FBI cracked another iPhone — but it's still not happy with Apple. NBC News; NBC News. <https://www.nbcnews.com/tech/security/fbi-cracked-another-iphone-it-s-still-not-happy-apple-n1209506>
10. Fahey, R. A., & Hino, A. (2020). COVID-19, digital privacy, and the social limits on data-focused public health responses. International journal of information management, 55, 102181. <https://doi.org/10.1016/j.ijinfomgt.2020.102181>
11. Vi Yên. (2018, March 17). 1984 của Orwell: Cẩm nang 6 bước cai trị dành cho các nhà độc tài. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhaoa.org/2018/03/1984-cua-orwell-cam-nang-6-buoc-cai-tri-danh-cho-cac-nha-doc-tai/>
12. Khalil, Lydia. “Digital Authoritarianism, China and COVID.” Lowyinstitute.org. Lowy Institute, November 2, 2020. <https://www.lowyinstitute.org/publications/digital-authoritarianism-china-and-covid>
13. Nguyen, J. (2022, August 11). Vietnam's Surveillance State: Following China's Model Of Digital Authoritarianism? The Vietnamese Magazine. <https://www.thevietnamese.org/2022/08/vietnams-surveillance-state-following-chinas-model-of-digital-authoritarianism>

An illustration of two hands, one from the left and one from the right, holding a yellow rectangular sign. The sign has the text 'ĐÓNG GÓP CHO' in a smaller font at the top and 'LUẬT KHOA' in a larger, bold font below it. The background is a textured green with faint, repeating patterns of the words 'LAW' and 'DONOR' in a light green color.

ĐÓNG GÓP CHO

LUẬT KHOA

Chúng tôi làm báo độc lập.
Không sợ ai.
Không nịnh ai.

Hãy đóng góp cho Luật Khoa để
xây dựng báo chí độc lập Việt Nam:

donorbox.org/luatkhoa

Luật Khoa là một dự án của tổ chức
Sáng kiến Pháp lý Việt Nam (Legal
Initiatives for Vietnam), một tổ chức
phi lợi nhuận đăng ký ở California,
Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Mọi khoản đóng góp của độc giả ở
Hoa Kỳ đều được khấu trừ thuế (tax
deduction). Số EIN của chúng tôi:
81-5257301.

Đã có Báo cáo Thường niên 2021
tại đây: [www.liv.ngo/bao-cao-
thuong-nien-annual-report-2021](https://www.liv.ngo/bao-cao-thuong-nien-annual-report-2021)

Liên hệ: editor@mail.luatkhoa.org

CHÍNH QUYỀN ĐÃ SỐ HÓA DỮ LIỆU CÁ NHÂN CỦA TOÀN DÂN NHƯ THẾ NÀO?

Thanh Ngọc

Mười hai năm, một tham vọng.

Cuộc sống của người Việt Nam sẽ có thay đổi lớn trong những năm tới đây, khi chính quyền quản lý người dân qua dữ liệu cá nhân, đặc biệt là định danh điện tử trên điện thoại di động.

Việt Nam có trở thành một phiên bản khác của Trung Quốc hay không tùy thuộc vào sự giám sát, phản ứng của bạn đối với việc thu thập dữ liệu cá nhân của chính quyền. Dữ liệu cá nhân chính là tài sản của bạn, nó có thể được dùng để phục vụ bạn nhưng cũng có thể chống lại bạn.

Vào lúc này, chưa quá muộn để tìm hiểu tham vọng của chính quyền Việt Nam trong việc số hóa dữ liệu cá nhân. Dưới đây là các động thái chính sách quan trọng về việc thu thập và số hóa dữ liệu cá nhân của toàn dân trong 12 năm qua.



Công an cơ sở đến từng nhà dân để thu thập dữ liệu quốc gia về dân cư. Ảnh: cand.com.vn.

Tháng 8/2010

THU THẬP DỮ LIỆU CỦA TOÀN DÂN BẰNG MỘT NGHỊ ĐỊNH

Chính phủ thông qua Nghị định 90/2010/NĐ-CP cho phép Bộ Công an thu thập 23 thông tin của mỗi công dân Việt Nam để tập hợp thành Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư. [1] Số định danh cá nhân được nhắc đến trong nghị định. Dữ liệu sẽ được thu thập từ việc chuẩn hóa dữ liệu sẵn có về dân cư, thu thập từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành (như bảo hiểm, y tế, v.v.) hay qua việc điền các biểu mẫu điện tử.

Tháng 6/2013

ĐỀ ÁN 896 RA ĐỜI NHẪM ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ

Quyết định 896/QĐ-TTg của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng yêu cầu hoàn thành các cơ sở pháp lý cho việc thu thập dữ liệu của người dân nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó có yêu cầu xây dựng nghị định mới để thay thế cho Nghị định 90/2010. [2]

Quyết định này cũng nêu rõ hơn về triết lý quản lý dữ liệu dân cư: “quản lý tập trung, thống nhất từ khi công dân sinh ra (đăng ký khai sinh) đến khi chết (đăng ký việc tử)”. Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư được dự kiến hoàn thành vào năm 2020. Các loại giấy tờ sẽ được tích hợp vào “thẻ công dân điện tử”.

Tháng 11/2014

QUỐC HỘI THÔNG QUA LUẬT CĂN CƯỚC CÔNG DÂN, LUẬT HỘ TỊCH

Luật Căn cước Công dân năm 2014 đã luật hóa các quy định về thu thập dữ liệu cá nhân trong Nghị định 90/2010/NĐ-CP năm 2010, đồng thời ban hành quy định mới về căn cước công dân thay cho chứng minh nhân dân. [3] Luật Căn cước Công dân đến nay là quy định cấp cao nhất cho phép nhà nước thu thập thông tin của người dân.

Luật Hộ tịch năm 2014 - quản lý các thông tin, sự kiện về nhân thân (khai sinh, kết hôn, khai tử, v.v.) - cho phép kết nối với Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư với Cơ sở Dữ liệu Hộ tịch Điện tử. [4]

Tỉnh/thành phố: Tỉnh Vĩnh Phúc
Quận/huyện/thị xã: Thành phố Vĩnh
Xã/phường /thị trấn: Phường Đồng Đ

PHIẾU

1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh^(*):
2. Ngày, tháng, năm sinh: / /
3. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
6. Nơi đăng ký khai sinh^(*):
7. Quê quán^(*):
8. Dân tộc:
10. Tôn giáo:
12. Nơi thường trú^(*):
13. Nơi ở hiện tại^(*) (Chỉ kê khai nếu khác nơi th
14. Họ, chữ đệm và tên cha^(*):
Quốc tịch: ☐ Việt Nam; Khác:
Họ, chữ đệm và tên mẹ^(*):
Quốc tịch: ☐ Việt Nam; Khác:
Họ, chữ đệm và tên vợ/chồng^(*):
Quốc tịch: ☐ Việt Nam; Khác:
Họ, chữ đệm và tên người đại diện hợp ph
Quốc tịch: ☐ Việt Nam; Khác:
15. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ^(*):
6. Quan hệ với chủ hộ:

Trưởng Công an
xã/phường/thị trấn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu phiếu thu thập thông tin
dân cư Ảnh: nld.com.vn.

Tháng 5/2015

TRIỂN KHAI 6 CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA ĐỂ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký Quyết định 714/QĐ-TTg triển khai sáu cơ sở dữ liệu quốc gia: dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, thống kê tổng hợp về dân số, tài chính và bảo hiểm. [5]

Tháng 10/2015

NGHỊ QUYẾT VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ RA ĐỜI NHẪM CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG

Sau nhiều năm thực hiện, việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ vào quản lý nhà nước không như mong đợi. Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cần phải ứng dụng công nghệ thông tin một cách toàn diện hơn nữa vào hoạt động quản lý, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, hướng đến chính phủ điện tử. [6]

Tháng 11/2015

3.367 TỶ ĐỒNG ĐƯỢC CẤP CHO BỘ CÔNG AN ĐỂ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký Quyết định 2083/QĐ-TTg cấp kinh phí cho Bộ Công an để xây dựng Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, gồm việc triển khai cấp số định danh cá nhân, thu thập dữ liệu cá nhân trong năm 2016-2017. [7]

Tháng 12/2015

THÔNG QUA NGHỊ ĐỊNH CHO PHÉP THU THẬP, KHAI THÁC DỮ LIỆU CÁ NHÂN VÀ KẾT NỐI VỚI CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Nghị định 137/2015/NĐ-CP đặc biệt quan trọng. [8] Nó là bước nâng cấp của Nghị định 90/2010/NĐ-CP quy định về Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư sau khi có Luật Căn cước Công dân. Theo đó, Bộ Công an có quyền thu thập, khai thác dữ liệu công dân và *cho phép* bên thứ ba khai thác dữ liệu này. Nghị định cũng quy định chi tiết về việc kết nối Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

Ngoài ra, nghị định còn quy định về thủ tục cấp/ hủy số định danh cá nhân cũng như việc quản lý thẻ căn cước công dân. Về mặt thẩm quyền, nghị định nêu rõ công an từ cấp huyện trở lên mới được cập nhật dữ liệu cá nhân của người dân.

Tháng 1/2016

16 ĐỊA PHƯƠNG BẮT ĐẦU CẤP THẺ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN (CCCD)

Bộ Công an bắt đầu cấp thẻ CCCD 12 số (cũng là số định danh cá nhân) ở 16 địa phương. [9] Các địa phương khác vẫn tiếp tục cấp chứng minh nhân dân 9 số. Dự kiến đến năm 2020, thẻ căn cước sẽ được cấp cho toàn dân. Tuy nhiên, dự án này đã thất bại. Đến năm 2020, không có thêm địa phương nào khác cấp thẻ căn cước cho người dân. [10]

Tháng 8/2018

THÀNH LẬP ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Một ủy ban được thành lập theo Quyết định 1072/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm chủ tịch, các ủy viên gồm các bộ trưởng, thứ trưởng, và bốn chủ tịch của bốn công ty là Viettel, VNPT, Bưu điện Việt Nam, và FPT. [11] Nhiệm vụ của ủy ban là nghiên cứu, đề xuất chủ trương xây dựng chính phủ điện tử.

Giai đoạn gấp rút 2020-2022

Tháng 3/2020

GIA HẠN THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ CHO DỰ ÁN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ

Dự án Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư không thể hoàn thành trong năm 2017, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc ký Quyết định 366/QĐ-TTg để điều chỉnh chủ trương đầu tư cho dự án này. [12] Theo đó, Bộ Công an có thể tiêu 3.085 tỷ đồng từ năm 2018-2021.

Trước đó, vào tháng 11/2015, 3.367 tỷ đồng đã được duyệt chỉ cho Bộ Công an trong giai đoạn 2016-2017. Các văn bản không nêu rõ số tiền này được sử dụng như thế nào.

Tháng 6/2020

PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2025

Quyết định 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đặt ra tham vọng cải cách Việt Nam về mặt ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển chính phủ số, xã hội số và kinh tế số. [13]

Các mục tiêu được nhấn mạnh gồm: 100% cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển chính phủ điện tử bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm được hoàn thành và kết nối, chia sẻ trên toàn quốc; “một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội”. Đáng chú ý, nhiệm vụ “bảo đảm an toàn, an ninh mạng” cũng được nhắc đến.

Tháng 9/2020

DỰ ÁN CẤP THẺ CĂN CƯỚC GẮN CHIP ĐƯỢC DUYỆT, BỘ CÔNG AN NHẬN THÊM 2.696 TỶ

Đến giai đoạn này, mục tiêu cấp thẻ căn cước công dân của Bộ Công an đã thất bại, chỉ có 16 triệu người được cấp thẻ căn cước. [14]

Tháng 8/2020, Bộ Công an thông báo người dân nên đợi để được cấp thẻ căn cước gắn chip từ cuối năm 2020. [15] Đến ngày 3/9/2020, đề án thẻ căn cước gắn

chíp của Bộ Công an được thủ tướng phê duyệt theo Quyết định 1368/QĐ-TTg. [16] Bộ Công an bắt đầu thu thập lại dữ liệu của toàn dân để xây dựng Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư.

Tháng 11/2020

QUỐC HỘI THÔNG QUA LUẬT CƯ TRÚ

Luật Cư trú năm 2020 được thông qua đánh dấu việc chuyển đổi từ sổ hộ khẩu giấy sang sổ hộ khẩu “điện tử” vào năm 2023. [17] Điều này không có nghĩa là chế độ hộ khẩu bị xóa bỏ. Thông tin về hộ khẩu vẫn sẽ tồn tại, được lưu trữ trong Cơ sở Dữ liệu về Cư trú, kết nối với Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư.

Tháng 2/2021

CÔNG BỐ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN. THỨC GIỤC TOÀN DÂN LÀM THẺ CĂN CƯỚC GẮN CHIP

Đầu năm 2021, Bộ Công an đã thúc giục người dân cả nước đăng ký thẻ căn cước gắn chip theo mẫu quy định trong Thông tư 06/2021/BCA. [18] Bộ Công an đã không chủ động công khai chi tiết các đối tác công nghệ trong dự án này, chẳng hạn các nguồn cung về thẻ căn cước gắn chip, phần mềm quản lý thẻ, thiết bị đọc thẻ, v.v.

Tháng 2/2021, Bộ Công an công bố Dự thảo Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân. [19] Nghị định này cho phép chính quyền thu thập, xử lý thông tin cá nhân mà *không cần sự đồng ý* của chủ thể dữ liệu, qua quy định “theo quy định của pháp luật” (Điểm a, Khoản 1, Điều 6 & Điều 10). Điểm b, Khoản 3, Điều 11 của dự thảo còn cho phép bên thu thập *không cần phải thông báo* cho chủ thể dữ liệu nếu như “việc xử lý dữ liệu cá nhân được quy định bởi pháp luật, thỏa thuận quốc tế, điều ước quốc tế”.

Ngoài nhóm dữ liệu cơ bản, chính quyền có thể thu thập những dữ liệu cá nhân nhạy cảm bao gồm: quan điểm chính trị, tôn giáo; sức khỏe, di truyền, giới tính, sinh trắc học; tài chính; xu hướng tình dục; cư trú; quan hệ xã hội; dữ liệu khác.

CHẾ ĐỘ HỘ KHẨU ĐƯỢC DUY TRÌ, CHỈ THAY ĐỔI NHỎ VỀ HÌNH THỨC QUẢN LÝ

Sổ hộ khẩu “điện tử” được chính quyền quảng bá rằng sẽ mang lại nhiều thuận tiện cho người dân. Tuy nhiên, sự thuận tiện này phần lớn chỉ nằm ở việc không phải giữ gìn cuốn sổ hộ khẩu giấy. Người dân di cư đến các thành phố lớn vẫn phải về quê, nơi đăng ký thường trú, để xử lý các thủ tục hành chính. Dự án số hóa dữ liệu dân cư đến nay vẫn chưa giải quyết được vấn đề này.





Tháng 3/2021

SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH THU THẬP, KHAI THÁC DỮ LIỆU CÁ NHÂN CỦA TOÀN DÂN: TĂNG QUYỀN CHO CÔNG AN XÃ

Cuối tháng 3/2021, Bộ Công an công bố Nghị định 37/2021/NĐ-CP nhằm sửa đổi Nghị định 137/2015/NĐ-CP. [20][21] Bước sửa đổi này cho phép *công an xã* có quyền cập nhật, sửa đổi dữ liệu cá nhân của người dân.

Nghị định cũng quy định rõ hơn về việc khai thác, chia sẻ thông tin từ các tổ chức chính trị - xã hội (như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ) đến Cơ sở Dữ liệu Cá nhân về Dân cư. Nói cách khác, chính quyền sẽ có nhiều thông tin của người dân hơn từ các tổ chức này, và ngược lại.

Nghị định này cũng quy định cụ thể hơn quyền được khai thác dữ liệu cá nhân của người dân. Theo đó, các bên như tổ chức tín dụng; tổ chức cung cấp dịch vụ viễn thông, di động sẽ được cấp quyền khai thác dữ liệu cá nhân nếu được chính quyền cấp phép. Quy định này tiềm ẩn rủi ro liên quan đến việc kiểm soát trách nhiệm của bên thứ ba trong việc đảm bảo quyền riêng tư.

Tháng 7/2021

BỘ CÔNG AN CÔNG BỐ DANH MỤC DỊCH VỤ ĐƯỢC KHAI THÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ

Dự thảo Thông tư của Bộ Công an liệt kê 6 nhóm dịch vụ được khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, bao gồm: dịch vụ xác thực, dịch vụ cung cấp thông tin công dân, dịch vụ tra cứu thông tin công dân, dịch vụ cung cấp danh sách các trường thông tin cơ bản của công dân, định danh và xác thực điện tử, và khai thác dữ liệu tổng hợp. [22]

Đáng chú ý, trong số các đơn vị được quyền khai thác, ngoài Bộ Công an và các cơ quan nhà nước liên quan còn có “tổ chức kinh tế”.

Ảnh: conganquangbinh.gov.vn

**ENTRUST VÀ MK GROUP
LÀ ĐỐI TÁC CUNG CẤP
CÔNG NGHỆ THẺ CĂN
CƯỚC GẮN CHIP CHO
BỘ CÔNG AN**

Đến tháng 8/2021, đối tác của Bộ Công an trong việc cung cấp thẻ căn cước gắn chip mới được tiết lộ. [24] Theo đó, công ty Entrust (Mỹ) hợp tác với MK Group (Việt Nam) để cung cấp hệ thống và phần mềm phát hành 50 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip từ tháng 2/2021.

Tại Trung Quốc, Entrust là đối tác của các công ty có mối quan hệ với chính phủ nước này như China Golden Dragon Technology, Beijing SkyFaith Technology. [25] [26]



Bộ trưởng Bộ Công an trong một phiên họp và trả lời chất vấn.
Ảnh: bocongan.gov.vn.

Tháng 8/2021

**BỘ CÔNG AN KIỂM SOÁT ĐI LẠI CỦA NGƯỜI DÂN
Ở TP. HỒ CHÍ MINH BẰNG ỨNG DỤNG “ĐI BIẾN
ĐỘNG DÂN CƯ”**

Khi TP. Hồ Chí Minh bị phong tỏa do dịch COVID-19, Bộ Công an đã yêu cầu người dân khai báo di chuyển qua ứng dụng “đi biến động dân cư” để kiểm soát việc đi lại. [23] Đây là một ứng dụng từ lượng dữ liệu đã được thu thập và số hóa trong suốt thời gian trước đó. Sự kiện này cho thấy khả năng chính quyền sử dụng dữ liệu cá nhân để kiểm soát người dân.

Tháng 9/2021

**ĐỔI TÊN ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN
TỬ THÀNH ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Ngoài việc thay đổi tên gọi của ủy ban, Quyết định 1619/QĐ-TTg cũng mở rộng chức năng của ủy ban này thành nghiên cứu, đề xuất, thúc đẩy Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia thay vì chỉ xây dựng chính phủ điện tử như trước đây. [27] Các chủ tịch tập đoàn viễn thông, công nghệ không còn tư cách ủy viên, chỉ được tham gia vào tổ công tác.

Tháng 11/2021

**BẮT ĐẦU ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ ĐỐI
VỚI CÔNG DÂN**

Thủ tướng ban hành Quyết định 34/2021/QĐ-TTg quy định về việc định danh và xác thực điện tử đối với công dân. [28] Theo quyết định, người dân sẽ được cấp một tài khoản định danh trên thiết bị điện tử để thực hiện các giao dịch. Dự kiến tài khoản này sẽ trở thành chiếc thẻ căn cước thứ hai, tích hợp hàng loạt các loại giấy tờ cho các dịch vụ công cũng như tư.

Tuy nhiên, không lâu sau khi quyết định được ban hành thì Bộ Công an thông báo sẽ ban hành một nghị định khác để thay thế trong năm 2022. [29] Dự thảo của nghị định thay thế nêu rõ ứng dụng VNEID sẽ được sử dụng cho tài khoản định danh điện tử. [30]

Tháng 1/2022

PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ ĐẾN NĂM 2025

Đề án được phê duyệt theo Quyết định 06/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ liệt kê các công việc cần hoàn thành để ứng dụng dữ liệu, công nghệ định danh và xác thực điện tử đối với toàn dân. [31] Quyết định này yêu cầu “sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị” và xã hội để “đảm bảo thành công của chuyển đổi số”.

Theo đó, chính quyền sẽ triển khai ứng dụng VNEID để định danh, xác thực điện tử trong năm 2022 cho lĩnh vực ngân hàng và một số lĩnh vực khác, kết nối dữ liệu về dân cư với các dữ liệu chuyên ngành, thành lập các Trung tâm Giám sát, Điều hành Đô thị Thông minh (IOC) - có sử dụng camera trí tuệ nhân tạo, có hoạt động giám sát mạng xã hội. Đến giữa năm 2022, các tỉnh, thành tiếp tục xây dựng các IOC nhằm giám sát, thu thập, xử lý thông tin trên địa bàn. [32]

Tháng 3/2022

CHÍNH PHỦ THÔNG QUA NHỮNG TRƯỜNG HỢP CÓ THỂ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN MÀ KHÔNG CẦN SỰ ĐỒNG Ý CỦA CHỦ THỂ

Chính phủ ban hành Nghị quyết 27/NQ-CP thông qua hồ sơ xây dựng Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân, trong đó đồng ý với Bộ Công an rằng dữ liệu cá nhân của người dân có thể bị xử lý mà không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu trong một số trường hợp. [33] Trong đó, vẫn tồn tại các khái niệm bao trùm như: yêu cầu quốc phòng, an ninh quốc gia, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ cho ý kiến về dự thảo này trước khi ban hành trong năm 2022.

Tháng 7/2022

BỘ CÔNG AN THÔNG BÁO ĐÃ CẤP SỐ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CHO 10 CÔNG DÂN ĐẦU TIÊN. GẤP RÚT HOÀN THÀNH CẤP THẺ CĂN CƯỚC GẮN CHIP

Theo Bộ Công an, việc cấp tài khoản định danh điện tử đã được bắt đầu từ ngày 25/2/2022. [34] Tuy nhiên,

phải đến tháng 7/2022 mới có 10 công dân đầu tiên được phê duyệt tài khoản. [35] Hơn 6 triệu người khác vẫn đang nằm trong danh sách chờ.

Tài khoản định danh điện tử có hai mức độ. Người dân chỉ cần đăng ký trực tuyến cho tài khoản mức độ 1 để sử dụng các tính năng cơ bản như đọc báo, khai báo y tế. Ở mức độ 2, tài khoản sẽ trở thành chiếc thẻ căn cước điện tử. Tuy nhiên, người dân cần đăng ký trực tiếp với cơ quan công an để tạo loại tài khoản này, bao gồm việc tích hợp các loại giấy tờ cá nhân.

Vào thời điểm bạn đọc bài viết này, chiến dịch cấp thẻ căn cước công dân đang được gấp rút hoàn thành. Bộ Công an đặt mục tiêu hoàn thành cấp thẻ căn cước gắn chip cho toàn dân trước ngày 30/9. [36] Riêng 5 thành phố trực thuộc trung ương phải hoàn thành trước ngày 30/8. [37]



Mẫu căn cước gắn chip.
Ảnh: dangcongsan.vn.

ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ ĐỂ “QUẢN LÝ” NGƯỜI DÂN TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG

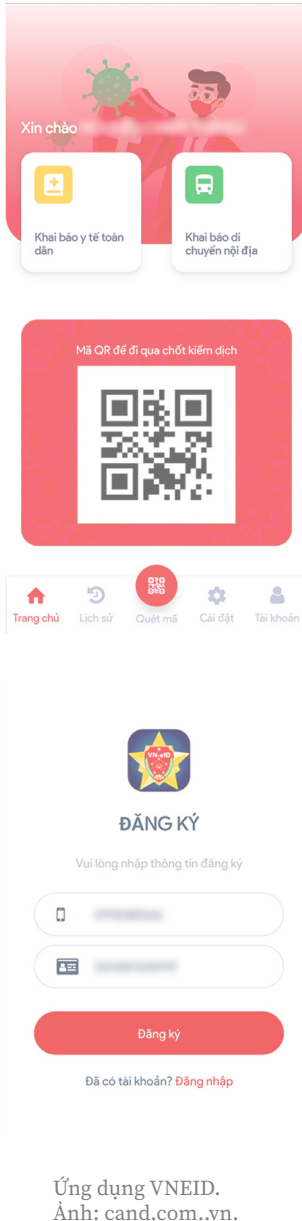
Vào tháng 3/2022, Bộ Công an nói với báo Tuổi Trẻ rằng sở dĩ đã có thể căn cước gắn chip nhưng lại có thêm ứng dụng định danh điện tử là để phục vụ “công tác quản lý” hoạt động của người dân trên môi trường mạng Internet, trong đó có hạn chế xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín gây mất an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm. [38]

Khẳng định này của Bộ Công an cho thấy ứng dụng định danh điện tử sẽ được ứng dụng một cách rộng rãi trên môi trường mạng cho nhu cầu quản lý người dân. Trong tương lai, rất có thể phát ngôn trên mạng của bạn, hàng hóa bạn mua, các trang web bạn truy cập, vị trí truy cập của bạn sẽ được thu thập để sử dụng cho mục đích này.



Công an Quảng Bình đang kiểm tra, phúc tra lại thông tin để thực hiện việc thu thập dữ liệu quốc gia về dân cư. Ảnh: cand.com.vn.

Chúng ta có thể làm gì?



1. HIỂU VỀ QUYỀN CỦA MÌNH

Sự tham gia của người dân là rất quan trọng trong chính sách công, đặc biệt là những chính sách liên quan trực tiếp đến quyền lợi như dữ liệu cá nhân.

Tuy nhiên, từ việc xây dựng Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, cấp thẻ căn cước gắn chip cho đến áp dụng “di biến động dân cư” đều cho thấy người dân không được tạo điều kiện để góp ý. Các dự thảo được công khai trên những trang web ít người xem, trong khi báo chí thường đưa tin khi chuyện đã rồi.

Việc tối thiểu chúng ta có thể làm là theo dõi các diễn biến quan trọng và hiểu về quyền của mình được quy định trong luật. Chẳng hạn, Khoản 1, Điều 5 Luật Căn cước Công dân quy định:

“Công dân có quyền sau đây:

a) Được bảo đảm bí mật cá nhân, bí mật gia đình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, trừ trường hợp cung cấp thông tin, tài liệu theo luật định”

[...]

đ) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.”

Hiệu luật có thể không ngăn chặn được các hành vi lạm quyền của cơ quan chức năng, nhưng sẽ giúp chúng ta có một tâm thế vững vàng hơn trong các tình huống xấu.

2. QUAN TÂM ĐẾN CÁC DIỄN BIẾN SẮP TỚI

Ứng dụng VNEID là thứ nên được quan tâm nhất. Đây là ứng dụng được sử dụng như thẻ căn cước điện tử. Trong năm 2023, ứng dụng VNEID sẽ không ngừng mở rộng các chức năng, bao gồm thanh toán không dùng tiền mặt, chứng khoán, điện, nước; tích hợp các loại giấy tờ; tổ chức tội phạm, v.v. [39]

Có thể bạn sẽ phải sử dụng nó cho các giao dịch cá nhân như mở tài khoản ngân hàng, lưu trú khách sạn hay thậm chí là đăng ký tài khoản mạng xã hội. Những dữ liệu này đều có thể sẽ được chính quyền thu thập và lưu trữ. Giám sát ứng dụng quyền năng VNEID là việc bạn cần làm để bảo vệ quyền riêng tư của mình.

QUÁ TRÌNH SỐ HÓA DỮ LIỆU CÁ NHÂN

2010

2013

2014

2015

2016

THÁNG 8

Thu thập dữ liệu của toàn dân bằng một nghị định

THÁNG 6

Đề án 896 ra đời nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư

THÁNG 11

Quốc hội thông qua Luật Căn cước Công dân, Luật Hộ tịch

THÁNG 5

Triển khai 6 cơ sở dữ liệu quốc gia để phát triển Chính phủ Điện tử

THÁNG 1

16 địa phương bắt đầu cấp thẻ căn cước công dân (CCCD)



THÁNG 10

Nghị quyết về Chính phủ Điện tử ra đời nhằm cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công

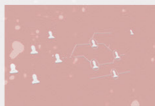
THÁNG 11

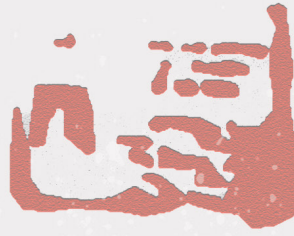
3.367 tỷ đồng được cấp cho Bộ Công an để xây dựng Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư

thay thế Nghị định

THÁNG 12

Thông qua nghị định cho phép thu thập, khai thác dữ liệu cá nhân và kết nối với căn cước công dân





2018

2020

2021

2022

THÁNG 8

Thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ Điện tử

trở tiến độ, gia hạn thêm 4 năm

CCCD thông thường thất bại, phải đổi sang CCCD gắn chip



THÁNG 3

Gia hạn thời gian thực hiện và điều chỉnh vốn đầu tư cho dự án Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư

THÁNG 6

Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025

THÁNG 9

Dự án cấp thẻ căn cước gắn chip được duyệt, Bộ Công an nhận thêm 2.696 tỷ đồng

THÁNG 11

Quốc hội thông qua Luật Cư trú

sửa đổi Nghị định

THÁNG 2

Công bố Dự thảo Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân. Thúc giục toàn dân làm thẻ căn cước gắn chip

THÁNG 3

Sửa đổi nghị định thu thập, khai thác dữ liệu cá nhân của toàn dân: Tăng quyền cho công an xã

THÁNG 7

Bộ Công an công bố danh mục dịch vụ được khai thác Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư

THÁNG 8

Bộ Công an kiểm soát đi lại của người dân ở TP. Hồ Chí Minh bằng ứng dụng “di biến động dân cư”

THÁNG 9

Đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ Điện tử thành Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số

THÁNG 11

Bắt đầu định danh và xác thực điện tử đối với công dân

THÁNG 1

Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử đến năm 2025

THÁNG 3

Chính phủ thông qua những trường hợp có thể xử lý dữ liệu cá nhân mà không cần sự đồng ý của chủ thể

THÁNG 7

Bộ Công an thông báo đã cấp số định danh điện tử cho 10 công dân đầu tiên. Gấp rút hoàn thành cấp thẻ căn cước gắn chip

hồ sơ của Nghị định được duyệt, sẽ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để cho ý kiến



CHÚ THÍCH:

1. Nghị định 90/2010/NĐ-CP quy định cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-dinh-90-2010-ND-CP-quy-dinh-co-so-du-lieu-quoc-gia-dan-cu-110476.aspx>
2. 896/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 – 2020. (2013). Luattrongtay.vn. <https://luattrongtay.vn/ViewFullText/Id/2b84ea8a-c762-439f-a73d-3286aa9e5154>
3. Luật Căn cước công dân 2014 số 59/2014/QH13. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Luat-Can-cuoc-cong-dan-2014-259782.aspx>
4. Luật Hộ tịch 2014 số 60/2014/QH13. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Luat-Ho-tich-2014-259727.aspx>
5. Quyết định 714/QĐ-TTg 2015 Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia triển khai phát triển chính phủ điện tử. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyết-dinh-714-QĐ-TTg-2015-Danh-muc-co-so-du-lieu-quoc-gia-trien-khai-phat-trien-chinh-phu-dien-tu-275429.asp>
6. Nghị quyết 36a/NQ-CP Chính phủ điện tử. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-quyet-36a-NQ-CP-Chinh-phu-dien-tu-292787.aspx>
7. Quyết định 2083/QĐ-TTg 2015 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Quyết-dinh-2083-QĐ-TTg-2015-phe-duyet-chu-truong-dau-tu-du-an-Co-so-du-lieu-quoc-gia-ve-dan-cu-296493.aspx>
8. Nghị định 137/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Căn cước công dân. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-137-2015-ND-CP-huong-dan-Luat-Can-cuoc-cong-dan-282742.aspx>
9. Thế Kha. (2015, December 21). 16 địa phương cấp thẻ Căn cước công dân từ ngày 1/1/2016. Báo Điện Tử Dân Trí; Báo Dân Trí. <https://dantri.com.vn/xa-hoi/16-dia-phuong-cap-the-can-cuoc-cong-dan-tu-ngay-1-1-2016-20151221134612365.htm>
10. Thái An - Đồng Hà. (2020, August 8). Căn cước công dân vừa đổi sẽ phải đổi lại! TUOI TRE ONLINE. <https://web.archive.org/web/20220817030001/https://tuoitre.vn/can-cuoc-cong-dan-vua-doi-se-phai-doi-lai-2020080808383973.htm>
11. Quyết định 1072/QĐ-TTg 2018 thành lập Ủy ban Quốc gia Chính phủ điện tử. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyết-dinh-1072-QĐ-TTg-2018-thanh-lap-Uy-ban-Quoc-gia-Chinh-phu-dien-tu-392423.aspx>
12. Quyết Định Về Việc Phê Duyệt Điều chỉnh Chủ trương Đầu tư Dự án Cơ sở Dữ Liệu Quốc Gia Về Dân Cư. Công an Quảng Trị. <http://congan.quangtri.gov.vn/vi/news/Huong-dan-Cong-van/QUYET-DINH-VE-VEIC-PHE-DUYET-DIEU-CHINH-CHU-TRUONG-DAU-TU-DU-AN-CO-SO-DU-LIEU-QUOC-GIA-VE-DAN-CU-2068.html>
13. Quyết định 749/QĐ-TTg 2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/quyet-dinh-749-qd-ttg-2020-phe-duyet-chuong-trinh-chuyen-doi-so-quoc-gia-444136.aspx>
14. Xem [10].
15. Xem [10].
16. Quyết định 1368/QĐ-TTg năm 2020 về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân do Thủ tướng Chính phủ ban hành. LawNet. <https://lawnet.vn/vb/quyet-dinh-1368qdtg-2020-phe-duyet-chu-truong-dau-tu-du-an-cap-va-quan-ly-can-cuoc-cong-dan-6E43A.html>
17. Luật Cư trú 2020, Luật số 68/2020/QH14 mới nhất 2021. LuậtVietnam. <https://luatvietnam.vn/tu-phap/luat-cu-tru-nam-2020-195560-d1.html>
18. Thông tư 06/2021/TT-BCA quy định mẫu thẻ Căn cước công dân. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Thong-tu-06-2021-TT-BCA-quy-dinh-mau-the-Can-cuoc-cong-dan-463647.aspx>
19. Bộ Công an. (2022). Lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân. <http://bocongan.gov.vn/vanban/Pages/van-ban-moi.aspx?ItemID=519>
20. Nghị định 37/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 137/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Căn cước công dân. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Nghi-dinh-37-2021-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-137-2015-ND-CP-huong-dan-Luat-Can-cuoc-cong-dan-449402.aspx>
21. Nghị định 137/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Căn cước công dân. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-137-2015-ND-CP-huong-dan-Luat-Can-cuoc-cong-dan-282742.aspx>
22. Bộ Công an. (2022). Bộ Công an lấy ý kiến về dự thảo Thông tư quy định dịch vụ được khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. <http://bocongan.gov.vn/vanban/Pages/van-ban-moi.aspx?ItemID=558>
23. Thanh Ngọc. (2021, August 15). Hệ thống “di biến động dân cư” của Bộ Công an hoạt động ra sao? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/08/he-thong-di-bien-dong-dan-cu-cua-bo-cong-an-hoat-dong-ra-sao/>
24. (2021, August 20). Entrust hợp tác với MK Group trong việc cung cấp 50 triệu thẻ căn cước cá nhân gắn chip của Việt Nam. Báo Thời Đại. <https://thoidai.com.vn/entrust-hop-tac-voi-mk-group-trong-viec-cung-cap-50-trieu-the-can-cuoc-ca-nhan-gan-chip-cua-viet-nam-148164.html>
25. China Golden Dragon Technology Company Limited. (2022). Entrust. com. <https://www.entrust.com/partner-directory/china-golden-dragon-technology-company-limited>
26. Entrust Datacard Announces Partnership with Beijing SkyFaith Technology Co. (2016). Entrust.com. <https://www.entrust.com/newsroom/press-releases/2016/edc-announces-partnership-with-beijing-skyfaith-tech-co>
27. Quyết định 1619/QĐ-TTg 2021 kiện toàn Ủy ban Quốc gia Chính phủ điện tử. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyết-dinh-1619-QĐ-TTg-2021-kien-toan-Uy-ban-Quoc-gia-Chinh-phu-dien-tu-489063.aspx>

28. Quyết định 34/2021/QĐ-TTg định danh trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Quyết-dinh-34-2021-QĐ-TTg-dinh-danh-tren-nen-tang-Co-so-du-lieu-quoc-gia-ve-dan-cu-493645.aspx>
29. Bộ Công an. (2022). Xây dựng Nghị định về định danh và xác thực điện tử là nền tảng triển khai Đề án 06. <http://bocongan.gov.vn/tin-tuc-su-kien/hoat-dong-cua-luc-luong-cong-an/xay-dung-nghi-dinh-ve-dinh-danh-va-xac-thuc-dien-tu-la-nen-tang-trien-khai-de-an-06-d18-t31264.html>
30. Bộ Công an. (2022). Dự thảo Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử. <http://bocongan.gov.vn/van-ban/van-ban-du-thao/du-thao-nghi-dinh-quy-dinh-ve-dinh-danh-va-xac-thuc-dien-tu-289.html#parentHorizontalTab1>
31. Quyết định 06/QĐ-TTg 2022 Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư 2022-2025. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyết-dinh-06-QĐ-TTg-2022-De-an-phat-trien-ung-dung-du-lieu-ve-dan-cu-2022-2025-499726.aspx>
32. Thanh Ngọc. (2022, May 6). Bạn đang bị giám sát: Điều gì xảy ra với thẻ căn cước gắn chip của bạn trong năm 2022? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoea.org/2022/05/ban-dang-bi-giam-sat-dieu-gi-xay-ra-voi-the-can-cuoc-gan-chip-cua-ban-trong-nam-2022>
33. Nghị quyết 27/NQ-CP 2022 thông qua hồ sơ xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-quyet-27-NQ-CP-2022-thong-qua-ho-so-xay-dung-Nghi-dinh-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-505746.aspx>
34. Thân Hoàng. (2022, February 22). Bộ Công an triển khai cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân. TUOI TRE ONLINE. <https://tuoitre.vn/bo-cong-an-trien-khai-cap-tai-khoan-dinh-danh-dien-tu-cho-cong-dan-20220222154004857.htm>
35. Tuyến Phan. (2022, July 18). 10 công dân Việt Nam đầu tiên được cấp tài khoản định danh điện tử. Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh. <https://plo.vn/10-cong-dan-viet-nam-dau-tien-duoc-cap-tai-khoan-dinh-danh-dien-tu-post689685.html>
36. Tuyến Phan. (2022, August 9). Bộ Công an: Cấp thẻ CCCD gắn chip cho toàn dân trước 30-9. Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh; Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh. <https://plo.vn/bo-cong-an-cap-the-cccd-gan-chip-cho-toan-dan-truoc-30-9-post693150.html>
37. Nguyễn Dương. (2022, July 27). 5 thành phố phải hoàn thành cấp căn cước trước 31/8. Báo Dân Trí. <https://dantri.com.vn/xa-hoi/5-thanh-pho-phai-hoan-thanh-cap-can-cuoc-truoc-318-20220727150129524.htm>
38. Danh Trọng. (2022, March 29). Vì sao có căn cước công dân gắn chip vẫn cần tài khoản định danh điện tử? TUOI TRE ONLINE. <https://tuoitre.vn/vi-sao-co-can-cuoc-cong-dan-gan-chip-van-can-tai-khoan-dinh-danh-dien-tu-20220329154924863.htm>
39. Quyết định 06/QĐ-TTg 2022 Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư 2022-2025. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyết-dinh-06-QĐ-TTg-2022-De-an-phat-trien-ung-dung-du-lieu-ve-dan-cu-2022-2025-499726.aspx>

9 ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Trịnh Hữu Long

Bài được đăng lần đầu trên
luatkhoa.org ngày 18/2/2021.
Có sửa đổi so với bản đăng lần đầu.

Ảnh minh họa: shutterstock.com.

LỜI TÒA SOẠN

Bài viết này đã được cập nhật so với bản đăng lần đầu ngày 18/2/2021, khi dự thảo Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân vừa được Bộ Công an công bố để lấy ý kiến.

Ngoài thay đổi một số nội dung liên quan tới bối cảnh bài viết, chúng tôi cập nhật diễn biến gần nhất liên quan tới dự thảo này, đó là Nghị quyết 27/NQ-CP ngày 7/3/2022 của Chính phủ về việc thông qua hồ sơ xây dựng Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân và Nghị định 53/2022/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật An ninh mạng.

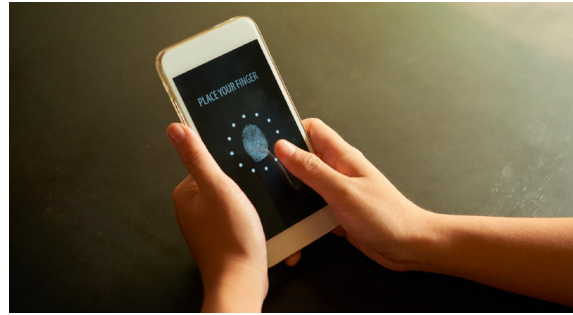
Đáng chú ý, kể từ khi ra mắt công chúng vào tháng 2/2021 cho đến nay, không có thêm một phiên bản dự thảo nào được Bộ Công an hay Chính phủ công bố nữa. Ngay cả Nghị quyết nêu trên mặc dù có nội dung “thông qua nội dung dự thảo nghị định” nhưng toàn văn dự thảo không được công khai.

Tháng 2/2021, một dự thảo nghị định hướng dẫn Luật An ninh mạng được Bộ Công an công bố, quy định riêng về dữ liệu cá nhân.

Nghị định này không chỉ hướng dẫn Luật An ninh mạng mà còn cả Bộ luật Dân sự và Luật An ninh Quốc gia.

Xem toàn văn dự thảo nghị định theo link Google Drive ở đây. [1] Bộ Công an đã đăng tải dự thảo này và lấy ý kiến góp ý dự thảo trong vòng hai tháng, từ ngày 9/2 đến ngày 9/4/2021. [2]

Sau đây là 9 điều đáng chú ý trong dự thảo này.



Ảnh minh họa: freepik.com.

QUYỀN CỦA CÁ NHÂN VỚI DỮ LIỆU CỦA MÌNH

Dự thảo nghị định quy định quyền của cá nhân khá rộng lớn, bao gồm:

- quyền cho phép hay không cho phép người khác thu thập, lưu trữ, sử dụng dữ liệu cá nhân của mình (gọi tắt là xử lý dữ liệu);
- nhận thông báo nếu có người khác xử lý dữ liệu cá nhân của mình (có thể là chính quyền, doanh nghiệp...);
- yêu cầu chấm dứt việc xử lý dữ liệu, khiếu nại về hành vi vi phạm;
- đòi bồi thường nếu có vi phạm;
- không bị tiết lộ dữ liệu cá nhân nhạy cảm hoặc dữ liệu cơ bản nhưng gây tổn hại cho chủ thể. Dự thảo nghị định không nói rõ thế nào là “tiết lộ dữ liệu” và có tiết lộ cho ai ngoài trường hợp tiết lộ cho công chúng hay không (như quy định trong Điều 6).

HAI LOẠI DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Dự thảo nghị định chia dữ liệu cá nhân ra làm hai loại: cơ bản và nhạy cảm.

Dữ liệu cá nhân cơ bản gồm có các thông tin nhân thân cơ bản như họ tên, ngày sinh, nơi sinh, địa chỉ, quốc tịch, dân tộc, hôn nhân, các loại mã số định danh. Nhưng lại có một loại dữ liệu cơ bản chưa rõ ràng: “dữ liệu phản ánh hoạt động hoặc lịch sử hoạt động trên không gian mạng”.

Dữ liệu cá nhân nhạy cảm gồm có: quan điểm chính trị, tôn giáo; sức khỏe, di truyền, giới tính, sinh trắc học; tài chính; tình dục; cư trú; quan hệ xã hội; và các dữ liệu khác.

3 CÁC TRƯỜNG HỢP DỮ LIỆU BỊ XỬ LÝ MÀ KHÔNG CẦN CHỦ THỂ DỮ LIỆU ĐỒNG Ý

Theo Điều 10, tất cả các loại dữ liệu cá nhân, dù là cơ bản hay nhạy cảm, đều có thể bị chính quyền, tổ chức khác thu thập, lưu trữ, sử dụng mà không cần chủ thể đồng ý trong một số trường hợp sau:

- vì lợi ích an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;
- trường hợp khẩn cấp về tự do của chủ thể; tính mạng, sức khỏe của chủ thể lẫn cộng đồng;
- phục vụ điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật;
- nghiên cứu khoa học, thống kê (sau khi đã khử thông tin nhận dạng cá nhân);
- theo quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế.

Khoản cuối cùng, “theo quy định của pháp luật”, là lỗ hổng để ngỏ khả năng diễn giải gần như không giới hạn cho các cơ quan nhà nước khác như các bộ, cơ quan ngang bộ (thông qua các thông tư, quyết định).

Ngày 7/3/2022, Chính phủ thông qua Nghị quyết số 27/NQ-CP, do Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam ký, trong đó nêu rõ 5 trường hợp dữ liệu cá nhân được xử lý mà không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu như sau: [3]

- việc xử lý là cần thiết để ứng phó với tình huống khẩn cấp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe hoặc sự an toàn của chủ thể dữ liệu hoặc cá nhân khác. Bên Kiểm soát dữ liệu, Bên Xử lý dữ liệu, Bên Kiểm

soát và xử lý dữ liệu, Bên thứ ba có trách nhiệm chứng minh trường hợp này;

- việc công khai dữ liệu cá nhân theo quy định của luật;
- việc xử lý là cần thiết vì yêu cầu quốc phòng, an ninh quốc gia, được thực hiện bởi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của luật khác;
- cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của luật;
- dữ liệu cá nhân được xử lý bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền với mục đích phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước theo quy định của luật.

4 NGƯỜI CÓ DỮ LIỆU CÁ NHÂN BỊ XỬ LÝ CÓ THỂ KHÔNG ĐƯỢC THÔNG BÁO TRONG MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP

Thông thường, chủ thể dữ liệu sẽ được thông báo khi có cơ quan, tổ chức thu thập, lưu trữ, sử dụng dữ liệu cá nhân của mình.

Tuy vậy, dự thảo nghị định dẫn ra bốn trường hợp ngoại lệ, và đáng chú ý hơn cả là trường hợp thứ hai (Điểm b, Khoản 3, Điều 11): “Nếu việc xử lý dữ liệu cá nhân được quy định bởi pháp luật, thỏa thuận quốc tế, điều ước quốc tế”.

Đó là một lỗ hổng nữa được cài vào nghị định trong một vấn đề quan trọng liên quan đến tính minh bạch của hoạt động xử lý dữ liệu.

LẬP ỦY BAN BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TRỰC THUỘC CHÍNH PHỦ

Một cơ quan mới sẽ được lập ra theo nghị định này, đó là Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (Điều 23), trực thuộc Chính phủ.

Ủy ban này có không quá sáu người, do Bộ Công an bổ nhiệm sau khi được Chính phủ đồng ý. Chủ tịch Ủy ban là Cục trưởng Cục An ninh mạng và Phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Bộ Công an. Trụ sở Ủy ban cũng được đặt tại Cục này.



MUỐN XỬ LÝ DỮ LIỆU NHẠY CẢM THÌ PHẢI ĐĂNG KÝ VỚI CHÍNH QUYỀN

Điều 20 đưa ra quy định bắt buộc phải đăng ký nếu tiến hành thu thập, lưu trữ, sử dụng dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Cơ quan cấp phép là Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân.

Tuy vậy, Điều 20 loại trừ gần như hầu hết hoạt động xử lý dữ liệu nhạy cảm của các cơ quan nhà nước liên quan đến xử lý vi phạm pháp luật, y tế, an sinh xã hội, nghiên cứu khoa học. Nghĩa là họ không phải đăng ký. Điều khoản này, một lần nữa, để ngỏ khả năng mở rộng các trường hợp không phải đăng ký bằng cách thông quy định “các hoạt động khác theo quy định của pháp luật”.

Loại trừ các cơ quan nhà nước xong thì đối tượng còn lại phải đăng ký là các doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ cả trong lẫn ngoài nước. Như vậy, Zalo, Tiktok, Facebook, Google, ngân hàng, bệnh viện... sẽ phải đăng ký.

Ảnh minh họa: freepik.com.

7 MUỐN CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN RA NƯỚC NGOÀI THÌ PHẢI ĐĂNG KÝ

Điều này trực tiếp nhắm tới các doanh nghiệp nước ngoài có cung cấp dịch vụ cho người dùng, khách hàng Việt Nam; hoặc các công ty Việt Nam cung cấp dịch vụ ra nước ngoài; đặc biệt là các công ty công nghệ.

Điều 21 của nghị định nêu rõ bốn điều kiện để được phép chuyển dữ liệu cá nhân của công dân Việt Nam qua biên giới:

- chủ thể dữ liệu đồng ý;
- lưu trữ dữ liệu gốc ở Việt Nam;
- có văn bản chứng minh nơi chuyển dữ liệu tới có quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân ở mức độ bằng hoặc hơn nghị định này;
- có văn bản đồng ý của Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân.

Yêu cầu thứ hai và ba nêu trên có thể được miễn nếu bên xử lý có văn bản cam kết bảo vệ dữ liệu.

Bên chuyển dữ liệu phải xây dựng hệ thống lưu trữ lịch sử chuyển dữ liệu trong thời gian ba năm, và ngừng chuyển dữ liệu nếu xảy ra sự cố lạm dụng, lộ dữ liệu, hoặc không còn đủ khả năng bảo vệ dữ liệu, hoặc chủ thể dữ liệu không thể hoặc khó bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình.

Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân sẽ định kỳ đánh giá đơn vị chuyển dữ liệu mỗi năm một lần.

Việc yêu cầu lưu dữ liệu gốc ở Việt Nam sẽ khiến các công ty mạng xã hội, dịch vụ email, dịch vụ thương mại điện tử nước ngoài gặp khó khăn. Theo chuyên gia Dương Ngọc Thái, nhiều khả năng Facebook không lưu dữ liệu riêng tư của người dùng ở Việt Nam mà chỉ lưu những nội dung ai cũng xem được để giúp cho tốc độ truy cập của người dùng nhanh hơn. [4]

Ngày 15/8/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 53/2022/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật An ninh mạng (có hiệu lực từ 1/10/2022), trong đó có một điểm nổi bật liên quan tới dữ liệu người dùng ở Việt Nam: doanh nghiệp nước ngoài như Facebook, Google không tự động bị bắt buộc phải lưu trữ dữ liệu người dùng ở Việt Nam như các doanh nghiệp trong nước. [5] Điều kiện là họ phải hợp tác với Cục An ninh mạng (Bộ Công an) trong việc xử lý các vi phạm pháp luật về an ninh mạng diễn ra trên nền tảng dịch vụ của họ. Nếu họ từ chối hợp tác, hợp tác không đầy đủ, hoặc cản trở việc xử lý vi phạm, Bộ trưởng Bộ Công an có quyền yêu cầu họ lưu trữ dữ liệu, đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam. Sau đó, doanh nghiệp nước ngoài có 12 tháng để hoàn thành yêu cầu này.

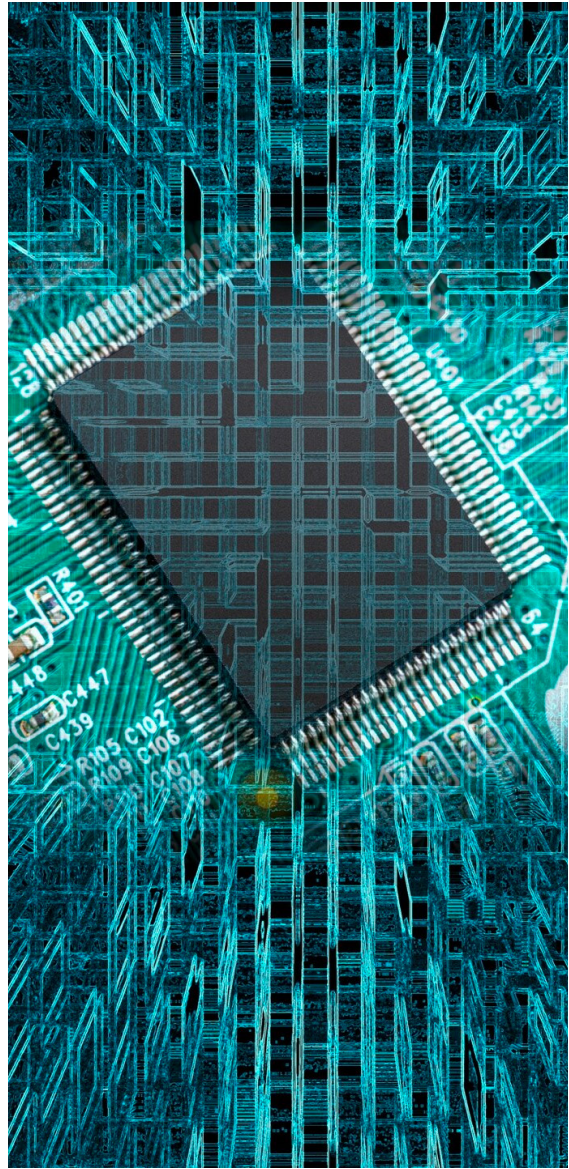
MỨC XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH CÓ THỂ LÊN TỚI 5% TỔNG DOANH THU TẠI VIỆT NAM

Nếu vi phạm các quy định của nghị định này, bên xử lý dữ liệu có thể bị phạt tiền từ 50 triệu đồng đến 5% tổng doanh thu tại thị trường Việt Nam.

Đồng thời, họ có thể bị đình chỉ xử lý dữ liệu từ 1 đến 3 tháng, bị tước quyền sử dụng văn bản đồng ý của Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân.

Nếu không được thu thập, lưu trữ, sử dụng dữ liệu cá nhân thì các doanh nghiệp Internet gần như không thể hoạt động bình thường như hiện nay họ đang hoạt động.

Nghị định không nói rõ cấm xử lý dữ liệu bằng cách nào, nhưng Luật An ninh mạng có các điều khoản yêu cầu các công ty viễn thông chặn các dịch vụ và nguồn thông tin gây nguy hiểm cho xã hội. [6]



Ảnh minh họa:freepik.com.

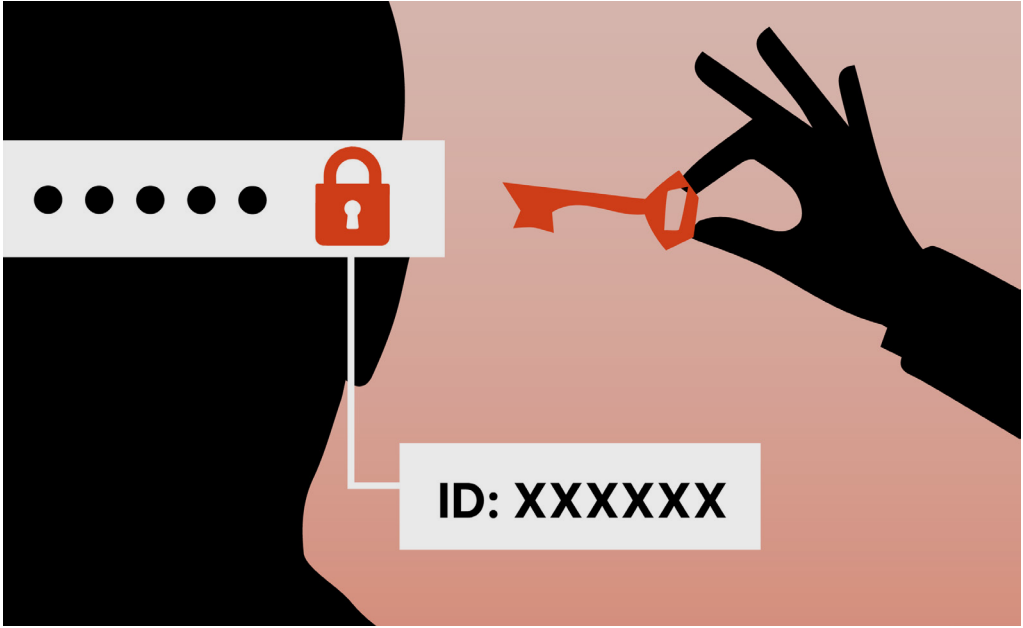
HIỆU LỰC

Dự thảo nghị định có về dự kiến nghị định này sẽ có hiệu lực từ ngày 1/12/2021. Tuy vậy, mốc thời gian đó đã qua mà nghị định vẫn chưa được ban hành.

Ngày 10/8/2022, trả lời chất vấn tại Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm nói: “Bộ đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, sẽ ban hành ngày một ngày hai; đồng thời về lâu dài sẽ nghiên cứu, đề xuất Chính phủ xây dựng luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân”. [7]

CHÚ THÍCH:

1. Dự thảo Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân: <https://drive.google.com/file/d/1CLax6zss2lqwmsbXAEUa8Vw9L7ZJimnd/view>
2. Bộ Công an. (2022). Dự thảo Nghị định quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân. [Bocongan.gov.vn](http://bocongan.gov.vn). <https://doi.org/http://mps.gov.vn>
3. 05 trường hợp dữ liệu cá nhân được xử lý mà không cần chủ dữ liệu đồng ý. (2022). Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/chinh-sach-moi/39739/05-truong-hop-du-lieu-ca-nhan-duoc-xu-ly-ma-khong-can-chu-du-lieu-dong-y>
4. Luật Khoa (2020, April 22). Facebook chấp nhận kiểm duyệt nội dung chính trị ở Việt Nam sau khi bị bóp băng thông. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2020/04/facebook-chap-nhan-kiem-duyet-noi-dung-chinh-tri-o-viet-nam-sau-khi-bi-bop-bang-thong>
5. thuvienphapluat.vn. (2022). Nghị định 53/2022/NĐ-CP hướng dẫn Luật An ninh mạng. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-53-2022-ND-CP-huong-dan-Luat-An-ninh-mang-398695.aspx>
6. thuvienphapluat.vn. (2018). Luật an ninh mạng 2018 số 24/2018/QH14. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Luat-an-ninh-mang-2018-351416.aspx>
7. PHƯƠNG, A. (2022, August 10). Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm: Sẽ ban hành nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Báo Sài Gòn Giải Phóng; Báo Sài Gòn Giải Phóng. <https://www.sggp.org.vn/bo-truong-bo-cong-an-to-lam-se-ban-hanh-nghi-dinh-ve-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-833460.html>



Tranh minh họa: Luật Khoa.

LỖ HỔNG LỚN CỦA LUẬT VIỆT NAM VỀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Trần Hà Linh

Pháp luật Việt Nam hiện nay không có định nghĩa thế nào là “dữ liệu cá nhân” và “bảo vệ dữ liệu cá nhân”.

Đó là kết luận của Tiến sĩ Chu Thị Hoa, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Pháp lý (Bộ Tư pháp), sau khi khảo sát 65 văn bản pháp luật khác nhau có liên quan tới dữ liệu cá nhân. Kết quả khảo sát [1] được công bố trong cuốn “Smart cities in Asia” của Springer, được đăng tải lần đầu ngày 29/5/2022.

Việt Nam hiện chưa có một văn bản pháp luật toàn diện nào quy định về dữ liệu cá nhân. Động thái gần nhất mà công chúng biết được là nỗ lực xây dựng một nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân do Bộ Công an chủ trì, với dự thảo đầu tiên được công bố vào tháng 2/2021. [2] Quá trình xây dựng nghị định này sau đó được chuyển vào vòng bí mật mà không có lý do công khai nào.

Nghiên cứu nói trên khảo sát hàng loạt điều khoản liên quan đến dữ liệu riêng tư nằm rải rác trong các luật, nghị định, pháp lệnh, và thông tư. Theo đó, có tới 10 khái niệm gần với khái niệm dữ liệu cá nhân được luật Việt Nam dùng như “thông tin cá nhân”, “thông tin riêng tư”, “thông tin kỹ thuật số”, “thông tin cá nhân trên mạng Internet”, với các định nghĩa khác nhau và thậm chí mâu thuẫn nhau.

Trong tất cả các văn bản này, các điều khoản liên quan tới dữ liệu cá nhân đều dừng lại ở mức nguyên tắc chung mà chưa được quy định cụ thể.

Đặt nghiên cứu trong bối cảnh 46/63 tỉnh, thành đã và đang triển khai các dự án đô thị thông minh với các hệ thống camera giám sát và các cơ sở dữ liệu về dân cư, tác giả cho rằng pháp luật Việt Nam hiện nay còn thiếu quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân nhạy cảm (sắc tộc, tôn giáo, hội đoàn, sức khỏe...) và mức phạt tiền với việc xâm phạm bí mật đời tư còn quá thấp (tối đa 200 triệu đồng, so với 480 tỷ đồng của Liên minh Châu Âu).

Tác giả đề xuất Việt Nam cần ban hành một đạo luật riêng về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trong đó:

- định nghĩa rõ khái niệm “dữ liệu cá nhân” và “dữ liệu cá nhân nhạy cảm”. Theo đó, “dữ liệu cá nhân” nên được hiểu là là dữ liệu định danh một cá nhân cụ thể như tên, ngày sinh, giới tính, quốc tịch, địa chỉ, số căn cước, v.v.; còn “dữ liệu cá nhân nhạy cảm” bao gồm quan điểm chính trị và tôn giáo, sức khỏe, gen, dữ liệu sinh trắc, tài chính, quan hệ xã hội, xu hướng tình dục, lý lịch tư pháp, v.v.;
- phân biệt giữa “dữ liệu cá nhân” và “thông tin cá nhân”;
- minh bạch hóa các thủ tục thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân;
- làm rõ quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan, trong đó có nghĩa vụ của chính phủ và bên thứ ba;
- làm rõ các hành vi bị cấm.

CHÚ THÍCH:

1. Chu, H. (2022). Legal Framework for Personal Data Protection in Vietnam. In: Phan, T., Damian, D. (eds) Smart Cities in Asia. SpringerBriefs in Geography. Springer, Singapore. https://doi.org/10.1007/978-981-19-1701-1_8
2. Trịnh Hữu Long. (2021, February 18). 9 điều cần biết về Dự thảo Nghị định Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/02/9-dieu-can-biet-ve-du-thao-nghi-dinh-bao-ve-du-lieu-ca-nhan>

3 VẤN ĐỀ LỚN VỀ THẺ CĂN CƯỚC GẮN CHIP VÀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

mà Bộ Công an còn nợ câu trả lời

Thanh Ngọc

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 20/10/2021.
Có sửa đổi so với bản đăng lần đầu.

*Hệ thống mà Bộ Công an cho là
hiện đại nhất thế giới tiềm ẩn
nhiều nguy cơ khó lường.*

Tính tới tháng 10/2021, sau hơn tám tháng miệt mài ngày đêm, từ nông thôn đến thành thị, từ miền xuôi lên miền ngược, lực lượng công an thông báo đã tổ chức thu thập dữ liệu, cấp phát hơn 50 triệu chiếc thẻ căn cước gắn chip. [1]

Nếu thông tin trên là chính xác thì đây là có thể là một kỷ lục trong việc cấp thẻ căn

cước trên thế giới. Ví dụ, nước Đức phải mất đến 11 năm để cấp hơn 62 triệu thẻ căn cước điện tử cho người dân của họ. [2] [3]

Tuy nhiên, việc cấp phát nhanh chóng không phải là một tin vui trong cuộc chuyển đổi công nghệ mang tính lịch sử như thế này. Ngược lại, sự hấp tấp đó có thể sẽ khiến người dân phải chịu rủi ro cao.



Nếu đang cầm trên tay chiếc thẻ căn cước gắn chip, bạn có thực sự biết thẻ của mình hoạt động như thế nào không? Hệ thống mà Bộ Công an đang xây dựng có những rủi ro khó lường nào mà thế giới đang cảnh báo?

NHIỀU NƯỚC TRÁNH THU THẬP DỮ LIỆU CÁ NHÂN TẬP TRUNG, BỘ CÔNG AN ĐANG LÀM NGƯỢC LẠI

Vào tháng 10/2021, Bộ Công an cho rằng chiếc thẻ căn cước gắn chip của Việt Nam là “tiên tiến, hiện đại bậc nhất trên thế giới”. Tuy nhiên, tuyên bố này không thực sự chính xác. [4]

Khi làm thẻ căn cước gắn chip, bạn có thể bị hấp dẫn bởi lời quảng cáo này của Bộ Công an: các giao dịch trong tương lai chỉ cần mã số định danh cá nhân. Để

thực hiện được tuyên bố đó, Bộ Công an sẽ quản lý dữ liệu của bạn bằng Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, đồng thời sẽ kết nối với các dữ liệu khác như cư trú và các dữ liệu chuyên ngành như tài chính, bảo hiểm, y tế, v.v.

Bộ Công an cũng tuyên bố có thể tích hợp giấy đi đường, thông tin tiêm chủng, giấy phép lái xe cùng nhiều loại giấy tờ khác vào chiếc thẻ căn cước của bạn. [5]

Đổi lại cho sự thuận tiện trên, chính quyền đã thu thập thông tin của bạn một cách tập trung từ nhiều nguồn khác nhau. Bạn cũng không thể tự kiểm soát dữ liệu cá nhân của mình vì đã giao dữ liệu cho chính quyền, và chính quyền có thể giao cho bên thứ ba nắm giữ. Việc này tiềm ẩn nguy cơ dữ liệu bị chiếm đoạt. Hệ thống tập trung như của Việt Nam đã được các nước sử dụng từ lâu, nhưng gần đây nhiều quốc gia đã từ bỏ lựa chọn này.

Thành phố Busan – Hàn Quốc hiện nay đang thử nghiệm giải pháp định danh phi tập trung (decentralized identity approach), có thể thay thế hệ thống định danh tập trung hiện tại. [6]

Theo đó, công nghệ chuỗi khối (blockchain) và giải pháp định danh tự chủ (self sovereign identity) cho phép chính quyền chuyển quyền sở hữu dữ liệu cá nhân cho công dân. Dữ liệu được lưu trữ trực tiếp trên điện thoại để thực hiện các giao dịch. Công dân được toàn quyền kiểm soát dữ liệu của chính mình. [7]

Tạp chí công nghệ *Tech Wire Asia* cho rằng công nghệ định danh phi tập trung như tại Busan – Hàn Quốc có thể loại bỏ đáng kể khả năng bị giả mạo, can thiệp và đánh cắp cũng như loại bỏ các rủi ro về quyền riêng tư và bị giám sát. [8]

Định danh phi tập trung là giải pháp đang được nhiều nước tiên tiến hướng đến vì vừa thuận tiện cho người dùng vừa đảm bảo quyền riêng tư, bảo mật dữ liệu.

Vào tháng 7/2021, Đức đã hợp tác với Tây Ban Nha để triển khai hệ thống định danh phi tập trung. Cả hai nước kỳ vọng hệ thống này sẽ trở thành công cụ định danh chung tại châu Âu. [9]

Ra đời sau, tuy nhiên, Bộ Công an không nghiên cứu lựa chọn các giải pháp công nghệ bảo mật hơn mà lại chọn giải pháp đi sau các nước tiên tiến. Các tuyên bố của Bộ Công an về hệ thống định danh cho thấy cách thức quản lý dữ liệu tập trung sẽ được sử dụng lâu dài trong tương lai.

Với cách thức quản lý tập trung, mức độ đa dạng của các thông tin được thu thập và tính độc quyền trong quản lý Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, Bộ Công an hoàn toàn có thể tiến đến việc kiểm soát toàn dân bằng công nghệ.

GẤP RÚT CẤP THẺ TRONG KHI PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN CHƯA HOÀN CHỈNH

Bộ Công an đã không ngừng hối thúc người dân phải làm thẻ căn cước gắn chip, dù các quy định cụ thể về bảo vệ dữ liệu cá nhân vẫn chưa được thông qua.

Tháng 2/2021, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã yêu cầu Bộ Công an phải khẩn trương trình chính phủ Nghị định về Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong sáu tháng đầu năm 2021. [10] Nghị định này đến nay (cuối tháng 8/2022) vẫn chưa được ban hành.

Tháng 7/2021, Bộ Công an lại tiếp tục lấy ý kiến người dân đối với dự thảo Thông tư quy định *dịch vụ được khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư*, bao gồm các quy định cho phép

chính quyền chia sẻ dữ liệu của bạn cho các tổ chức, doanh nghiệp. [11] Việc giới thiệu bản dự thảo thông tư là bất hợp lý, vì các quy định về khai thác phải dựa trên quy định chính thức về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trong khi nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân vẫn chưa được thông qua.

Đến tháng 10/2021, khi Bộ Công an tuyên bố đã cấp phát 50 triệu thẻ căn cước cho người dân thì cả nghị định lẫn thông tư đều chưa được ban hành. Trong khi đó, Bộ Công an đã sử dụng dữ liệu cá nhân của người dân cho các ứng dụng phòng chống COVID-19.

Số hóa các thủ tục hành chính, quản lý người dân bằng dữ liệu cá nhân là một công cuộc chuyển đổi ảnh hưởng đến toàn bộ xã hội. Quá trình này không chỉ liên quan đến công nghệ mà còn dựa trên lòng tin của người dân vào chính quyền.

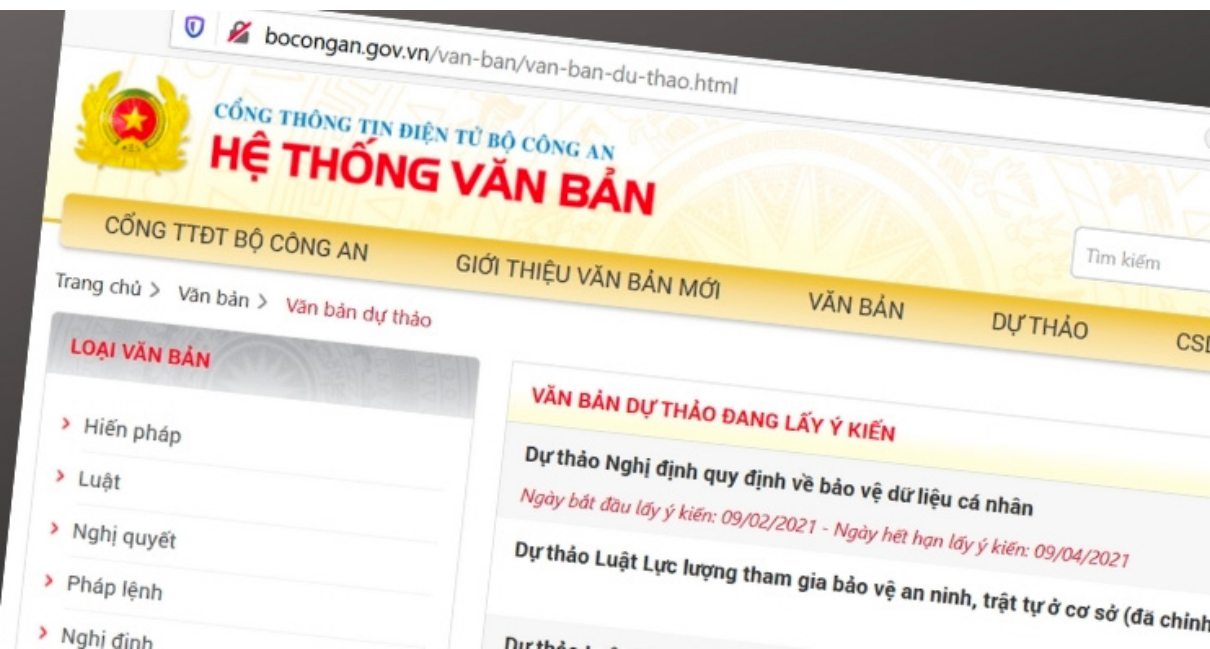
Việc Bộ Công an gấp rút cấp phát căn cước công dân trong khi chưa hoàn chỉnh các quy định pháp lý về bảo vệ dữ liệu cá nhân cho thấy mức độ tôn trọng của chính quyền đối với dữ liệu toàn dân mà họ đang nắm giữ.

AI SẼ KIỂM SOÁT VIỆC DOANH NGHIỆP KHAI THÁC DỮ LIỆU CÁ NHÂN MÀ CHÍNH QUYỀN THU THẬP?

Vào tháng 1/2018, chương trình Aadhaar, hệ thống định danh toàn dân tập trung của Ấn Độ, được cho là đã xảy ra rò rỉ dữ liệu. [12] Tờ báo India's Tribune tiết lộ rằng phóng viên của họ chỉ cần trả 7 đô-la Mỹ cho 10 phút truy cập vào toàn bộ dữ liệu cá nhân được lưu trong hệ thống này. Việc rò rỉ này bị nghi ngờ là do chính phủ mở cơ sở dữ liệu cho các công ty tư nhân sử dụng. [13]

Vào tháng 6/2021, Trung tá Nguyễn Thành Vĩnh, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng Dữ liệu Dân cư và Căn cước Công dân, cho biết trung tâm sẽ sớm ban

Dự thảo Nghị định quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân được Bộ Công an lấy ý kiến cho đến ngày 9/4/2021. Đến nay, nghị định vẫn chưa được ban hành.
Ảnh: Chụp màn hình từ bocongan.gov.vn.



thiết bị, dịch vụ để doanh nghiệp khai thác dữ liệu cá nhân của người dân. [14]

Các thiết bị, dịch vụ mà trung tâm sẽ cung cấp bao gồm: thiết bị xác thực sinh trắc, tư vấn sử dụng thẻ căn cước công dân để kiểm soát an ninh; thiết bị thu nhận vân tay, thiết bị đọc chip, một số kết quả thống kê phân tích dữ liệu, v.v. Có nghĩa là bạn có thể sẽ phải dùng thẻ căn cước gắn chip cho các giao dịch với các doanh nghiệp.

Trong tương lai, hệ thống mà Bộ Công an đang xây dựng có thể mang lại lợi ích cho nhà nước và doanh nghiệp, nhưng cá nhân bạn sẽ chịu nhiều rủi ro nhất. Bạn có thể sẽ không biết được dữ liệu cá nhân của mình sẽ được chuyển đến cho bao nhiêu bên, đồng thời doanh nghiệp có tự động chia sẻ dữ liệu của bạn cho nhà nước hay không?

Dự thảo Thông tư quy định dịch vụ được khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư của Bộ Công an quy định bạn chỉ có thể xem, khai thác và cập nhật dữ liệu cá nhân của mình, chứ không kiểm soát được ai đang khai thác dữ liệu của bạn. [15]

Việc để cho người dân tự kiểm soát dữ liệu cá nhân của chính mình đang là mục tiêu của các nước tiên tiến. Tuy nhiên, Bộ Công an chỉ đưa cho người dân một giải pháp về hệ thống định danh. Các tranh luận về hệ thống này đều hiếm thấy trên các báo.

Dữ liệu cá nhân mà hệ thống của Bộ Công an đang thu thập đều là những thông tin nhân thân quan trọng như dấu vân tay, họ tên, ngày tháng năm sinh, quê quán. Không những thế, các giấy tờ liên quan cũng được tích hợp vào hệ thống này. Với những rủi ro kể trên, chính bạn sẽ là người bị ảnh hưởng nhiều nhất.

CHÚ THÍCH:

1. Zing News. (2021, October 12). Bộ Công an đã trả hơn 50 triệu căn cước công dân gắn chip. <https://zingnews.vn/bo-cong-an-da-tra-hon-50-trieu-can-cuoc-cong-dan-gan-chip-post1270239.html>
2. Thales. (2020). Overview of the German identity card project and lessons learned (2020 update). <https://www.thalesgroup.com/en/markets/digital-identity-and-security/government/inspired/eid-in-germany>
3. DW. (2021, July 3). New German ID Cards: More control, less freedom? <https://www.dw.com/en/new-german-id-cards-more-control-less-freedom/a-58088333>
4. Bộ Công an. (2021, October 5). Tích hợp tiện ích Căn cước công dân vào phòng, chống dịch COVID-19. <http://bocongan.gov.vn/tin-tuc-su-kien/hoat-dong-cua-luc-luong-cong-an/tin-hoat-dong-cua-bo/tich-hop-tien-ich-can-cuoc-cong-dan-vao-phong-chong-dich-covid-19-d2-t30296.html>
5. Xem [4]
6. HAPS. (2021, August 28). City of Busan Provides Mobile Wallet Service Through 'B Pass' App. <https://www.hapskorea.com/city-of-busan-provides-mobile-wallet-service-through-b-pass-app>
7. Tech Wire Asia. (2021, June 25). South Korea's brilliant decentralized approach to citizen identity management. <https://techwireasia.com/2021/06/koreas-decentralized-identity-approach-to-identity-management/>
8. Xem [7]
9. Press and Information Office of the Federal Government. (2021, July 29). Germany and Spain push digital identity agenda forward. <https://www.bundesregierung.de/breg-en/news/digital-identity-ecosystem-1947474>
10. Nhân Dân. (2021, February 25). Khai trương hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống sản xuất, cấp và quản lý căn cước công dân. <https://nhandan.vn/tin-tuc-su-kien/khai-truong-he-thong-co-so-du-lieu-quoc-gia-ve-dan-cu-va-he-thong-san-xuat-cap-va-quan-ly-can-cuoc-cong-dan-636545>
11. Công an Hùng Yên. (2021, July 22). Khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. <http://congan.hungyen.gov.vn/khai-thac-su-dung-thong-tin-trong-co-so-du-lieu-quoc-gia-ve-dan-cu-c215783.html>
12. Tribune News Service. (2018, January 5). Rs 500, 10 minutes, and you have access to billion Aadhaar details. Tribuneindia News Service. <https://www.tribuneindia.com/news/archive/nation/rs-500-10-minutes-and-you-have-access-to-billion-aadhaar-details-523361>
13. Time. (2018, September 28). India Has Been Collecting Eye Scans and Fingerprint Records From Every Citizen. Here's What to Know. <https://time.com/5409604/india-aadhaar-supreme-court>
14. Báo Lao Động. (2021, June 20). Bộ Công an ra mắt Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư, CCCD. <https://web.archive.org/web/20211020074032/https://laodong.vn/thoi-su/bo-cong-an-ra-mat-trung-tam-nghien-cuu-ung-dung-du-lieu-dan-cu-cccd-922468.ldo>
15. Dự thảo Thông tư quy định dịch vụ được khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. <https://luatvietnam.vn/cu-tru/du-thao-thong-tu-ve-thong-tin-trong-co-so-du-lieu-quoc-gia-ve-dan-cu-204764-d10.html>

NỀN DÂN CHỦ LÂU ĐỜI NHẤT THẾ GIỚI

Tranh minh họa: Luật Khoa.

Võ Văn Quân

CÓ PHẢI LÀ MỘT QUỐC GIA **GIÁM SÁT?**



“RÀO TRƯỚC ĐÓN SAU”

Trước khi bắt đầu cuộc thảo luận, chúng ta hãy nói rõ với nhau điều này: Vương quốc Anh - nền “dân chủ” lâu đời nhất thế giới - không hiền hòa gì trong câu chuyện giám sát công dân của họ. [1]

Và thật ra mà nói, chính phủ Anh cũng chưa từng giấu giếm mục tiêu và năng lực giám sát của họ với thế giới.

Chỉ mới đây thôi, Tòa án Nhân quyền Châu Âu vừa đưa ra phán quyết cuối cùng trong những tranh cãi pháp lý giữa chính quyền Vương quốc Anh và các nhóm nhân quyền quốc gia. Trong đó, tòa này khẳng định một số quy chuẩn và hoạt động của hệ thống tình báo Anh quốc đã vi phạm các nguyên tắc nhân quyền về quyền riêng tư (right to private life), cũng như quyền tự do ngôn luận (right to freedom of expression). [2]

Hiển nhiên, đi vào phân tích bản án thì sẽ phức tạp và rắc rối hơn những dòng tổng kết không đầu không đuôi ở trên rất nhiều. Song người viết nghĩ rằng cần thể hiện rõ ra ở ngay đầu bài viết về tình hình giám sát dân chúng của Vương quốc Anh để bạn đọc biết rằng đây sẽ không phải là một bài viết khen ngợi hay tăng bốc phương Tây.

Tuy nhiên, một lý do khác để nói trước ra như vậy là giúp chúng ta nhận thấy rằng nhu cầu quản lý nhà nước liên quan đến giám sát, tình báo, và tìm ra các nguồn rủi ro, nguy hiểm đối với an ninh quốc gia để từ đó phòng ngừa là gần như giống nhau hoàn toàn ở các quốc gia.

Hệ thống quy định pháp lý liên quan đến giám sát diện rộng cho đến nay đã được các nhà quan sát cho là một hiện tượng, một xu thế pháp lý không thể tránh khỏi. [3]

Nói cách khác, quốc gia nào cũng sẽ chịu điều tiếng - dù sớm hay muộn - về các cáo

buộc vi phạm nhân quyền liên quan đến giám sát và thông tin cá nhân.

Vậy nên không phải cứ có ai đưa ra khuyến cáo về nhân quyền liên quan đến pháp luật của một quốc gia thì họ phải “chống phá” quốc gia đó. Chưa kể, chịu điều tiếng như nhau, nhưng khung pháp luật và trình độ lập pháp có thật sự giống nhau?

NHU CẦU GIÁM SÁT VÀ ĐẠO LUẬT VỀ THẨM QUYỀN ĐIỀU TRA (RIPA)

Trong giới nghiên cứu nói chung, Vương quốc Anh đã vang danh là một quốc gia giám sát. Và những con số thì thường không nói ngoa.

Vào năm 2020, thủ đô London có tỷ lệ camera công cộng trên dân số là 1:14. Điều này có nghĩa là cứ 14 người dân thì chính quyền thành phố này có một camera giám sát. [4]

Hiển nhiên, theo thống kê và nghiên cứu của tổ chức Comparitech, xét về mật độ camera giám sát trên số dân thì các thành phố của Trung Quốc vẫn là chiếu trên so với toàn thế giới, với 372,8 camera trên 1.000 dân vào năm 2021. [5]

Tuy nhiên, Vương quốc Anh cũng là quốc gia phương Tây duy nhất góp mặt trong danh sách số 10 thành phố có mật độ camera giám sát cao nhất thế giới năm 2020 với London đứng thứ ba, phần còn lại là các thành phố của Trung Quốc. Gợi Anh là quốc gia lạc loài về giám sát hàng loạt so với các bạn bè đồng trang lứa đến từ phương Tây cũng không phải là nói quá. [6]

Không chỉ vậy, các công nghệ giám sát tiên tiến như nhận diện khuôn mặt (facial recognition) hay phương tiện bay không người lái của cảnh sát (police drone) đã là một thực tế tại Anh, tiên phong so với hầu

hết các quốc gia cùng châu lục (và thậm chí so với cả Trung Quốc). [7]

Hệ thống pháp luật Anh hiện đại được sử dụng để thực hiện các hoạt động giám sát công cộng chủ yếu ra đời sau năm 2000. Điều này có lẽ một phần chịu ảnh hưởng từ “Cuộc chiến chống khủng bố” (War on Terror) toàn cầu của các quốc gia phương Tây. Mặt khác, nó cũng có thể được xem là kết quả của cuộc cách mạng công nghệ số và viễn thông diễn ra trong cùng thời kỳ.

Hai yếu tố này kết hợp lại với nhau và tạo ra nhu cầu giám sát cao hơn, với lượng thông tin cần xử lý nhiều hơn, song cũng khiến việc giám sát trở nên dễ dàng hơn cho các cơ quan nhà nước.

Đối với Vương quốc Anh, sẽ có vài văn bản chúng ta cần nhớ khi nói về hệ thống pháp luật giám sát của quốc gia này.

Đầu tiên, chúng ta có văn bản lừng danh (hay khét tiếng) có tên gọi Đạo luật về Thẩm quyền Điều tra (Regulation of Investigatory Powers Act - RIPA).

Đạo luật này được ban hành và có hiệu lực vào năm 2000 (được thay thế bởi đạo luật cùng tên ban hành vào năm 2016). [8] RIPA có thể được xem là văn bản chuyên ngành quy định hầu hết các vấn đề liên quan đến hoạt động giám sát bí mật của giới an ninh (bao gồm cả cảnh sát và các cơ quan mật vụ nhà nước khác).

Văn bản này cũng quy định về nhiều vấn đề, từ phần mềm giám sát (surveillance bugs), video giám sát, cho đến thẩm quyền can thiệp vào các hoạt động viễn thông liên lạc cá nhân (như email, thư tín, điện thoại, tin nhắn...).

Đối với RIPA, chúng ta sẽ cần hiểu các khái niệm như “intercept” (nghe lén), “communication data” (dữ liệu liên lạc), “directed surveillance” (giám sát trực tiếp) hay “intrusive surveillance” (giám sát can thiệp).

Trong đó, mỗi khái niệm khác nhau sẽ có một cơ quan dân sự quản lý khác nhau, quy trình pháp lý khác nhau và mức độ giám sát khác nhau.

Ví dụ, intercept là dạng giám sát được xem là nghiêm trọng nhất, và cũng là nội dung pháp lý tạo ra nhiều án lệ cũng như tranh cãi nhất trong các thảo luận pháp lý về giám sát tại Anh. [9]

Về cơ bản, intercept là hoạt động mà cơ quan an ninh trực tiếp sử dụng các công cụ chuyên nghiệp để nghe, ghi nhận, theo dõi các cuộc nói chuyện, thư từ, email, tin nhắn và trao đổi nói chung giữa các cá nhân với nhau.

Như vậy, toàn bộ nội dung trao đổi sẽ bị cơ quan chức năng thu thập. Tính nghiêm trọng của hoạt động này khiến cho các nghiệp vụ và thẩm quyền thực hiện intercept phải đi kèm với trát (“warrant”) của chính Bộ trưởng Bộ Nội vụ Anh, trừ một vài trường hợp đặc biệt.

Quan trọng hơn, vừa để bảo đảm tính bảo mật của các hoạt động thuộc những nhóm tình báo (như MI5 hay MI6), nhưng cũng vừa tránh những rắc rối về tư pháp, các thông tin được thu thập từ hoạt động intercept được quy định ngay từ đầu là sẽ không thể được sử dụng làm bằng chứng trước tòa.

Ngược lại, “dữ liệu liên lạc” lại chỉ tập trung vào thông tin kỹ thuật của quá trình liên lạc (các yếu tố như thời gian gọi, số được gọi, thời lượng gọi, vị trí gọi...). Điều này khiến cho nhóm thông tin này ít nhạy cảm hơn và không nhất thiết phải có trát từ bộ trưởng.

Ngoài ra, một điểm thú vị khác là đạo luật này không xem xét liệu người bị giám sát có phải là công dân Anh hay không mà lấy phạm vi liên lạc làm tiêu chuẩn để áp dụng các biện pháp an ninh tương ứng.

Cụ thể, RIPA xem xét hai loại liên lạc: liên lạc nội địa và liên lạc ngoại tuyến

(internal and external communication).

Liên lạc nội địa, tức các hình thức thông tin liên lạc qua mạng Internet, mạng vô tuyến... sẽ chỉ được truy cập nếu cơ quan chức năng có được trát của tòa cho từng vụ việc cụ thể. Ngược lại, các hình thức thông tin liên lạc tương tự nhưng với các đầu mối ngoài Vương quốc có thể dễ dàng bị tiếp cận mà không cần trát của tòa, mà chỉ cần sự ủy quyền của một quan chức cấp cao trong cơ quan điều tra (senior officer). [10]



Hệ thống camera quan sát.
Ảnh minh họa: Dreamstime.

Chỉ với RIPA, chúng ta có thể thấy một hệ thống can thiệp, giám sát, hoạt động chủ động và trao thẩm quyền sâu sát, rộng khắp cho các cơ quan chức năng được phép tham gia vào những hoạt động này.

Và đó là còn chưa kể đến hàng loạt các văn bản khác mà chắc chắn người viết sẽ không có thời gian phân tích chi tiết, từ Đạo luật Chống Khủng bố 2000 (Terrorism Act 2000) cho đến Đạo luật Lưu trữ Thông tin và Thẩm quyền Điều tra 2014 (Data Retention and Investigatory Powers Act 2014 - DRIPA).

Chúng ta ở thời điểm này chỉ có thể thừa nhận một câu chuyện rằng ở các quốc gia dân chủ lâu đời như Vương quốc Anh, hoạt động giám sát trên không gian mạng chưa bao giờ bị xem nhẹ. Không sớm thì muộn chính quyền Việt Nam cũng sẽ tiếp bước và tạo ra hàng lang pháp lý cho các hoạt động tương tự.

Tuy nhiên, những quyền năng này được dùng để làm gì, dùng như thế nào, do cơ quan nào tiến hành, và tiếng nói của người dân sẽ được bảo đảm ra sao khi xảy ra tranh chấp công-tư là một điều mà chúng ta cần phải thảo luận thêm.

DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Giám sát an ninh công nghệ cao thật ra chỉ là một phần của hệ thống pháp luật liên quan đến các hoạt động giám sát nói chung mà một nhà nước có thể thực hiện đối với công dân của họ. Một vấn đề khác, nóng hơn và có lẽ gần gũi hơn đối với câu chuyện thẻ căn cước cá nhân và lượng dữ liệu cá nhân khổng lồ mới được quy tụ về tay chính phủ Việt Nam, [11] là chính phủ Anh có hệ thống quản lý dữ liệu cá nhân như thế nào?

Ở đây, chúng ta sẽ chỉ tập trung vào lượng thông tin cá nhân quan trọng mà chính phủ các quốc gia có thẩm quyền thu thập, lưu giữ, và sử dụng. Điều này giúp chúng ta hạn chế lạm bàn sang câu chuyện bảo vệ dữ liệu cá nhân được thu thập và lưu giữ bởi các công ty tư nhân.

Các quốc gia phương Tây cho đến nay vẫn luôn giữ vị trí dẫn đầu trong việc số hóa thông tin cá nhân và hình thành định danh điện tử. Tại Vương quốc Anh, các vấn đề liên quan đến số liệu an sinh xã hội, định danh cá nhân, tiện ích y tế và

phúc lợi xã hội... từ lâu đã được sử dụng qua mạng và trở thành một phần của đời sống người dân tại đây.

Tuy nhiên, phải đến giai đoạn 2020-2021, các ý tưởng (mới ở mức độ khảo sát, xây dựng, và thảo luận) liên quan đến việc hợp tác chia sẻ thông tin dân cư giữa các cơ quan nhà nước và nhóm doanh nghiệp mới bắt đầu xuất hiện. [12]

Điều này một mặt là sau giai đoạn đại dịch COVID-19 hoành hành, công chúng cũng như hầu hết các thành phần kinh tế-chính trị trong xã hội nhận ra nhu cầu liên lạc, làm việc, định danh... thông qua không gian mạng là vô cùng cấp bách.

Việc không có một hành lang hoạt động, và quan trọng hơn là một hành lang pháp lý rõ ràng, để gắn kết quá trình lưu chuyển thông tin giữa các cơ quan, tổ chức vận hành hệ thống kinh tế, y tế, hành chính... tạo ra những khó khăn lớn trong việc duy trì sự phát triển bình thường của xã hội khi có rào cản.

Tuy nhiên, quan trọng hơn, hệ thống thông tin và dữ liệu cá nhân do chính phủ Vương quốc Anh kiểm soát do hai đạo luật đặc biệt quan trọng điều chỉnh: Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu 2018 (Data Protection Act - DPA) và Đạo luật Nhân quyền 1998 (Human Rights Act - HRA).

Hai đạo luật này không chỉ đưa ra những tiêu chuẩn khá khắt khe (nhưng cũng rõ ràng) về quản lý thông tin cá nhân, chúng còn tạo ra hàng rào tư pháp để người dân có thể khởi kiện, yêu cầu bồi thường trong những vấn đề nhân quyền nói chung và những vấn đề liên quan đến quản lý dữ liệu cá nhân nói riêng.

Một ví dụ điển hình và gần đây nhất là kế hoạch chia sẻ thông tin y tế của bệnh nhân thuộc hệ thống Dịch vụ Y tế Quốc gia (National Health Service - NHS) cho các chủ thể bên ngoài bao gồm giới nghiên

cứu, các công ty công nghệ hỗ trợ chính phủ trong hoạt động chống COVID-19 và các dịch vụ y tế khác. Kế hoạch này đã nhanh chóng phải hoãn thi hành trước những phản đối và quan ngại liên quan đến vấn đề quyền riêng tư và các yếu tố nhạy cảm khác được ghi nhận trong cả DPA và HRA. [13]

Đó là chưa kể các nỗ lực tập trung hóa, hoàn chỉnh hóa, tiêu chuẩn hóa và thậm chí là thương mại hóa hệ thống thông tin y tế của chính phủ Anh qua các thời kỳ (như bê bối liên quan đến chương trình “care.data”) đều vướng phải sự dò xét, cân nhắc, phản đối gay gắt từ giới chuyên gia cũng như công chúng. [14]

Cho đến hiện nay, mô hình quản lý thông tin cá nhân thuộc thẩm quyền của các cơ quan nhà nước tại Anh vẫn tiếp tục đi theo con đường tiêu chuẩn mà giới hoạt động an ninh và quyền riêng tư thường kỳ vọng: dữ liệu được quản lý phi tập trung (decentralised control of data), tôn trọng quyền được biết và quyền được từ chối của người dùng, theo đó là yêu cầu đồng thuận tuyệt đối từ phía người dùng.

CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ PHỤC VỤ ĐIỀU TRA

Người viết cũng cần nhắc đến một chuỗi các hệ thống dữ liệu khác liên quan đến hoạt động tư pháp và điều tra khác tại Vương quốc Anh.

Trong đó, không thể không bàn tới hệ thống Dữ liệu Cảnh sát Quốc gia (Police National Database - PND) với công cụ tìm kiếm bằng nhận diện khuôn mặt (Facial Recognition Technology - FRT). Hệ thống này hiện nay đang lưu trữ tập trung lên đến 3,5 tỷ mẫu dữ liệu thu thập từ mọi nguồn của lực lượng cảnh sát; và mỗi tháng cũng có trên 100.000 mẫu được tải lên hệ thống lưu trữ này. [15]

Hệ thống và các công cụ đi kèm này cho phép cảnh sát Anh tìm kiếm và nhận diện bất kỳ ai đã từng bị bắt bên trong lãnh thổ quốc gia (dù chưa bị kết án), từ đó sử dụng cho hàng loạt các mục tiêu khác nhau như điều tra tội phạm, trích xuất thông tin thị thực, chia sẻ thông tin với ngoại quốc.

Ngoài ra, hệ thống Dữ liệu Thông tin Di truyền Pháp y (“Forensic DNA database”) của Vương quốc Anh cũng là một chủ đề không thể không nói tới. [16]

Đây là hệ thống dữ liệu thông tin di truyền pháp y lâu đời nhất thế giới (hình thành vào năm 1995), và cũng có thể được xem là lớn nhất thế giới, đặc biệt khi dựa trên chỉ số tỷ lệ thông tin di truyền lưu giữ trên dân cư (hơn 8% thông tin di truyền của dân cư Vương quốc Anh được ghi nhận trong hệ thống này).

Nhưng lưu trữ để làm gì?

Nếu hệ thống nhận diện khuôn mặt và dữ liệu sinh trắc cá nhân có thể được sử dụng cho rất nhiều mục tiêu hành chính, quản lý khác nhau, hệ thống dữ liệu về DNA cho phép các cơ quan tư pháp chủ động thực hiện tốt hơn nhiệm vụ bảo vệ xã hội của mình.

Một trong những ví dụ thường được dẫn chứng nhất trong giới khoa học pháp lý Anh về độ tiện lợi của hệ thống dữ liệu này là “chín bản án chung thân” dành cho Keith Samuels. [17]

Theo đó, Keith là một thanh niên sống ở Northampton và đã thực hiện bảy vụ cưỡng hiếp từ năm 1984 đến năm 1990. Các phương tiện điều tra tại thời điểm này còn hạn chế, khiến cho nỗ lực tìm kiếm thủ phạm rơi vào bế tắc. Tuy nhiên, thông tin di truyền của vụ việc vẫn được lưu giữ trong ngân hàng dữ liệu.

Đến năm 1998, Keith tình cờ bị bắt giữ vì liên quan đến một vụ lừa đảo ngân phiếu (cheque fraud).

Cảnh sát lấy mẫu DNA của Keith. Điều này thật ra bị công chúng lên án vì vào năm 1998 không cần thiết phải lấy mẫu thông tin di truyền với loại tội phạm này. Một số còn cho rằng quyền riêng tư của Keith bị vi phạm.

Song khi đối chiếu với hệ thống dữ liệu, cảnh sát phát hiện ra hành vi hiếp dâm liên hoàn của Keith gần mười năm trước đó. Tòa án Anh sau đó tuyên Keith đến... chín bản án chung thân.

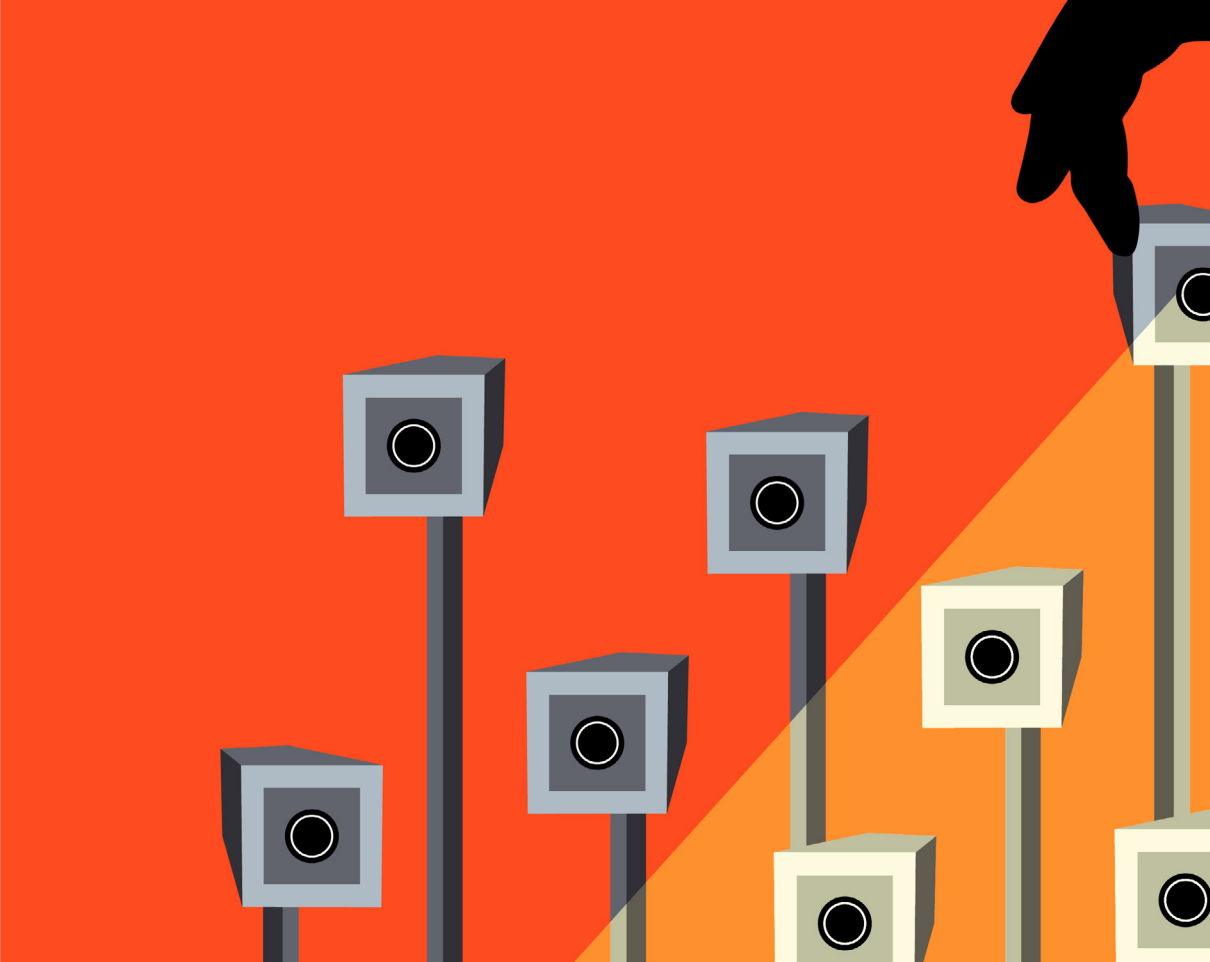
Sự cần thiết của hoạt động trích xuất DNA của nghi phạm cũng như hệ thống dữ liệu di truyền pháp y kể từ đó không còn bị thách thức nữa.

SO SÁNH VỚI VIỆT NAM

Cả hai nhóm thông tin về pháp luật Anh liên quan đến giám sát an ninh và quản lý dữ liệu cá nhân cho chúng ta thấy một cái nhìn rộng và hoàn chỉnh hơn về câu chuyện quản lý nhà nước liên quan đến vấn đề này. Câu chuyện không đơn thuần chỉ là tên họ, địa chỉ, số điện thoại... như cuộc tranh cãi về căn cước công dân tại Việt Nam.

Từ thông tin sinh trắc học cho đến thông tin di truyền, từ bệnh án cho đến vấn đề tâm thần của cá nhân, một nhà nước chuyên nghiệp dường như lưu trữ mọi dạng thông tin mà cư dân của họ có thể tạo ra, và dùng nó cho hàng trăm lý do khác nhau. Số điện thoại, tên họ, và thông tin di chuyển... thật ra chỉ là vài bước dạo đầu không đáng nói tới.

Nhưng tại sao câu chuyện ở Anh vẫn rất khác so với Việt Nam? Người viết xin được đề xuất một số nhận định sau đây:



Chậm và chắc

Như chúng ta đã thảo luận một phần ở các mục trên, quá trình số hóa hệ thống thông tin quản lý nhà nước của Anh diễn ra rất sớm, thậm chí nếu không muốn nói là tiên phong cho toàn thế giới trong nhiều lĩnh vực (ví dụ như hệ thống dữ liệu về thông tin di truyền pháp y).

Tuy nhiên, sau nhiều thập niên, quốc gia này vẫn chưa dám đưa ra bất kỳ kế hoạch hoàn chỉnh nào liên quan đến việc tập trung hóa, khai thác và xây dựng mô hình thương mại hóa lượng thông tin khổng lồ và đáng giá này.

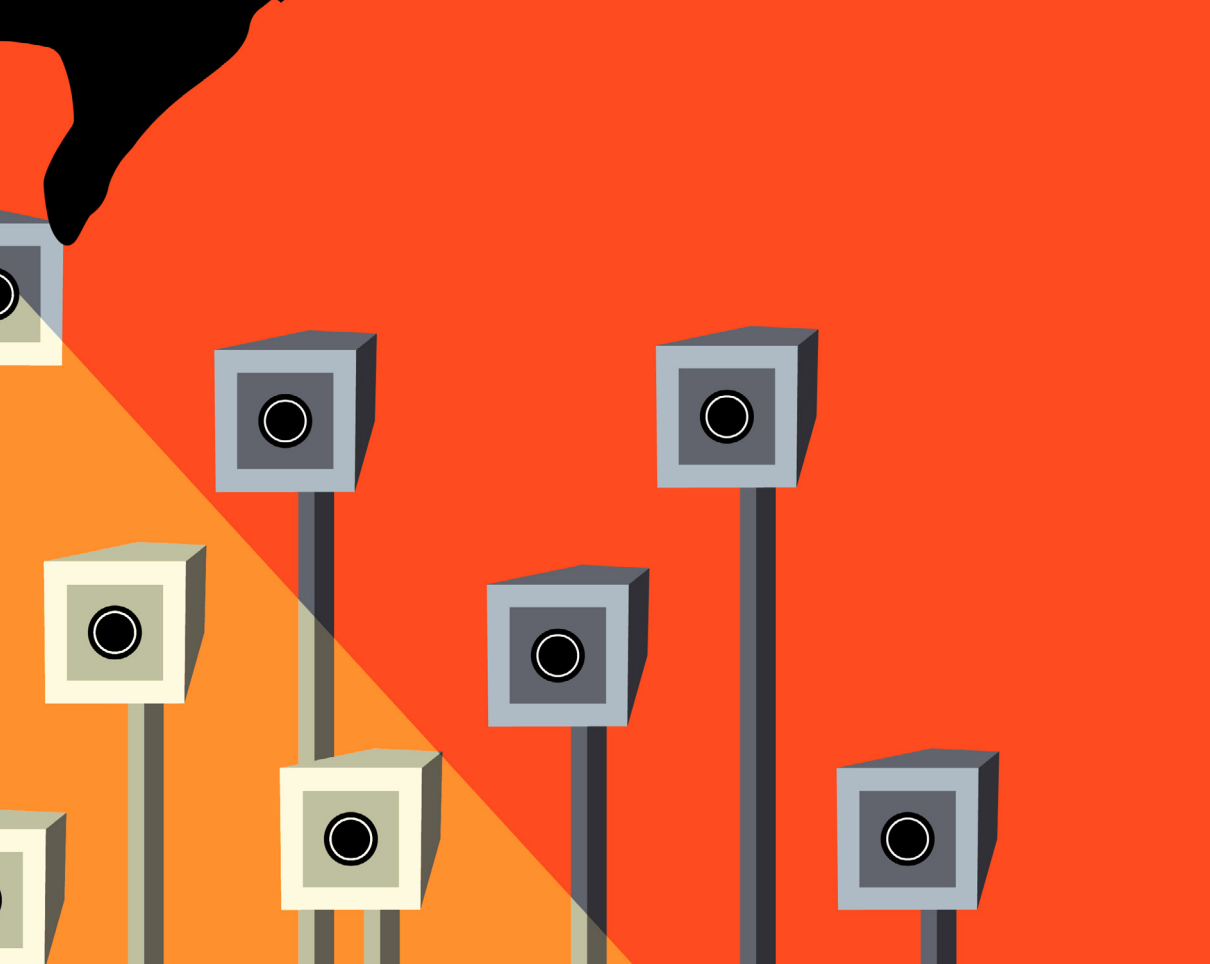
Đây không phải là sự chậm trễ, đây là một điều tốt.

Có thời gian thì việc cân nhắc, thấu hiểu, thử sai, thảo luận về cái lợi và cái hại, có cái nhìn đầy đủ hơn về khả năng và tầm ảnh hưởng của việc khai thác lượng thông tin cá nhân quan trọng sẽ được xem xét một cách toàn diện và thấu đáo hơn.

Ở Việt Nam thì dường như người ta không có sự kiên nhẫn này.

Chỉ mới bắt đầu rầm rộ thu thập thông tin cá nhân từ năm 2020, đến năm 2021, chính phủ và cơ quan công an Việt Nam đã rục rịch chuẩn bị “khai thác” những nguồn thông tin nói trên. [18]

Với phong thái quản lý thường thấy của chính quyền Việt Nam, khó có cơ hội để người dân Việt Nam hiểu, biết, và tham gia vào câu chuyện “giảm tốc” cỗ xe khai thác dữ liệu cá nhân công cộng.



Học hỏi thế giới

Điểm thứ hai khiến người ta thường có cảm giác an tâm hơn với mô hình giám sát của các chính quyền phương Tây nói chung, và chính quyền Anh nói riêng, là việc họ cởi mở, tìm hiểu và chấp nhận các quy chuẩn quản lý dữ liệu cá nhân chung của thế giới, từ đó hoàn thiện mô hình pháp luật quốc gia của họ.

Ví dụ, trong quá trình khảo sát, tìm hiểu và xây dựng “trust framework” của chính phủ Anh để hoàn thiện khung tiêu chuẩn cho việc các doanh nghiệp, tổ chức được hay không được tiếp cận với nguồn dữ liệu quốc gia, thư ngỏ của chính phủ Anh ghi nhận rõ mô hình “trust framework” đã là hiện thực tại nhiều quốc gia như Canada, Australia, Thụy Điển và New Zealand. [19] Thư ngỏ này cũng ghi nhận mục tiêu xây

dựng khung tiêu chuẩn là để bảo đảm tính tương thích, tính đồng bộ của hệ thống pháp luật tại Anh cũng như nhiều quốc gia trên thế giới, và từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng định danh cá nhân của công dân Anh trên toàn cầu.

Tại Việt Nam, ngược lại, thực hành và tiêu chuẩn quốc tế luôn bị xem là “ông kẹ” trong hoạt động hoàn thiện pháp luật. Thậm chí, những lời kêu gọi cân nhắc và học hỏi kinh nghiệm quản lý, kinh nghiệm lập pháp nước ngoài liên quan đến các khái niệm quyền riêng tư còn thường xuyên bị chỉ trích là “diễn biến hòa bình”.

Hiển nhiên, sẽ có người chỉ ra rằng Việt Nam cũng “học” kinh nghiệm quốc tế như ai. Thậm chí, họ chỉ ra kinh nghiệm quốc tế đó là của Anh, Mỹ, Úc, của nhiều quốc gia tiên tiến khác.

Ví dụ, trong nghiên cứu vào năm 2019 của ông Nguyễn Minh Chính - Cục trưởng Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Bộ Công an - đăng tải trên Tạp chí Cộng sản, ông nêu dẫn chứng rằng Hoa Kỳ cũng có Chiến lược Mạng Quốc gia (National Cyber Strategy) và Úc cũng có Luật An ninh mạng (2018 Cyber Security Law), hàm ý rằng Luật An ninh mạng của Việt Nam là “bình thường”. [20]

Tuy nhiên, theo nghiên cứu quốc tế Human Right Concerns in Vietnam's Cybersecurity Law đăng trên Journal of Human Rights Practice của Đại học Oxford, các giải thích của ông Chính không chính xác với mục tiêu của những đạo luật nước ngoài. [21]

Ví dụ, Chiến lược Mạng Quốc gia của Hoa Kỳ nói rõ mục tiêu của văn bản này là bảo vệ không gian mạng của Hoa Kỳ trước khả năng bị tấn công từ nước ngoài. Văn bản cũng nhấn mạnh chính phủ Hoa Kỳ sẽ tiếp tục bảo vệ mạnh mẽ cho quyền tự do ngôn luận.

Ngược lại, mục tiêu không đổi của hệ thống pháp luật về an ninh mạng Việt Nam ghi nhận rõ tính “xấu, độc” của không gian mạng và trao quyền cho chính phủ kiểm soát, can thiệp sâu vào môi trường ngôn luận.

Cho rằng pháp luật Việt Nam cũng đi theo thông lệ quốc tế, thật ra lại là diễn giải sai và bóp méo câu chữ của nội dung và mục tiêu của các đạo luật nước ngoài.

Nhìn chung, việc tôn trọng và thừa nhận vai trò của thông lệ, tiêu chuẩn quốc tế mở ra cơ hội thảo luận và phản biện cao hơn cho các tổ chức giám sát chính sách và nhân quyền tại Vương quốc Anh.

Minh bạch về tư pháp và quản lý

Cuối cùng, chúng ta nói về độ minh bạch của các cơ quan được trao quyền giám sát an ninh và quản lý hệ thống dữ liệu quốc gia.

Lấy hai đạo luật có chút tương đồng với nhau giữa Anh quốc và Việt Nam: RIPA 2016 và Luật An ninh mạng 2018. Cả hai, ở mức độ nào đó, đều tạo ra khung pháp lý để các cơ quan chức năng có thể can thiệp và quản lý dữ liệu và thông tin cá nhân.

Về phía Anh, RIPA 2016 giới thiệu rõ những chức danh và cơ quan tư pháp có trách nhiệm ra quyết định, ban hành trật can thiệp-giám sát thông tin, hoặc quan trọng hơn là giải quyết tranh chấp nếu có giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và người dân.

Trát của Bộ trưởng Bộ Nội vụ cũng như Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Anh cho các hoạt động can thiệp thông tin dữ liệu sẽ phải được các Ủy viên Tư pháp (Judicial Commissioners) phê chuẩn, vốn là các thẩm phán đương nhiệm hay đã nghỉ hưu đến từ Tòa Thượng thẩm, Tòa Phúc thẩm hay Tối cao Pháp viện của Vương quốc Anh.

Những vụ khiếu kiện liên quan đến vấn đề giám sát và quản lý dữ liệu ghi nhận trong RIPA 2016 cũng được xác định rõ là nộp cho một cơ quan tư pháp chuyên biệt có tên gọi là Investigatory Powers Tribunal (tạm dịch là Hội đồng Tư pháp về Thẩm quyền Điều tra). [22]

Sự rõ ràng này là một điều không thể thấy trong Luật An ninh mạng 2018 của Việt Nam.

Không chỉ không có một hệ thống tư pháp độc lập và một quy trình phê chuẩn tư pháp - dù là tối giản, ngay cả cơ quan nào

thật sự có thẩm quyền, cơ quan nào đưa ra các quyết định can thiệp cũng không được ghi nhận rõ.

Với những cái tên được “triệu hồi” như Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông, hai bộ này sẽ tiếp tục quy định chi tiết các vấn đề liên quan đến thẩm quyền và giải quyết khiếu nại trong các văn bản dưới luật mà họ tự soạn thảo.

Sự sòng phẳng và minh bạch về quản lý lẫn tư pháp trong pháp luật Việt Nam không tồn tại, gây khó khăn cho các chủ thể khác trong xã hội muốn nắm bắt và hiểu thật sự một văn bản quy phạm pháp luật muốn gì và ai có thẩm quyền như thế nào. Và đây là chúng ta còn chưa phân tích tính độc lập và năng lực tư pháp thực tế của hệ thống tòa án Vương quốc Anh.

Nhìn chung, cho đến nay, có thể khẳng định Vương quốc Anh không ngại thoả trong vấn đề giám sát an ninh hay quản lý dữ liệu công cộng. Độ chi tiết, toàn vẹn và sâu sát của những hệ thống này tại Anh thậm chí vượt Việt Nam vài thập niên.

Tuy nhiên, các yếu tố khác như truyền thống tôn trọng môi trường xã hội dân sự, trách nhiệm giải trình dân chủ, các công cụ tư pháp cho phép chúng ta thấy một quốc gia đang sử dụng hệ thống giám sát và quản lý dữ liệu một cách chậm rãi, có trách nhiệm, và tuân thủ các quy tắc pháp quyền.

Việt Nam vẫn còn là một quốc gia non trẻ trong vấn đề giám sát an ninh mạng, giám sát công nghệ cao, lẫn quản lý dữ liệu trực tuyến. Việc nghiêm túc học hỏi, cân nhắc nhiều yếu tố khác nhau để xây dựng được một hệ thống pháp luật hài hòa, bảo vệ quyền lợi của tất cả các bên, chắc chắn sẽ tạo ra các nguyên tắc và thực hành pháp lý bền vững hơn so với định hướng lập pháp hiện nay.

Ảnh: Adobe Stock.



CHÚ THÍCH:

- Để hiểu thêm về việc cho rằng Vương quốc Anh là nền dân chủ lâu đời nhất thế giới, bạn đọc có thể tìm hiểu thêm về Đại Hiến chương Magna Carta và các bài viết liên quan của Luật Khoa, ví dụ như: Hiền, B. T. (2018, April 17). 800 năm Magna Carta: Nước Anh có cần hiến pháp thành văn? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2015/06/800-nam-magna-cart-a-nuoc-anh-co-can-hien-phap-thanh-van/>
- ECtHR (Toà án Nhân quyền Châu Âu) (2021, May 25) Press Release cho bản án the Big Brother Watch and Others v. the United Kingdom.
- A Dangerous Convergence: The Inevitability of Mass Surveillance in European Jurisprudence. (2021, June 4). EJIL: Talk! <https://www.ejiltalk.org/a-dangerous-convergence-the-inevitability-of-mass-surveillance-in-european-jurisprudence>
- Keegan, M. August 14 2020, 'The most surveilled cities in the world', US News <https://www.usnews.com/news/cities/articles/2020-08-14/the-top-10-most-surveilled-cities-in-the-world>
- Bischoff, P. (2022). Surveillance camera statistics: which cities have the most CCTV cameras? Comparitech. <https://www.comparitech.com/vpn-privacy/the-worlds-most-surveilled-cities>
- Trong bảng xếp hạng của 2022, Comparitech cho biết London tiếp tục ở trong top 10, nhưng sụt hạng rõ rệt so với các quốc gia châu Á.
- Griffin, A. November 2016, 'Britain just got perhaps the most intrusive spying powers ever seen' The Independent. <https://www.independent.co.uk/tech/snoopers-charter-2-investigatory-powers-bill-parliament-lords-what-does-it-mean-a7423866.html>
- Post, M. (2015, June 15). Regulation of Investigatory Powers Act 2000. JUSTICE. <https://justice.org.uk/regulation-investigatory-powers-act-2000>
- McKay. (2005). Regulation of Investigatory Powers Act 2000, Part I: Meaning of "Interception": R v E [2004] EWCA Crim 1243, [2004] 2 Cr App R 29. Journal of Criminal Law (Hertford), 69(2), 106–109. <https://doi.org/10.1350/jcla.69.2.106.63518>
- Eliza Watt, 'The right to privacy and the future of mass surveillance' [2017] 21(7) The International Journal of Human Rights, 773-799, DOI: 10.1080/13642987.2017.1298091
- Xem thêm các bài viết của Luật Khoa như: Ngọc, T. (2022, May 6). Bạn đang bị giám sát: Điều gì xảy ra với thẻ căn cước gắn chip của bạn trong năm 2022? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2022/05/ban-dang-bi-giam-sat-dieu-gi-xay-ra-voi-the-can-cuoc-gan-chip-cua-ban-trong-nam-2022/>; hay Ngọc, T. (2021, June 23). Dữ liệu cá nhân bị lộ: Liệu bạn có được bồi thường? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/06/du-lieu-ca-nhan-bi-lo-lieu-ban-co-duoc-boi-thuong>
- Department for Digital, Culture, Media & Sport. (2021, February 11). The UK digital identity and attributes trust framework. GOV.UK. <https://www.gov.uk/government/publications/the-uk-digital-identity-and-attributes-trust-framework>
- Boiten, E. (2021, July 27). NHS plan to share GP patient data postponed – but will new measures address concerns? The Conversation. <https://theconversation.com/nhs-plan-to-share-gp-patient-data-postponed-but-will-new-measures-address-concerns-165103>
- Godlee F. What can we salvage from care.data? BMJ 2016; 354 :i3907 doi:10.1136/bmj.i3907
- Babuta. A, September 2020, 'Big Data and Policing', Rusi. org, https://rusi.org/sites/default/files/201709_rusi_big_data_and_policing_babuta_web.pdf, hoặc xem thêm tại FOI request made by Pippa King to the Home Office in 2015, <https://www.whatdotheyknow.com/request/263544/response/665587>
- Amankwaa, & McCartney, C. (2018). The UK National DNA Database: Implementation of the Protection of Freedoms Act 2012. Forensic Science International, 284, 117–128. <https://doi.org/10.1016/j.forsciint.2017.12.041>
- Williams, R., & Johnson, P. (2004). Circuits of surveillance. Surveillance & society, 2(1), 1.
- Ngọc, T. (2021b, July 13). Bộ Công an sẽ sớm chia sẻ dữ liệu cá nhân của bạn cho doanh nghiệp: 4 vấn đề cần làm rõ. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/07/bo-cong-an-se-som-chia-se-du-lieu-ca-nhan-cua-ban-cho-doanh-nghiep-4-van-de-can-lam-ro>
- The UK digital identity and attributes trust framework. (2021, July 29). GOV.UK. <https://www.gov.uk/government/publications/the-uk-digital-identity-and-attributes-trust-framework/the-uk-digital-identity-and-attributes-trust-framework>
- Chính N.M, Hoàn thiện Pháp luật An ninh mạng trong tình hình hiện nay (2019). <https://tapchicongsan.org.vn/an-ninh2/-/2018/8/12604/hoan-thien-phap-luat-ve-an-ninh-mang-trong-tinh-hinh-hien-nay.aspx>
- Nguyen, Quoc-Tan-Trung, et al. "Human Right Concerns in Vietnam's Cybersecurity Law: From International Discourse to a Comparative Perspective." Journal of Human Rights Practice, 2022, <https://doi.org/10.1093/jhuman/huac007>
- Website của Hội đồng Tư pháp về Thẩm quyền Điều tra: <https://www.ipt-uk.com>

VIẾT THƯ CHO TRANG

Nhà báo Phạm Đoan Trang, đồng sáng lập viên - biên tập viên của Luật Khoa, bị tuyên án 9 năm tù giam vào ngày 14/12/2021 về tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

Đây là bản án bất công và hoàn toàn trái với luật quốc tế về nhân quyền.

Hãy ủng hộ Đoan Trang bằng cách viết thư và gửi cho cô tại địa chỉ:

Phạm Thị Đoan Trang, Trại giam số 1 Hà Nội, Ngõ 702, Phúc Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội. Số giam: 4661 V1-M2 (M5).

Hoặc bạn có thể tạo bưu thiếp cho Đoan Trang theo công cụ chúng tôi tạo sẵn trên Google Form tại đây: bit.ly/dearTrang

Tranh minh họa: Jin Jin, do Ân xá Quốc tế hỗ trợ.



Tranh minh họa: Luật Khoa.



DỮ LIỆU CÁ NHÂN TẠI TRUNG QUỐC: NGUYÊN LIỆU ĐỂ XÂY DỰNG “NHÀ TÙ VIÊN HÌNH”

Y Chan

*Chính quyền thấy hết.
Người dân không thấy gì.*

Trung Quốc là một nhà tù khổng lồ.

Đó là nhận định quen thuộc mỗi khi ai đó nhắc đến cách thức nước này kiểm soát công dân của mình.

Ví dụ điển hình là việc chính quyền nơi đây dựng nên một trong những hệ thống tường lửa kiên cố nhất để cô lập người dân trong nước khỏi các thông tin từ bên ngoài. [1]

Nhưng với những ai tìm hiểu về cách thức Trung Quốc dùng công nghệ để kiểm soát công dân trong vài thập niên qua, nhà tù vẫn là một hình dung chưa đầy đủ.

Từ chính xác hơn là “panopticon” - một nhà tù viên hình.

Được ghép từ chữ “pan” (tất cả) và “optikon” (nhìn thấy), “panopticon” là một ý tưởng thiết kế của triết gia người Anh Jeremy Bentham vào cuối thế kỷ 18. [2]

Trong nhà tù theo kiểu viên hình này, các phòng giam được ghép lại thành vòng tròn, với cửa ra cùng hướng vào một trạm gác ở trung tâm. Người canh gác ở trung tâm có thể quan sát mọi hoạt động của tất cả các tù nhân, còn các tù nhân không thể nhìn thấy bên trong trạm gác, cũng không thấy được những phòng giam khác.

Bằng cách đó, tù nhân luôn sống trong cảm giác mình bị theo dõi, dần dần tự động ngoan ngoãn làm theo khuôn phép.

Với việc biến cả đất nước thành một nhà tù viên hình như vậy, Đảng Cộng sản Trung Quốc có thể đặt tất cả công dân vào khuôn khổ, duy trì quyền lực thống trị của mình.

DỪNG TỰ NHÂN GIÁM SÁT CÁ NHÂN

Nếu ví hệ thống giám sát và kiểm soát công dân ở Trung Quốc là một cơ thể người, thì đầu não của nó là Đảng Cộng sản, còn toàn bộ lực phủ ngũ tạng đến từ các công ty công nghệ tư nhân.

Tuy không được thế giới biết đến nhiều như các tên tuổi Microsoft, Google hay Facebook, những doanh nghiệp công nghệ Trung Quốc không hề kém cạnh về

năng lực, nếu không muốn nói là vượt trội ở một số lĩnh vực.

Điều này không có gì ngạc nhiên, xét đến lợi thế từ nguồn tài trợ của chính phủ, ưu thế của một thị trường khổng lồ, và đặc biệt là nguồn nhân lực được chính các tập đoàn hàng đầu phương Tây đào tạo.

Năm 1998, Microsoft thành lập Microsoft Research China, [3] sau được đổi tên thành Microsoft Research Asia (MRA), [4] một viện nghiên cứu và đào tạo nhân lực cho ngành công nghệ. Nó trở thành học viện nghiên cứu lớn thứ hai thế giới của Microsoft, chỉ đứng sau trung tâm chính tại Mỹ.

Trong quyển sách “AI Superpowers”, [5] tác giả Kai-Fu Lee, người giao thành lập MRA, tiết lộ rằng viện đã “đào tạo hơn 5.000 nhà nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo”, trong đó “bao gồm những vị trí lãnh đạo điều hành cho Baidu, Alibaba, Tencent, Lenovo và Huawei”, những công ty công nghệ thuộc hàng lớn nhất của Trung Quốc vào thời điểm hiện tại.

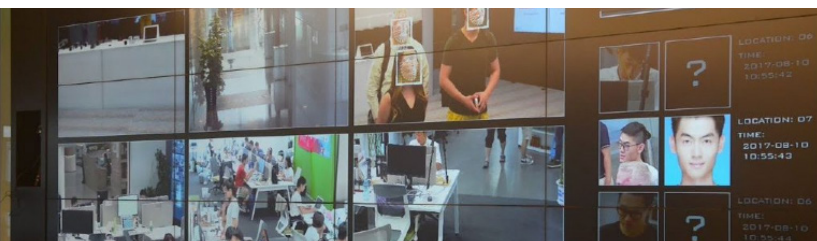
Bản thân Kai-Fu Lee, một trong những chuyên gia hàng đầu thế giới về trí tuệ nhân tạo, sau đó cũng rút tiền cho các công ty công nghệ khởi nghiệp của Trung Quốc, thông qua quỹ đầu tư do ông thành lập.

Trong số những doanh nghiệp khởi nghiệp được rót vốn đó có Megvii, tên viết tắt từ “Mega Vision”, có nghĩa là “tầm nhìn vĩ đại”. [6]

Được thành lập vào năm 2011, Megvii nhanh chóng trở thành một trong những công ty đứng đầu Trung Quốc về công nghệ nhận diện gương mặt (facial recognition).

Trong quyển “We Have Been Harmonized:

Ảnh: China Money Market.



Life in China’s Surveillance State”, tác giả Kai Strittmatter thuật lại trải nghiệm khi tham quan trụ sở của Megvii ở Bắc Kinh. [7] Ông được một quản lý cấp cao của Megvii trực tiếp giới thiệu về khả năng giám sát của hệ thống. Nó có thể tìm ra và theo dõi một người bất kỳ thông qua hàng trăm ngàn camera được cài đặt, hiển thị các thông tin của người đó trong cơ sở dữ liệu, và đặc biệt là dự đoán các hành động tiếp theo của đối tượng bị theo dõi.

Strittmatter cũng tham quan trụ sở của SenseTime, đối thủ cạnh tranh của Megvii trong lĩnh vực nhận diện gương mặt. Tại đây, ông được mục kích khả năng nhận diện của hệ thống đối với người không có trong cơ sở dữ liệu, khi nó có thể đưa ra tương đối chính xác các thông tin cơ bản về giới tính, tuổi, thậm chí cả tâm trạng của đối tượng xuất hiện trước camera.

Kai Strittmatter cho biết các công nghệ của Megvii và SenseTime được ứng dụng rộng khắp ở Trung Quốc. Nhà hàng dùng nó để xác nhận đơn hàng từ khách. Khách sạn quét gương mặt của khách để xác nhận. Bến xe kiểm tra và đối chiếu gương mặt với cơ sở dữ liệu của cảnh sát trước khi cho vào.

Nhưng khách hàng lớn nhất của các công ty công nghệ này là chính quyền, cụ thể là các cơ quan an ninh.

Trong quyển “The Perfect Police State”, khi tác giả Geoffrey Cain phỏng vấn các nhân viên từ Megvii và SenseTime, họ đều khẳng định các hợp đồng từ chính phủ là yếu tố quan trọng giúp công ty tồn tại. [8]

Một nhân viên của SenseTime cho biết “nếu thân cận với chính quyền, bạn sẽ nhận được nhiều dự án công giúp tăng thị phần. Thân cận với chính quyền vì thế là điều bắt buộc.”

Không chỉ có được các hợp đồng từ nhà nước, các doanh nghiệp khởi nghiệp này còn được chính nhà nước bơm tiền để

phát triển. Một quản lý của Megvii cho Geoffrey Cain biết họ được chính phủ bơm cho 430 triệu USD và từ đó mở rộng quy mô gấp 5-6 lần.

Năm 2017, Megvii chỉ có 200 nhân viên. Một năm sau, con số này lên đến 1.500, theo thông tin từ Kai Strittmatter.

THIÊN LA ĐỊA VÕNG THÊU TÓM DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Những ứng dụng nhận diện như của Megvii và SenseTime có mảnh đất màu mỡ để dụng võ ở Trung Quốc.

Năm 2018, nước này có 200 triệu camera giám sát trên khắp nước. Ước tính vào năm 2021, con số này là 560 triệu. [9] Trong tất cả camera giám sát trên thế giới, hơn một nửa được lắp đặt ở Trung Quốc. [10]

Chính quyền khẳng định hệ thống giám sát dày đặc này giúp phòng chống tội phạm. Thực tế đặt ra nhiều dấu hỏi cho điều đó.

Phóng sự điều tra của tờ New York Times cho thấy các ứng dụng giám sát được chính quyền địa phương sử dụng để theo dõi những người đi khiếu nại tố cáo (petitioners). [11] Theo đó, nhất cử nhất động của họ đều bị giám sát thường xuyên, và nếu họ có dấu hiệu di chuyển lên kinh thành (Bắc Kinh) để khiếu kiện, lực lượng an ninh sẽ ngay lập tức được điều động nhằm ngăn chặn.

Hệ thống được dùng để giám sát những người trong “danh sách đen”. Danh sách này, ngoài những ai có lịch sử phạm tội, còn bao gồm những người bị oan đi khiếu kiện, những người từng tham gia biểu tình, những ai công khai bất mãn với chính quyền, và cả những người có vấn đề về tâm thần.

Trong nhiều trường hợp, ưu tiên của chính quyền không phải là xử lý tội phạm.

Trong “The Perfect Police State”, Geoffrey Cain ghi lại lời kể của một nhân viên người Duy Ngô Nhĩ từng vận hành hệ thống giám sát tại Tân Cương.

Anh cho biết khi hệ thống theo dõi được đưa vào sử dụng, nhiều trường hợp phạm tội như cướp của, thậm chí giết người, được camera ghi lại. Các thông tin đều được chuyển cho cảnh sát, nhưng ngoại trừ động tác làm báo cáo, cảnh sát không bắt giữ được nghi phạm nào.

Trong khi đó, ngay khi một người biểu tình Duy Ngô Nhĩ xuất hiện trên đường phố với lá cờ biểu trưng đòi độc lập cho khu vực này, hệ thống camera cảnh báo và cảnh sát lập tức có mặt, bắt giữ người này đưa đi.

Tân Cương là một ví dụ sống động cho việc chính quyền lạm dụng quyền lực để thu thập mọi dữ liệu cá nhân của công dân.

Hệ thống camera được lắp đặt ở mọi địa điểm công cộng, từ trường học, siêu thị, các địa điểm tôn giáo đến nhà ở của những lãnh tụ tôn giáo.

Thậm chí, với những người bị xếp vào danh sách “không đáng tin”, chính quyền còn bắt buộc họ phải lắp đặt camera trong phòng khách, có chức năng vừa thu hình vừa ghi âm, như lời các nhân chứng được Geoffrey Cain ghi lại trong sách.

Tân Cương cũng là nơi đầu tiên áp dụng chính sách “kiểm tra sức khỏe” đối với tất cả những người Duy Ngô Nhĩ, người Kazakh và người Hồi. Trong các cuộc kiểm tra này, mọi thông tin về họ đều được thu thập: mẫu máu, DNA, móng

mắt, giọng nói, cùng hàng chục bức ảnh được yêu cầu chụp với các góc độ và biểu cảm gương mặt khác nhau.

Tất cả đều được nhập vào hệ thống với danh nghĩa “đảm bảo an toàn cho cộng đồng”.

Những ai không chấp nhận bị thu thập thông tin sẽ bị dán nhãn là “thành phần chống đối” và được đưa vào các “trung tâm giáo dục” - từ chính quyền dùng để chỉ hàng trăm nhà tù kiêm trại cải tạo được dựng lên ở Tân Cương.

Những dữ liệu cá nhân được nhập vào cơ sở dữ liệu của cảnh sát, và mỗi khi một người được hệ thống camera nhận diện, toàn bộ thông tin của họ sẽ được trích xuất cùng lúc.

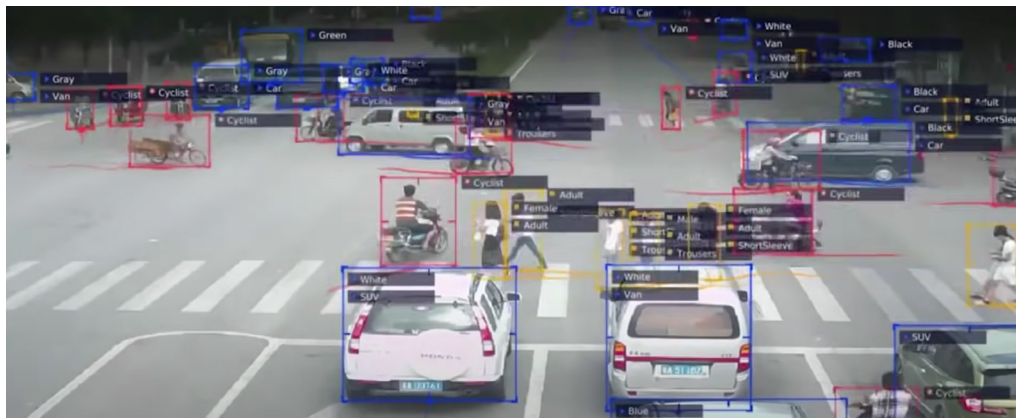
Chính quyền không chỉ nắm các dữ liệu cá nhân vật lý của người dân. Những dữ liệu trao đổi điện tử cũng bị giám sát.

Phần mềm WeChat của hãng Tencent là ứng dụng nhắn tin phổ biến nhất ở Trung Quốc. Nhiều trường hợp báo cáo về việc các tin nhắn riêng tư của người dùng trên WeChat bị chính quyền theo dõi.

Một nhóm người ở Thượng Hải bàn nhau qua WeChat về việc cùng tổ chức lên Bắc Kinh để khiếu kiện, nhưng bị cảnh sát chặn lại trước khi kịp mua vé. [12] Một nhóm cư dân Bắc Kinh thảo luận qua



Người dùng WeChat sử dụng chức năng thanh toán qua mã QR của ứng dụng.
Ảnh: Tencent.



Hệ thống đánh giá công dân bằng công nghệ nhận diện khuôn mặt tại Trung Quốc.

Ảnh: Chụp màn hình từ FRANCE 24h English.

WeChat về việc tổ chức buổi đọc thơ bày tỏ sự ủng hộ với những người biểu tình ở Hong Kong. Họ bị bắt ngay khi xuất hiện tại địa điểm hẹn trước. [13]

Những trường hợp tìm cách lách khỏi sự giám sát cũng không thành công, như câu chuyện của một cô gái người Duy Ngô Nhĩ được kể lại trong “The Perfect Police State”.

Khi đã trốn thoát được ra nước ngoài, cô gái tìm cách liên lạc với mẹ của mình ở trong nước. Thay vì nhắn tin, hai mẹ con trao đổi bằng cách thay những dòng cập nhật trạng thái trên WeChat. Họ tưởng bằng cách đó có thể thoát khỏi con mắt giám sát của chính quyền.

Kênh liên lạc “bí mật” này chỉ kéo dài được hai tháng, trước khi người của chính quyền phát hiện và liên lạc trực tiếp với cô gái, tìm cách gây áp lực để buộc cô trở về.

WeChat không chỉ là một ứng dụng nhắn tin. Sau nhiều năm phát triển, giờ đây nó đã trở thành một siêu ứng dụng tại Trung Quốc. Người dùng có thể thông qua WeChat mua hàng, đặt xe, đặt khách sạn, mua vé máy bay, thanh toán các loại hóa đơn, v.v.

Những ai không chấp nhận bị thu thập thông tin sẽ bị dán nhãn là “thành phần chống đối” và được đưa vào các “trung tâm giáo dục”.

Cùng với đó, không chỉ có nội dung tin nhắn, mọi dữ liệu về hoạt động của một cá nhân đều được thu thập hoàn chỉnh.

Trong khi thường xuyên trừng phạt những công ty công nghệ về các hành vi lạm dụng dữ liệu cá nhân của người dùng, [14] chính quyền Trung Quốc lại mặc nhiên bỏ qua đối tượng sử dụng và lạm dụng dữ liệu cá nhân lớn nhất: các cơ quan nhà nước, đặc biệt là các cơ quan an ninh.

Trong khi lập ra “danh sách đen” (blacklist) những đối tượng cần theo dõi và thu thập mọi dữ liệu cá nhân, trong đó bao gồm những người khiếu nại kêu oan hay bất đồng chính kiến, chính quyền lại có một “danh sách đỏ” (red list) những người “cần được bảo vệ sự riêng tư”. [15]

Không khó để đoán, danh sách đồ đó là các quan chức chính quyền.

Hệ thống giám sát của Trung Quốc, xây dựng kết hợp với việc thu thập dữ liệu cá nhân của công dân, không chỉ là một nhà tù thông thường.

Nó khiến người dân mọi lúc mọi nơi đều có cảm giác mình bị theo dõi, không còn bất kỳ không gian riêng tư nào, nhưng lại không thể biết được kẻ canh gác mình là ai và đang ở đâu.

Họ đang sống trong một nhà tù viên hình đúng nghĩa.

Chính quyền thấy hết, còn người dân không thấy gì.

CHÚ THÍCH:

1. In China, the ‘Great Firewall’ Is Changing a Generation. (2020, September 1). POLITICO. <https://www.politico.com/news/magazine/2020/09/01/china-great-firewall-generation-405385>

2. panopticon | penal architecture. (2022). Encyclopedia Britannica. <https://www.britannica.com/technology/panopticon>

3. Microsoft. (2022, July 29). A story that has lasted twenty years, a fellowship that has changed a group of people. Microsoft Research. <https://www.microsoft.com/en-us/research/lab/microsoft-research-asia/articles/a-story-that-has-lasting-twenty-years-a-fellowship-that-has-changed-a-group-of-people-2>

4. Microsoft. (2022b, July 29). Lab - Asia. Microsoft Research. <https://www.microsoft.com/en-us/research/lab/microsoft-research-asia>

5. Ai Superpowers: China, Silicon Valley, and the New World Order: Lee, Kai-Fu: 9781328546395: Amazon.com: Books. (2018). Amazon. <https://www.amazon.com/AI-Superpowers-China-Silicon-Valley/dp/132854639X>

6. Mozur, P. (2019, May 6). One Month, 500,000 Face Scans: How China Is Using A.I. to Profile a Minority. The New York Times. <https://www.nytimes.com/2019/04/14/technology/china-surveillance-artificial-intelligence-racial-profiling.html>

7. We Have Been Harmonized: Life in China's Surveillance State: Strittmatter, Kai: 9780063027299: Amazon.com: Books. (2020). Amazon. <https://www.amazon.com/We-Have-Been-Harmonized-Surveillance/dp/0063027291>

8. Amazon.com: The Perfect Police State: An Undercover Odyssey into China's Terrifying Surveillance Dystopia of the Future eBook : Cain, Geoffrey: Kindle Store. (2021). Amazon. <https://www.amazon.com/Perfect-Police-State-Undercover-Surveillance-ebook/dp/B08HLP668T>

9. Wang, V. N. A. Y. (2020, November 24). How to “disappear” on Happiness Avenue in Beijing. BBC News. <https://www.bbc.com/news/technology-55053978>

10. McGregor, G. (2020, November 3). The world's largest surveillance system is growing—and so is the backlash. Fortune. <https://fortune.com/2020/11/03/china-surveillance-system-backlash-worlds-largest>

11. Mozur, P., Xiao, M., & Liu, J. (2022, June 26). How China Is Policing the Future. The New York Times. <https://www.nytimes.com/2022/06/25/technology/china-surveillance-police.html>

12. Xem [11]

13. Xem [7]

14. Mozur, P., & Liu, J. (2022, July 21). China Fines Didi \$1.2 Billion as Tech Sector Pressures Persist. The New York Times. <https://www.nytimes.com/2022/07/21/business/china-fines-didi.html>

15. Xem [11]

60 | Luật Khoa tạp chí



CỘNG TÁC VỚI LUẬT KHOA

Chúng tôi luôn mong chờ bài viết cộng tác của bạn.

Cùng là những người viết, chúng tôi trân trọng nỗ lực của bạn với con chữ và luôn dành mức nhuận bút cao nhất có thể cho mỗi tác phẩm của bạn.

Gửi bài cho Luật Khoa tại:
luatkhoa.org/guibai

VÌ SAO ĐÀI LOAN QUYẾT ĐỊNH DỪNG DỰ ÁN THẺ CĂN CƯỚC GẮN CHIP?

Mẫn Nhi

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 16/4/2021.
Có sửa đổi so với bản đăng lần đầu.

*Sau hơn 20 năm ấp ủ qua
nhiều đời chính phủ, dự án
vẫn tiếp tục bị nhét tủ.*



Vấn đề thẻ căn cước công dân gắn chip ở Việt Nam là một đề tài được nhiều người quan tâm.

Tuy vậy, so với những gì diễn ra ở Việt Nam, câu chuyện về thẻ căn cước công dân gắn chip ở Đài Loan dài tập và kịch tính hơn nhiều.

Kết quả cuối cùng khá bất ngờ: thay cho kế hoạch bắt buộc thay thẻ mới từ tháng 7/2021, vào đầu năm 2021, chính phủ quyết định tạm hoãn dự án thẻ căn cước gắn chip. [1]

Thủ tướng Đài Loan yêu cầu phải thẩm định lại toàn bộ dự án.

Tại sao họ phải làm như vậy?



CHÍNH PHỦ: LẤY TẤT CẢ DANH DỰ ĐỂ BẢO ĐẢM

Ý tưởng về những chiếc thẻ căn cước gắn chip được khởi xướng từ khá lâu tại Đài Loan.

Vào năm 1998, chính phủ khi đó của Quốc dân Đảng (KMT) đã có kế hoạch đưa ra loại thẻ căn cước mới có tên “thẻ quốc dân”, gộp chứng minh nhân dân và thẻ bảo hiểm y tế làm một. Nó sẽ tích hợp tất tần tật dữ liệu của cá nhân vào như địa chỉ, hồ sơ y tế, chữ ký điện tử, các dữ liệu nhận dạng sinh trắc học như vân tay, v.v.

Ý tưởng đưa tất cả trứng vào một rổ như vậy khiến dư luận lo ngại về nguy cơ mất dữ liệu và bị xâm phạm quyền riêng tư, đặc biệt trong bối cảnh các công nghệ chế tạo chip quan trọng nhất đều nằm trong tay các công ty nước ngoài.

Những tiếng nói chất vấn phản đối ngày một lớn. Chính phủ không có giải pháp thực tế nào xoa tan những lo ngại đó. Dự án bị chôn sâu xuống đất không hẹn ngày tái sinh.

Hơn 20 năm sau, kế hoạch đang dở năm nào được lôi lên lại.

Lần này, chính phủ của Đảng Dân tiến (DPP) quyết tâm hơn cả người tiền nhiệm, và họ dường như có đầy đủ cơ sở cho sự tự tin đó.

So với 20 năm trước, công nghệ sản xuất thiết bị bán dẫn (semiconductor) đã tiến một bước rất dài. Các vấn đề về an toàn và bảo mật có nhiều cải thiện. Nhiều quốc gia trên thế giới đã sử dụng thẻ căn cước

Thẻ căn cước gắn chip của Đài Loan trong giai đoạn phát triển thử nghiệm.

Ảnh: 陳曉威/The Reporter.

gắn chip. Những loại thẻ gắn chip khác, như thẻ ngân hàng và thẻ bảo hiểm y tế, cũng được phổ biến và chấp nhận rộng rãi.

Điểm cộng quan trọng là việc Đài Loan giờ đây đã trở thành cường quốc số một về sản xuất chip. [2] Chỉ riêng công ty sản xuất thiết bị bán dẫn TSMC của Đài Loan đã chiếm hơn 50% thị phần toàn cầu, và là đơn vị chế tạo ra những loại chip hiện đại nhất thế giới vào thời điểm này.

Với tất cả những yếu tố trên, sau ba năm nghiên cứu kể từ 2017, chính phủ của Đảng Dân tiến tự tin giới thiệu dự án thẻ căn cước mới (New eID), với kế hoạch sẽ cấp đổi lại toàn bộ thẻ cho người dân vào năm 2020. [3]

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, kế hoạch bị dời lại một năm, dự kiến bắt đầu cấp phát thẻ mới đại trà từ tháng 7/2021. [4]

Tuy nhiên, ngay từ thời điểm được công bố, dự án đã vấp phải sự phản đối mạnh mẽ. Nhiều luật sư, chuyên gia công nghệ và các tổ chức dân sự bảo vệ quyền riêng tư chất vấn mạnh mẽ những nội dung của kế hoạch này.

Chính phủ thể hiện sự cầu thị bằng việc tiếp thu các ý kiến phản đối và tiến hành điều chỉnh dự án. Điển hình như chuyển thay đổi mục tiêu ban đầu. Họ không còn cho thẻ căn cước mới tích hợp tất tần tật mọi thứ, từ hồ sơ khám bệnh cho đến hồ sơ thuế. Thay vào đó, thẻ mới sẽ chỉ thuần túy lưu giữ những thông tin đã có trên thẻ căn cước hiện tại.



Mẫu thẻ căn cước gắn chip mới của Đài Loan (phía trên bên trái và phía dưới bên phải). Ảnh: Bộ Nội vụ Đài Loan.



Bên cạnh việc tuyên truyền, các quan chức chính phủ cũng tích cực chạy số, liên tục xuất hiện trên truyền hình và trả lời phỏng vấn, giải đáp các thắc mắc về dự án.

Cuối tháng 12/2020, đích thân Bộ trưởng Bộ Nội vụ Từ Quốc Dũng (Hsu Kuo-yung) và Đường Phụng (Audrey Tang), người

được xem là “Bộ trưởng Kỹ thuật số” của Đài Loan, làm một livestream trực tuyến trên mạng để giải thích cận kề về dự án. [5]

Sự xuất hiện của Đường Phụng được kỳ vọng sẽ giúp dư luận yên tâm hơn về dự án của chính phủ.

Đường Phụng được nhiều người Đài Loan, đặc biệt là giới trẻ, xem như thần tượng. Cô được đánh giá là một trong những thiên tài tin học của Đài Loan, từng đóng góp tích cực trong phong trào biểu tình Hoa Hường Dương của giới sinh viên vào năm 2014. [6][7]



“Bộ trưởng Kỹ thuật số” Đường Phụng (trái) và Bộ trưởng Bộ Nội vụ Từ Quốc Dũng làm livestream trực tuyến giải đáp thắc mắc về vấn đề thẻ căn cước điện tử vào tháng 12/2020. Ảnh: Trang Facebook của Bộ Nội vụ Đài Loan/ Newtalk.

Đích thân Tổng thống Thái Anh Văn sau đó đã mời Đường Phụng tham gia chính quyền, phụ trách các vấn đề kỹ thuật số, trở thành “bộ trưởng” không chính thức trong nội các. Trong một buổi phát hình trực tiếp, Đường Phụng lần lượt giải đáp các vấn đề về dự án thẻ căn cước mới.

Theo đó, thẻ mới có các tính năng chống làm giả và đảm bảo tính riêng tư tốt hơn. Mặt trước của thẻ chỉ hiển thị vài dòng cơ bản. Mặt sau được gắn chip lưu trữ những dữ liệu khác như địa chỉ quê quán, thông tin về người thân, v.v. Những dữ liệu trên chip này sẽ được cài mật khẩu bảo vệ, do mỗi người tự đặt.

Việc dùng chip là một lựa chọn hoàn toàn tự nguyện. Không có cơ quan chính phủ hay tổ chức tư nhân nào được phép ép buộc người dân phải quét thẻ hoặc cung cấp mật khẩu để đọc các dữ liệu trong chip.

Khi làm thẻ căn cước mới, người dân có quyền yêu cầu in ra một bản chứng nhận xác thực thông tin các dữ liệu trong chip, và dùng nó để giao dịch như bình thường nếu không muốn có tương tác gì với chip điện tử. Lựa chọn này để đáp ứng nhu

cầu của những người không muốn phiền hà khi phải nhớ mật khẩu, hay những ai không muốn để lại dấu vết điện tử trong những hoạt động hàng ngày của mình. Thẻ căn cước gắn chip lúc này sẽ chỉ đóng vai trò như một thẻ căn cước giấy.

Với những giao dịch công có sử dụng chip, các dữ liệu cũng không được kết nối để gửi về Bộ Nội vụ hay bất kỳ cơ quan chính phủ nào. Mỗi bộ ngành đều có quy định riêng về những thông tin chọn lọc mà họ có thể đọc được từ thẻ căn cước.

Chính phủ cũng tự tin về mức độ an toàn của thẻ mới khi việc sản xuất chip được giao cho TSMC, doanh nghiệp nội địa và đồng thời là tập đoàn gia công thiết bị bán dẫn số một trên thế giới.

Con chip được TSMC sản xuất sẽ là loại ROM (read only memory), chỉ đọc lưu dữ liệu mà không thể được can thiệp để thay đổi thêm bớt.

Trước khi được áp dụng đại trà, thẻ căn cước mới sẽ được phát thử nghiệm tại một địa phương (Tân Trúc). Ngoài ra, chính phủ còn mở cuộc thi có thưởng, mời các chuyên gia tin học, hay còn gọi là hacker

mũ trắng, tham gia tìm các điểm yếu bảo mật và an ninh của thẻ.

Chính phủ khẳng định, chỉ khi nào thử nghiệm chắc chắn không còn vấn đề gì thì mới tính đến việc triển khai dự án.

Bộ Nội vụ còn đưa ra con số phỏng vấn thăm dò vào năm 2017, cho biết có 70% người được hỏi ủng hộ việc đổi mới thẻ căn cước. [8]

Với những cơ sở chắc chắn, cộng với uy tín của những nhân vật rất được lòng công chúng, dường như không có gì ngăn cản được dự án thẻ căn cước gắn chip của Đài Loan.

Các tổ chức xã hội dân sự không nghĩ vậy.

XÃ HỘI DÂN SỰ: UY TÍN CỦA CHÍNH PHỦ KHÔNG PHẢI LÀ TẤT CẢ

Bất chấp những lời hứa chắc như đinh đóng cột của chính phủ, nhiều học giả và các nhà hoạt động nhân quyền vẫn chỉ ra những vấn đề bị cho là lỗ hổng nghiêm trọng của dự án.

Academia Sinica (Viện Nghiên cứu Trung ương Đài Loan), học viện nghiên cứu hàng đầu của nước này, vào tháng 11/2020 đã gửi một bản kiến nghị chính sách đến chính phủ. [9]

Trong đó, họ nêu bật ba vấn đề lớn của dự án: khả năng bị tấn công mạng, thiếu cơ sở pháp luật trong việc ép buộc người dân phải đổi sang thẻ gắn chip, và trách nhiệm chưa rõ ràng của các ban ngành trong lộ trình thực hiện chính phủ số.

Các nhà nghiên cứu cho rằng chính phủ chỉ mới nghĩ tới chuyện đảm bảo an toàn trong việc sản xuất chip (giao cho TSMC) mà bỏ qua các giai đoạn quan trọng khác như thiết kế, phát triển và lập trình các ứng dụng trong đó.

Họ cũng chỉ ra nguy cơ khi trong số các nhà thầu nước ngoài được mời tham gia thiết kế thẻ căn cước, có hai công ty bị nghi ngờ có các mối liên hệ với tình báo Trung Quốc.

Các học giả khác cũng đặt ra nhiều chất vấn, thậm chí là chỉ trích lựa chọn của chính phủ.

Trong một bài viết cùng đứng tên trên tờ Tự Do Thời Báo, Lâm Tông Nam, giáo sư khoa điện cơ tại Đại học Quốc gia Đài Loan, Lý Trung Hiến, giáo sư khoa điện cơ của Đại học Thành Công, và Hà Kiến Minh, chuyên viên nghiên cứu khoa thông tin thuộc Viện Nghiên cứu Trung ương, đặt dấu hỏi vì sao chính phủ lại lựa chọn công nghệ RFID (Radio Frequency Identification) cho thẻ căn cước gắn chip. [10]

Đại diện các tổ chức dân sự tại Đài Loan cùng họp báo vào tháng 1/2020, nêu lo ngại về các vấn đề trong dự án thẻ căn cước gắn chip, kêu gọi chính phủ dừng dự án. Ảnh:中央社 / 林俊耀/The Reporter.



RFID là công nghệ cho phép các cảm biến có thể tự động quét con chip từ khoảng cách xa. Nó được dùng phổ biến cho các thẻ điện tử (e-tag) của xe hơi. Khi chạy qua các trạm theo dõi, xe không cần dừng lại vẫn có thể được cảm biến nhận diện.

Theo các tác giả, căn cước điện tử với công nghệ RFID là cách mà những chính phủ độc tài như Trung Quốc dùng để kiểm soát theo dõi công dân trên diện rộng.

Đây cũng là một trong phương thức giúp Bắc Kinh kiểm soát và đàn áp người Duy Ngô Nhĩ tại Tân Cương, biến khu vực này thành một trại tập trung khổng lồ.

Trong khi đó, các luật gia đặt vấn đề về cơ sở luật pháp của dự án thay thẻ căn cước.

Khuư Văn Thông, Chủ nhiệm Trung tâm Nghiên cứu Pháp luật về Thông tin của Viện Nghiên cứu Trung ương, so sánh cách thực hiện của Đài Loan với Nhật, Đức và Estonia, là những quốc gia đi đầu về chính phủ số mà chính phủ Đài Loan vẫn dùng để thuyết phục người dân về tính tiện ích của dự án. [11]

Ông chỉ ra ba điểm khác biệt lớn nhất. Ở những quốc gia trên, trước khi chấp nhận sử dụng căn cước gắn chip, chính quyền

đều phải ban hành luật riêng quy định về thẻ căn cước gắn chip, có một cơ quan riêng chuyên phụ trách bảo vệ dữ liệu cá nhân, và đặc biệt là có cơ chế cho phép người dân giám sát, biết được khi nào và ai truy cập, sử dụng dữ liệu cá nhân của mình.

Chính phủ Đài Loan nhiều lần khẳng định các quy định hiện tại, trong đó có “Luật Hộ tịch”, có đủ căn cứ cho phép chính phủ thực hiện thay đổi thẻ căn cước mới.

Các chuyên gia luật như ông Khuư không đồng tình với luận điểm này. [12] Theo họ, việc đổi từ căn cước bằng giấy sang căn cước điện tử không đơn thuần chỉ là thay đổi hình thức của thẻ. Căn cước điện tử sẽ làm phát sinh một loạt các vấn đề mới, cần phải có luật riêng để điều chỉnh.

Các cơ chế cụ thể về luật pháp cũng là cách tốt nhất để giải quyết mối lo ngại của các tổ chức nhân quyền về “function creep”, tạm dịch là “nhu cầu đề thêm tính năng”. [13]

Bảng so sánh sự khác biệt giữa Đài Loan với ba nước còn lại trong việc thực hiện dự án căn cước gắn chip. Ảnh: Khuư Văn Thông/ The Reporter. Việt hóa: Luật Khoa.

	Đài Loan	Nhật Bản	Đức	Estonia
Có luật riêng về thẻ căn cước có gắn chip	X	O	O	O
Có cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân	X	O	O	O
Có cơ chế để công dân giám sát việc chính quyền sử dụng dữ liệu của mình	X	O	O	O
Mỗi công dân có một số định danh, cả đời không thay đổi	O	O	X	O
Bắt buộc phải dùng thẻ căn cước gắn chip	O	X	O	O
Bắt buộc phải đem theo căn cước bên mình khi ra ngoài	O	X	X	X
Có luật bảo vệ dữ liệu cá nhân	O	O	O	O

Đây là thuật ngữ dùng để chỉ hiện tượng một công cụ được thiết kế với mục đích hạn chế ban đầu, sau được mở rộng ra phục vụ cho các mục đích khác.

Nếu không có quy định cụ thể, người ta lo ngại căn cước công dân gắn chip sau này sẽ được tùy tiện mở rộng chức năng, nạp thêm các dữ liệu để quản lý, và gắn thêm quy định bắt buộc cho các thủ tục hành chính khác.

Bên cạnh đó, việc dùng thẻ căn cước gắn chip để phục vụ cho lộ trình thực hiện chính phủ số bị chỉ trích là cầm đèn chạy trước ô tô. Nhiều người phản ánh thực tế là chính phủ vẫn đang thiếu trầm trọng nhân lực có trình độ công nghệ. [14] Khả năng bảo mật của các cơ quan chính phủ lẫn các tổ chức tư nhân đều có vấn đề.

Vào năm 2019, dữ liệu cá nhân của gần 600.000 nhân viên công vụ thuộc Bộ Dịch vụ Công bị phát tán trên mạng. Đầu năm 2020, hơn 20 triệu dữ liệu hộ tịch của người Đài Loan bị công khai rao bán trên “mạng đen” (dark net).

Những hạn chế về năng lực bảo mật, cộng với thực tế Đài Loan luôn nằm trong tầm ngắm của các hacker đến từ Trung Quốc, khiến cho nhiều người không khỏi nghi ngại trước các nguy cơ bảo mật cá nhân lẫn an ninh quốc gia khi gấp rút triển khai dự án thẻ căn cước gắn chip.

CHÍNH PHỦ ĐÁP THẮNG, TẤT CẢ CÙNG THẮNG

Trước những nghi ngại và chất vấn từ đông đảo học giả, chuyên gia và các tổ chức dân sự, chính phủ Đài Loan cuối cùng cũng quyết định tạm hoãn dự án thẻ căn cước gắn chip. [15]

Thủ tướng Tô Trinh Xương (Su Tseng-chang) vào tháng 1/2021 thông báo sẽ yêu cầu các cơ quan xem xét tất cả những kiến nghị được nêu ra, kiểm tra lại toàn bộ quy trình thực hiện dự án.

Lộ trình mới chưa được công bố. Ưu tiên hiện tại của chính phủ là đảm bảo giải quyết thỏa đáng những vấn đề được dư luận chỉ ra.

Họ không bị buộc phải làm như vậy. Sau cuộc bầu cử vào năm 2020 vừa rồi, chính phủ của Đảng Dân tiến đang có uy tín tăng cao hơn bao giờ hết. Thành công trong việc chống dịch COVID-19 cũng giúp uy thế của chính phủ được nâng lên cả trong lẫn ngoài nước. Đảng của Tổng thống Thái Anh Văn cũng đang chiếm đại đa số trong Quốc hội, có thể dễ dàng thông qua những đạo luật theo ý mình mà không cần sự ủng hộ của các đảng đối lập.

Tuy nhiên, họ vẫn quyết định lắng nghe các tiếng nói phản biện từ giới trí thức, các chuyên gia và những tổ chức xã hội dân sự.

Đây có thể xem là thắng lợi chung của một xã hội dân chủ, nơi tất cả mọi người, bất kể có quan điểm đối lập đến đâu, đều được lên tiếng và có quyền đóng góp vào các vấn đề lớn nhỏ của đất nước.

CHÚ THÍCH:

1. Sophia Yang. (2021, January 12). Taiwan's digital ID plan halted | Taiwan News | 2021-01-12 18:55:00. Taiwan News. <https://www.taiwannews.com.tw/en/news/4100464>
2. Yen Nee Lee. (2021, March 16). 2 charts show how much the world depends on Taiwan for semiconductors. CNBC; CNBC. <https://www.cnbc.com/2021/03/16/2-charts-show-how-much-the-world-depends-on-taiwan-for-semiconductors.html>
3. ris.gov.tw. (n.d.). 數位身分識別證 (New eID)簡易問答集. <https://www.ris.gov.tw/documents/data/5/6/ca2b5d37-d0e0-4b18-83be-fae54ea6ee34.pdf>
4. Huang Tzu-ti. (2020, October 5). Taiwan to roll out electronic ID card in July 2021 | Taiwan News | 2020-10-05 15:18:00. Taiwan News. <https://www.taiwannews.com.tw/en/news/4023434>
5. 台視新聞網. (2020, December 21). 與徐國勇直播 唐鳳：數位身分證可防偽護個資. 台視新聞網; 台視新聞網. <https://news.tv.com.tw/news/10912210032300N>
6. Digital Minister Audrey Tang: Taiwan's "Genius" and Her Unique Past. (2020, April 10). Nippon.com. <https://www.nippon.com/en/japan-topics/g00837/digital-minister-audrey-tang-taiwan%E2%80%99s-genius-and-her-unique-past.html>
7. O'Flaherty, K. (2018, May 4). Taiwan's revolutionary hackers are forking the government. WIRED UK; WIRED UK. <https://www.wired.co.uk/article/taiwan-sunflower-revolution-audrey-tang-g0v>
8. Sean Pan. (2021, January 22). Plan for Digital ID Card Suspended Amid Controversy. The News Lens International Edition; The News Lens International Edition. <https://international.thenewslens.com/article/146377>
9. News, T. (2020, November 5). Academia Sinica highlights problems in Taiwan's digital ID scheme | Taiwan News | 2020-11-05 16:02:00. Taiwan News. <https://www.taiwannews.com.tw/en/news/4046192>
10. 自由時報. (2020, November 15). 自由共和國》林宗男、李忠憲、何建明 / 具有中國特色的數位身分證. 自由時報電子報; 自由時報. <https://talk.ltn.com.tw/article/paper/1412944>
11. 報導者. (2021, May 17). 從被迫喊卡的數位身分證政策，看台灣與「數位國家」的距離 - 報導者 The Reporter. Twreporter.org. <https://www.twreporter.org/a/e-id-in-taiwan-2021-failed>
12. 有話好說 PTSTalk. (2020). 數位身分證明年上路！資安疑慮排山倒海！（公共電視 - 有話好說）[YouTube Video]. In YouTube. <https://www.youtube.com/watch?v=sttFj6dNs5A>
13. 【投書】便民或監控？晶片身分證的隱私風險 | 台灣人權促進會. (2018, July 5). 台灣人權促進會. <https://www.tahr.org.tw/news/2275>
14. Xem [11].
15. Xem [1].

3 VẤN ĐỀ PHÁP LÝ BẠN CẦN BIẾT VỀ “QUYỀN ĐƯỢC LÃNG QUÊN”

Võ Văn Quân

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 15/3/2021.
Có sửa đổi so với bản đăng lần đầu.

*Tìm hiểu về một khái niệm nhân quyền mới nổi,
gây tò mò và đang tạo không ít tranh cãi.*

“Quyền được lãng quên” (right to be forgotten/ right to erasure) là một khái niệm quyền con người mới nổi lên, chỉ được biết đến nhiều trong khoảng hơn một thập niên gần đây. Cái tên hay ho của nó khiến cho nhiều người tò mò, thậm chí là... đoán mò về thứ quyền đặc trưng của thời đại số.

Tại Việt Nam, nhiều học giả, diễn giả đã bắt đầu thảo luận về quyền được lãng quên, và mang chúng vào các lớp học nhân quyền.

Tiếp cận quyền được lãng quên dưới góc độ là một quyền trừu tượng không khó. Tiếp cận nó với tư cách là một khái niệm pháp lý cần được hoàn thiện ngay lập tức lại đặt ra khá nhiều câu hỏi hóc búa.

Hiện nay, Luật An ninh mạng lần dự thảo nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân (công bố tháng 2/2021) đều không có điều khoản nào đề cập đến quyền được lãng quên, dù là trực tiếp hay gián tiếp. Các nghiên cứu pháp lý nghiêm túc tại Việt Nam về vấn đề trên, vì vậy, còn rất hạn chế.

Bài viết hy vọng sẽ nói ngắn gọn nhưng đầy đủ ba vấn đề pháp lý quan trọng độc giả cần quan tâm khi bàn đến “quyền được lãng quên”.



NỀN TẢNG TIẾP CẬN: TRƯỜNG PHÁI ÂU CHÂU – TRƯỜNG PHÁI HOA KỲ

Quyền được lãng quên (gọi tắt là RF – right to be forgotten), như hầu hết các thuật ngữ pháp lý hiện đại khác, bắt nguồn từ phương Tây. Nhưng không phải vì vậy mà giữa các dòng họ pháp luật không có sự khác biệt căn bản. Đối với RF, người viết quan sát được hai các tiếp cận rất khác biệt giữa châu Âu lục địa và Hoa Kỳ.

Châu Âu tiếp cận RF như là một quyền đương nhiên cần phải được bảo vệ (hay có thể được gọi là “right approach”).

Cụ thể hơn, Pháp là quốc gia đầu tiên nghĩ đến một dự án pháp lý liên quan đến quyền này. Trong hai bộ quy tắc ứng xử thông qua ở Pháp hồi năm 2010, các nhà lập pháp xây dựng khung thực hành yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ mạng hoặc tiện ích gia tăng Internet phải xóa bỏ email, tin nhắn và các sản phẩm thông tin cá nhân khác của khách hàng sau một thời gian nhất định (hoặc theo yêu cầu của khách hàng). [1]

Từ thời điểm này, RF dần trở thành một nhóm quyền được chú trọng trong cương lĩnh của Liên minh Châu Âu. Hiện nay, RF đã được ghi nhận tại Điều 17 của Bộ Quy định chung về bảo vệ dữ liệu (GDPR). [2]

Nhìn chung, các chuyên gia châu Âu xếp RF vào trong nhóm quyền về nhân thân, bao hàm nhiều khía cạnh như danh dự, nhân phẩm và quyền riêng tư.

Chẳng hạn, các tác giả của quyền “The Right to be Forgotten”, lập luận rằng không gian riêng tư của một con người đương nhiên phải được bảo vệ. [3] Vì vậy,

Ảnh minh họa: freepik.com.



Ảnh minh họa: freepik.com.

người sở hữu dữ liệu có quyền tự chủ và quyết định thông tin nào của mình ở lại thế giới mạng.

Cách tiếp cận của nước Mỹ thì gần như hoàn toàn ngược lại.

Hãy tưởng tượng một trường hợp như sau. Anne viết một dòng tweet. Bob chụp ảnh dòng tweet này (để phòng việc Anne xóa) và viết một bài đăng chỉ trích Anne. Nếu Anne đưa ra yêu cầu “quyền lãng quên” và bắt buộc Bob hoặc nhà cung cấp dịch vụ cho Bob phải xóa nội dung đó, người ta sẽ giải quyết tranh chấp trên cơ sở gì và theo định hướng nào?

Với nỗi “ám ảnh” tự do ngôn luận luôn thường trực trong các án lệ liên quan đến thông tin hình sự (của nạn nhân hoặc của bị cáo) cũng như tư duy tư pháp của các thẩm phán Hoa Kỳ, RF chỉ là một quyền thứ cấp so với các ưu tiên hiến pháp (constitutional priority) cũng như lợi ích công cộng khác. [4]

Ví dụ, trong án lệ quan trọng *Cox Broadcasting Corporation v. Cohn* (1975) của Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ, con gái 17 tuổi của người khởi kiện Martin Cohn bị cưỡng bức và giết hại. [5] Hãng truyền hình địa phương sau khi thu thập thông tin đã công bố danh tính của con ông trong bản tin của mình, một hành vi vi phạm pháp luật tiểu bang Georgia.

Tối cao Pháp viện trong khi đó không đồng tình với nguyên tắc mà tiểu bang Georgia đưa ra. Thẩm phán White, trong phần trình bày thay mặt Pháp viện, cho rằng báo chí là một nguồn quan trọng để công dân có thể theo dõi và đánh giá trình tự tư pháp của cơ quan công quyền.

Các thông tin về quy trình điều tra và xét xử tội phạm, dù có tính cá nhân ra sao, vẫn có ý nghĩa quan trọng đối với lợi ích công cộng. Kiểm soát và giới hạn báo chí theo cách mà pháp luật bang Georgia làm bị xem là một sự xâm phạm nguy hiểm đối với tự do báo chí và tự do ngôn luận – những quyền được bảo vệ trong Tu chính án thứ Nhất.

Như vậy, quyền được lãng quên thật ra được tiếp cận với những góc nhìn rất khác nhau.

Châu Âu có cách tiếp cận thiên về quyền, trong khi Hoa Kỳ lại cân nhắc liệu RF có cần được bảo vệ trong các tương quan pháp lý cụ thể, hay còn gọi là “cách tiếp cận hạn chế” (restrictive approach).

RF BẢO VỆ THÔNG TIN RA SAO?

Nội dung pháp lý bên trong RF tương đối đa dạng và phức tạp. Cho đến nay, các nhóm thông tin dữ liệu được cân nhắc bảo vệ có thể bao gồm từ tên họ, địa chỉ nhà, ngày tháng năm sinh, số điện thoại, các đặc điểm sinh trắc học, thông tin thuế, niềm tin tôn giáo, thói quen và tính cách, thói quen tiêu dùng, thói quen tài chính, cho đến những thông tin nhạy cảm khác như địa chỉ IP, số an sinh xã hội, vị trí sử dụng dịch vụ hay thông tin được lưu trữ cho các dịch vụ y tế.

Quyền được lãng quên nhắm đến toàn bộ các nội dung nói trên. Tuy nhiên, cần chú ý đặc trưng và nội hàm của quyền được lãng quên không nhất thiết chỉ có một.

Theo báo cáo và phân tích của tổ chức quyền thông tin Access Now, thuật ngữ “quyền được lãng quên” thường hoán đổi sử dụng một cách khá phổ biến với quyền được xóa bỏ (right to erasure) và quyền loại bỏ (right to de-list), hay thậm chí là quyền được để yên (right to be left alone/right to obscurity). [6]

Trong đó, RF theo nghĩa quyền được xóa bỏ trao cho chủ thể chủ sở hữu thông tin quyền xóa bỏ, hoặc yêu cầu xóa bỏ toàn bộ thông tin liên quan đến mình khi họ rời bỏ một nền tảng hay một ứng dụng, hoặc bất kỳ thời điểm nào họ cho rằng các thông tin của mình đang bị xâm hại.

Như vậy, hiểu đơn giản, quyền được xóa bỏ có thể được áp dụng trong các trường hợp:

- chủ sở hữu thông tin nhận thấy thông tin của mình đang được xử lý không đúng với mục đích ban đầu mà mình trao quyền (ví dụ như cung cấp thông tin sinh trắc học chỉ để đăng nhập vào

- một chương trình nhất định, nhưng bên xử lý lại giao dữ liệu để xử lý trí tuệ nhân tạo cho các mục tiêu nhận diện, tái tạo khuôn mặt người dùng);
- chủ sở hữu thông tin không tiếp tục đồng ý cho bên cung cấp dịch vụ xử lý và lưu trữ dữ liệu của mình;
- chủ sở hữu thông tin đưa ra phản đối về việc bên cung cấp dịch vụ hay bên xử lý dữ liệu sử dụng thông tin của mình cho các mục tiêu tiếp thị (một hiện tượng khá phổ biến tại Việt Nam khi thông tin liên lạc của người dùng được bán cho các bên tài chính hay telesale).

Đó cũng là những trường hợp mà Điều 17 trong GDPR của Liên minh Châu Âu cần nhắc bảo vệ.

Tuy nhiên, điều này không đồng nghĩa với việc người dùng có quyền yêu cầu xóa bỏ mọi thông tin và ngay lập tức.

Các loại thông tin và thời hạn được nắm giữ thông tin của nhiều ngân hàng châu Âu hiện nay.
Ảnh: Banking Hub.

Source Purpose	Publicly accessible	Provided by private person himself	Private person "behaviour" (out of own systems)	Derived data	Use case: Stored data, it's source and classification of a customer who asked to erase his data	
Marketing		⑩ Interests, hobbies, dreams (Online survey, customer talk)	⑩ Location of withdrawal ⑩ Location credit card transaction	⑩ Migration probability ⑩ Next best offer	• According to present law data should have been already classified • Often classification is not comprehensive and not suitable for GDPR • Mapping of data classes to retention periods needed to ensure erasing the right data at the right time	
Initiation of business	④ Credit investigation data received from a 3 rd party	⑩ P-ID, Name, mobile... ④ Salary details ④ Loan purpose		④ Scoring		
Business execution		⑥ correspondence	⑩ Acc. balance ⑩ Account transactions	④ Fraud detection ④ Scoring update		
Others	Other purposes often hypothetic yet, but upcoming business cases in line with digitalisation and cooperation may arise soon...					
④ Delete immediately ④ Delete immediately after account gets inactive ⑥ Delete 6 years after account gets inactive ⑩ Delete 10 years after account gets inactive  Transaction data						

Lấy ví dụ trong dịch vụ ngân hàng và tín dụng. Các ngân hàng hiện nắm giữ hàng loạt nhóm thông tin quan trọng, từ địa chỉ nhà, tình trạng uy tín tín dụng của cá nhân bạn cho đến khoản tiền thực tế và mật khẩu liên đới cho rất nhiều loại giao dịch hằng ngày. [7] Một yêu cầu dựa trên “quyền được lãng quên” có thể bắt buộc nhà cung ứng dịch vụ xóa bỏ hoàn toàn lượng thông tin này hay không?

Từ khi GDPR có hiệu lực vào năm 2018, các ngân hàng châu Âu phải hiểu sâu hơn về lý do họ thu thập thông tin cá nhân và phân loại mục tiêu nắm giữ thông tin đó.

Theo đó, các thông tin mà cá nhân tự cung cấp cho ngân hàng như sở thích, thói quen... là nhóm thông tin mà ngân hàng chỉ có thể lưu giữ vì có sự đồng thuận của khách hàng. Trong bất kể trường hợp gì, thông báo viện dẫn RF sẽ bắt buộc phía ngân hàng phải xóa bỏ chúng.

Hoặc việc bạn dùng thẻ tín dụng để mua dịch vụ, sản phẩm gì, của ai, cũng có thể là các dữ liệu “tiếp thị” đáng giá. Song tương tự như thông tin tự cung cấp, các thông tin này mang tính cá nhân cao. Chúng cần được loại bỏ và ngừng chia sẻ cho bên thứ ba khi có yêu cầu từ khách hàng.

Tuy nhiên, nhiều thông tin khác lại không phụ thuộc vào ý muốn của khách hàng.

Vị trí rút tiền, giao dịch ở đâu và với ai, số dư cuối kỳ, bảng thu chi... là những thông tin mà ngân hàng sẽ buộc phải lưu trữ trong một khoảng thời gian nhất định, bất kể người dùng có yêu cầu xóa bỏ ra sao. Lý do khá hiển nhiên là bởi vì bản thân ngân hàng phải chứng minh tính toàn vẹn và trung thực của bảng cân đối kế toán của họ với nhà nước, cùng với đó là các yêu cầu phòng chống rửa tiền hay phát hiện gian dối tài chính, v.v.

Phải hiểu được cấu trúc và các tầng dữ liệu nói trên thì chúng ta mới có thể xây

dựng một khung pháp lý hợp lý cho quyền được lãng quên.

Trở lại với các hình thức khác nhau của quyền được lãng quên, RF theo cách tiếp cận quyền loại bỏ (right to de-list) hiện vẫn đang phải đối mặt với nhiều tranh cãi.

Quyền loại bỏ là thuật ngữ dùng để chỉ việc yêu cầu trình duyệt tìm kiếm loại bỏ các trang thông tin về một cá nhân hoặc có chứa đựng thông tin cá nhân ra khỏi danh sách tìm kiếm của mình.

Hiểu đơn giản là bạn yêu cầu Google hoặc Bing loại một trang thông tin có tên hoặc hình ảnh của bạn (như một bài báo của Tuổi Trẻ) khỏi nhóm kết quả tìm kiếm được.

Bắt đầu từ án Costeja judgment của Tòa án Công lý Liên minh Châu Âu (Court of Justice of the European Union – CJEU) vào năm 2014, các quốc gia châu Âu cho đến nay trao cho Google, trình duyệt tìm kiếm lớn nhất của khu vực, trách nhiệm nhận khiếu nại và xử lý các yêu cầu cá nhân về việc loại bỏ một đường dẫn nhất định ra khỏi trình tìm kiếm. [8] Tuy nhiên, quyền này lại có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền tự do ngôn luận và quyền được tiếp cận thông tin của công chúng.

Thử tưởng tượng, một tờ báo viết bài chỉ trích một chính trị gia. Bài viết được nhiều người đọc. Sau một thời gian, bài đó đứng đầu trang nhất trong các kết quả tìm kiếm từ Google. Nếu chính trị gia này có thể dễ dàng viện dẫn quyền được lãng quên, dưới góc độ loại bỏ, để yêu cầu Google loại bài báo trên ra khỏi kết quả tìm kiếm, quyền được biết của công dân và sự minh bạch của nền chính trị quốc gia rõ ràng sẽ bị đe dọa.

Áp dụng một cách cứng nhắc và tuyệt đối quyền loại bỏ không khác gì tạo cơ hội cho một cơ chế kiểm duyệt và che giấu thông tin tinh vi. Điều này càng đáng lưu tâm

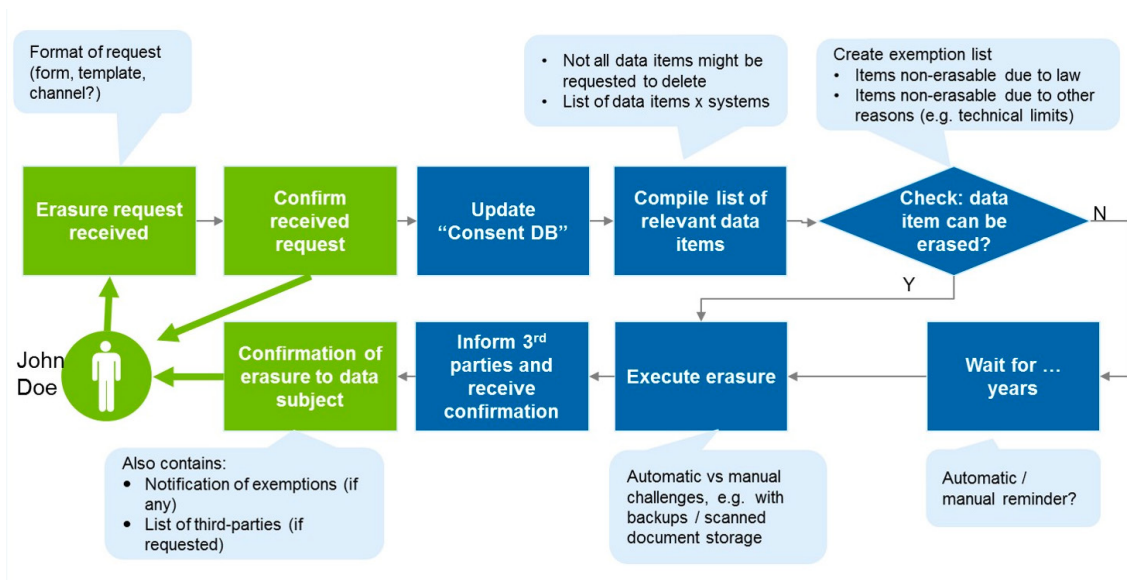
hơn khi xét đến vai trò quan trọng của Google và các trình tìm kiếm trong môi trường thông tin và thảo luận ngày nay.

Vì vậy, theo hướng dẫn của Liên minh Châu Âu, cần tập hợp nhiều tiêu chuẩn trước khi quyền loại bỏ có thể được áp dụng:

1. cá nhân đó không phải là một nhân vật của công chúng (chính trị gia, nhân vật giải trí...);
2. các thông tin được ghi nhận không liên quan đến đời sống hay hoạt động nghề nghiệp của cá nhân yêu cầu, mà chỉ mang tính riêng tư, cá nhân;

3. thông tin đã được tòa có thẩm quyền xác định là phát ngôn thù hận, phỉ báng, bôi nhọ đối với cá nhân yêu cầu;
4. thông tin được trình bày như là thông tin chuẩn xác nhưng thật ra không đúng sự thật.

Các chuyên gia pháp lý Hoa Kỳ, như chúng ta đã trình bày trong phần nền tảng, luôn xem trọng quyền tự do ngôn luận và tự do thông tin hơn là quyền riêng tư. [9] Họ lo ngại phán quyết chống lại Google Tây Ban Nha của CJEU sẽ tạo ra các “lỗ hổng ký ức” (memory holes), phá hoại chức năng lưu trữ thông tin của Internet, đồng thời biến thành công cụ để chôn giấu bằng chứng.



Quy trình xử lý yêu cầu loại bỏ thông tin theo quy định của GDPR.

Ảnh: Banking Hub.

Cách tiếp cận này có phần cứng nhắc, bởi nó loại bỏ hoàn toàn lợi ích mà RF có thể mang lại. Đáng tiếc là chúng ta không biết rõ tư duy pháp lý kỳ lạ và đáng ngưỡng mộ của người Mỹ sẽ tiếp cận vấn đề này ra sao. Đây sẽ là vấn đề được tranh cãi nhiều tại Mỹ, khi theo PEW Research, có hơn 70% người Mỹ ủng hộ quyền được lãng quên. [10]

“QUÊN” LÀ QUÊN THỂ NÀO?

Thể nào là “quên” cũng là một chủ đề đang tiếp tục được các chuyên gia pháp luật và kỹ thuật tin học bàn cãi. Hiện nay có ba cách tiếp cận chính đối với khái niệm “quên”. [11]

Cách diễn giải chặt chẽ nhất cho rằng lãng quên ở đây đồng nghĩa với việc mọi dữ liệu và các bản sao dữ liệu cùng các dữ liệu nhánh liên quan phải bị xóa bỏ triệt để, đến mức không thể có bất kỳ biện pháp phục hồi dữ liệu nào.

Dù cách diễn giải này là đúng nghĩa đen nhất với các từ “xóa bỏ” hay “lãng quên”, về mặt công nghệ và xét đến mối liên kết thông tin hiện nay, mức độ khả thi là rất thấp.

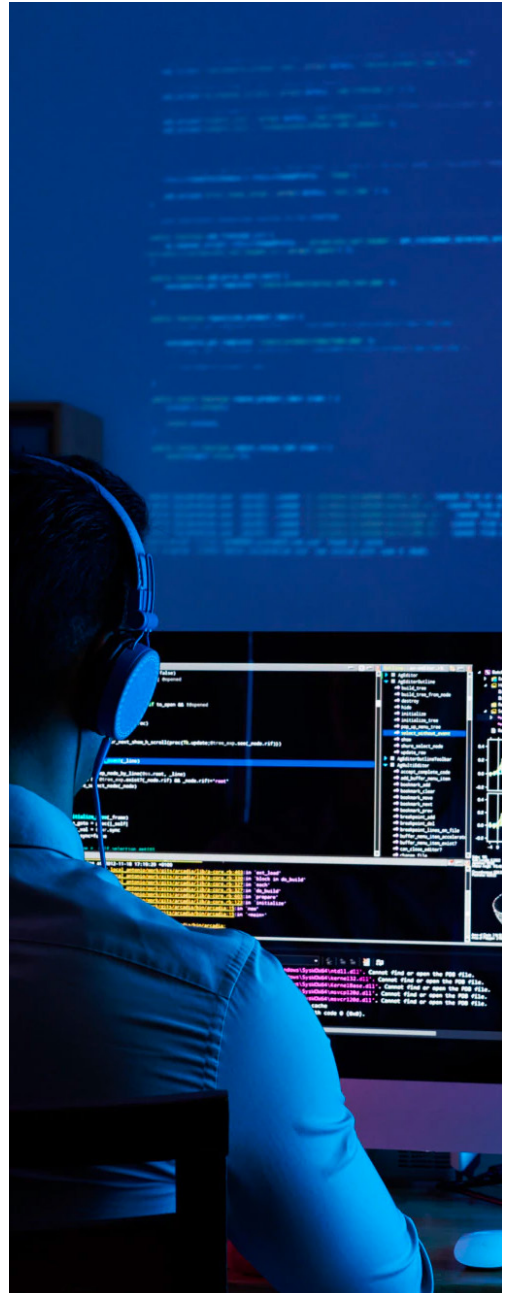
Cách diễn giải thứ hai nhẹ nhàng hơn, cho phép việc mã hóa thông tin và cho phép chúng tiếp tục tồn tại, miễn là lượng thông tin này không được giải mã hoặc công bố cho các bên không có thẩm quyền (unauthorized parties). Điều này khả thi hơn về mặt kỹ thuật và dễ dàng hơn cho bên cung cấp dịch vụ hay bên xử lý dữ liệu.

Vấn đề là, các thông tin đó vẫn tiếp tục tồn tại, vẫn có thể bị giải mã, vẫn có thể bị chính quyền yêu cầu giải mã. Lãng quên theo nghĩa này không hẳn là lãng quên.

Cách diễn giải cuối cùng nguy hiểm nhất, khi cho rằng dữ liệu thậm chí không cần phải mã hóa. Yêu cầu chỉ là những thông tin này không xuất hiện trên các phương tiện công cộng, không thể trích xuất công khai và không thể tìm kiếm bằng các công cụ tìm kiếm phổ biến.

Việc lựa chọn cách diễn giải “lãng quên” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong thực tiễn quyền được lãng quên. Tuy nhiên, cho đến nay, các nhà lập pháp EU vẫn còn loay hoay xem xét họ nên làm gì.

Mã hóa thông tin và lưu trữ chúng với các biện pháp bảo mật nhất định là hướng đi của hầu hết các công ty hiện nay.



Ảnh minh họa: freepik.com.

CHÚ THÍCH:

1. French Government Secures “Right to Be Forgotten” on the Internet. (2010, October 21). Privacy & Information Security Law Blog. <https://www.huntonprivacyblog.com/2010/10/21/french-government-secures-right-to-be-forgotten-on-the-internet>
2. General Data Protection Regulation (GDPR) – Final text neatly arranged. (2017, June 12). General Data Protection Regulation (GDPR). <https://gdpr-info.eu/art-17-gdpr>
3. Werro, F. (2020). The Right To Be Forgotten: A Comparative Study of the Emergent Right’s Evolution and Application in Europe, the Americas, and Asia (Ius Comparatum - Global Studies in Comparative Law, 40) (1st ed. 2020 ed.). Springer.
4. Rolf H. Weber, The Right to Be Forgotten: More Than a Pandora’s Box?, 2 (2011) JIPITEC 120, para.1.
5. Cox Broadcasting Corp. v. Cohn, 420 U.S. 469 (1975). (2022). Justia Law. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/420/469>
6. Access Now. (2016). Access Now position paper: Understanding the “right to be forgotten” globally. https://www.accessnow.org/cms/assets/uploads/2017/09/RTBF_Sep_2016.pdf
7. Pfannemüller, L. (2017, November 14). GDPR deep dive—how to implement the “right to be forgotten” | BankingHub. BankingHub. <https://www.bankinghub.eu/finance-risk/gdpr-deep-dive-implement-right-forgotten>
8. The European Data Protection Board. (2020, July). Guidelines 5/2019 on the criteria of the Right to be Forgotten in the search engines cases under the GDPR (part 1). https://edpb.europa.eu/sites/default/files/files/file1/edpb_guidelines_201905_rtbsearchengines_
9. Rosnay, M. D. D., & Guadamuz, A. (2016). Memory Hole or Right to Delist? RESET, 6. <https://doi.org/10.4000/reset.807>
10. Auxier, B. (2020, January 27). Most Americans support right to have some personal info removed from online searches. Pew Research Center; Pew Research Center. <https://www.pewresearch.org/fact-tank/2020/01/27/most-americans-support-right-to-have-some-personal-info-removed-from-online-searches>
11. The right to be forgotten - between expectations and practice. (2012). ENISA. <https://www.enisa.europa.eu/publications/the-right-to-be-forgotten>

“1984” CỦA ORWELL:
CẨM NANG 6 BƯỚC CAI TRỊ
DÀNH CHO CÁC NHÀ ĐỘC TÀI

Vi Yên

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 17/3/2018.
Có sửa đổi so với bản đăng lần đầu.



Ngay sau khi Thế Chiến II kết thúc, George Orwell đã tự hỏi rằng nước Anh sẽ ra sao nếu nó rơi vào một trong những tín điều độc tài đã và đang thống trị thế giới suốt nửa đầu thế kỷ 20. Đó là nguồn cơn khai sinh cuốn tiểu thuyết phản địa đàng (dystopia) trứ danh mang tên “1984”. [1]

Chữ dystopia vốn bắt nguồn từ thuật ngữ utopia được học giả Sir Thomas Moore đề xướng trong tác phẩm cùng tên ra đời năm 1516. [2] Nếu như utopia biểu thị một xã hội lý tưởng nơi mà mọi thứ đều hoàn hảo và đáng mơ ước, thì dystopia hoàn toàn ngược lại: nó là xứ phản địa đàng đáng sợ.

Trong số những tiểu thuyết dạng ấy, riêng “1984” của Orwell có thể được coi là một cơn ác mộng triền miên khi những nỗi ám ảnh bị đẩy tới tột cùng. Cùng là tiểu thuyết phản địa đàng, trong khi “Thế giới mới mỹ lệ” (Brave New World) của Aldous Huxley vẽ ra một xã hội nơi các công dân đắm đuối trong niềm hạnh phúc giả tưởng, thì “1984” lại chìm trong cơn tuyệt vọng tối tăm. [3]

Đó là chốn mà các công dân của đất nước Oceania buộc phải sống trong cảnh thống khổ, sợ hãi, và tràn ngập lòng căm ghét hận thù.

Trong bài tiểu luận “Tại sao tôi viết” (Why I Write) ra đời năm 1947, một năm trước khi bản thảo cuốn “1984” được hoàn tất, Orwell tuyên bố rằng “tôi viết với niềm khát khao thúc đẩy thế giới theo một hướng cụ thể, nhằm thay đổi ý tưởng của con người về kiểu xã hội mà họ nên đấu tranh để đạt được về sau.” [4]

Còn Winston Smith, nhân vật chính trong tiểu thuyết 1984, người dầm trọt ngòi bút thành những dòng “đả đảo Anh Cả” khắp nửa trang giấy, tại sao anh viết? Anh muốn để lại những trang sử chân xác cho những người tương lai, khi mà cùng lúc ấy, anh buộc phải làm cái nghề chuyên gọt gũa lịch sử để phụng sự chính quyền độc tài.

Nhưng, trong khi Orwell đạt được thành tựu đời mình qua nghề cầm bút, thì Winston đã quy hàng. Anh Cả – lãnh tụ tối cao của Oceania – đã thành công một cách xuất sắc trong việc khuất phục Winston và những kẻ mang trong mình mầm mống chống đối như Winston.

Có thể coi “1984” của Orwell như một cuốn cẩm nang giàu mách khéo để các nhà độc tài có thể học theo mà nô dịch các công dân dưới quyền mình bằng nhiều xảo thuật.

Bước 1:

THAO TÚNG LỊCH SỬ

Ingsoc (theo Tân ngữ, Ingsoc có nghĩa là Đảng Xã hội Chủ nghĩa Anh), đảng lãnh đạo toàn thể dân chúng của xứ sở Oceania, mang theo mình một tín điều rằng “Đảng không bao giờ sai lầm”, bất kể sự thật có là gì chăng nữa.

Để khắc ghi trong tâm thức dân chúng cái đức tin ấy, lịch sử phải được chỉnh đốn để xác quyết tín điều “Đảng là chân lý”. Và Winston, một trí thức phục vụ trong Bộ Sự Thật, nhận lãnh lấy nhiệm vụ quan trọng này. Anh phải tìm cách vĩnh cửu hóa uy quyền của Đảng bằng cách xóa bỏ bất kỳ bằng chứng nào về những sai lầm của Đảng.

Công việc của Winston tuy phức tạp và đòi hỏi trí não khi anh cần tẩy xóa dữ kiện, soạn mới các cứ liệu và biên tập cả hình ảnh, song anh chỉ cần ghi nhớ một chỉ dẫn duy nhất, cũng chính là khẩu hiệu của Đảng, rằng “Kẻ nào kiểm chế được quá khứ, kẻ đó kiểm soát được tương lai. Kẻ nào kiểm soát được hiện tại, kẻ đó kiểm chế được quá khứ”.

Sự can thiệp vào lịch sử sẽ tạo nên một đám đông tuân phục. Bởi vì, nói theo ngôn ngữ của Orwell, chừng nào dân chúng còn chưa nhận thức thì họ không bao giờ nổi

loạn, và chừng nào họ còn chưa nổi loạn thì họ không thể nào nhận thức.

Tất cả những gì được gọi là chân – thiện – mỹ, giờ đây, đều của Đảng, do Đảng, và vì Đảng. Xã hội của Oceania phải là nơi “sẽ không còn lòng trung trừ lòng trung thành với Đảng. Sẽ không còn tình yêu trừ tình yêu Anh Cả. Sẽ không còn tiếng cười trừ tiếng cười hân hoan trước kẻ chiến bại. Sẽ không còn văn chương, nghệ thuật, khoa học. Khi chúng ta trở thành vô địch thì chúng ta không cần khoa học nữa. Sẽ không còn phân biệt giữa đẹp và xấu. Sẽ không còn tính hiếu kỳ, sẽ không còn niềm vui sống...”, theo lời của tên chỉ huy Cảnh sát Tư tưởng O’Brien.

Đó chính là “những nỗi kinh khiếp của chủ nghĩa dân tộc đầy xúc cảm và khuynh hướng hoài nghi sự tồn tại của sự thật khách quan, bởi tất cả các sự kiện đều phải xảy ra sao cho phù hợp với tuyên bố và tiên tri của những kẻ không thể sai lầm” trong một lá thư Orwell viết gửi Noel Willmet vào năm 1944. [5]



John Hurt trong vai Winston Smith, phim của Michael Raford chuyển thể từ tiểu thuyết “1984” của Orwell. Ảnh trích từ phim.

Bước 2:

LÀM CHỦ NGÔN NGỮ

Hai cộng hai bằng bốn là phép tính mà đứa trẻ nào cũng biết. Trừ những đứa trẻ ở Oceania.

Câu cách ngôn này vốn xuất hiện trong văn chương từ nhiều năm trước như một hình ảnh biểu trưng cho chân lý: “Hai với hai là bốn, một người không thể nào nghi ngờ điều này một cách hợp lý được, bởi vì cách thức hiểu biết ấy đã được tạo tác bên trong bản chất con người”, trong cuốn *De Neutralibus et Mediis Libellus* của Johann Wigand viết từ năm 1562.

Trong tiểu luận “Nhìn lại cuộc chiến tranh Tây Ban Nha” (*Looking Back on the Spanish War*), chính Orwell cũng viết rằng: “Lý thuyết Đức Quốc xã thực sự phủ nhận sự tồn tại của những thứ như ‘sự thật’. [...] Nếu nhà lãnh đạo nói về sự kiện nào đó rằng ‘nó chưa hề xảy ra’ – thì vâng, nó chưa hề xảy ra. [6] Nếu ông ta nói rằng hai cộng hai là năm – thì vâng, hai cộng hai bằng năm. Viễn cảnh này làm tôi thấy kinh sợ hơn cả bom đạn.”

Và thứ đáng kinh sợ ấy đã diễn ra ở Oceania, khi Đảng Ingsoc buộc dân chúng phải nhất nhất đáp rằng hai cộng hai bằng năm.

Nhưng nếu Đảng sai, hãy khiến người ta tin rằng nó đúng. Bởi quyền lực nằm ở diễn ngôn và tri thức, như được diễn giải trong cuốn “Kỷ luật và Trừng phạt” (*Discipline and Punish*) của triết gia người Pháp Michel Foucault. [7]

Nếu như Shakespeare được coi là người đã làm giàu cho vốn ngôn từ Anh ngữ, thì Đảng Ingsoc chính là kẻ đã bóp vụn mọi thành tựu ấy. Nó thảo ra một thứ ngôn ngữ mới mang tên Tân Ngữ (*NewSpeak*), như một phát minh để kiểm soát trí khôn của người dân.

Ấy là bởi “một người đàn ông có thể uống rượu vì anh ta cảm thấy mình là một kẻ thất bại, và rồi cuối cùng anh ta thất bại hoàn toàn bởi đã uống hết nhè. Cũng tương tự như ngôn ngữ Anh vậy. Nó trở nên xấu xí và sai trật bởi những tư tưởng ngu ngốc của chúng ta, nhưng về cấu trúc của ngôn ngữ lại làm cho chúng ta dễ có những suy nghĩ ngớ ngẩn hơn”, như Orwell đã viết trong bài tiểu luận “Chính trị và Ngôn ngữ Anh” (Politics and the English Language). [8]

Bằng cách tạo ra những thuật ngữ rối rắm nước đôi chỉ một ít người hiểu được, Đảng khiến cho nhận thức của người dân ngày càng bị u mê. Rõ ràng, ngôn ngữ không chính xác sẽ khiến cho tư tưởng con người dễ bị thao túng, không còn độc lập. Khi Tân Ngữ trở thành thứ ngôn ngữ duy nhất được dùng ở Oceania, Đảng có thể kiểm soát tuyệt đối tâm trí con người.

Bước 3:

KIỂM SOÁT TƯ TƯỞNG

Orwell đã sống trong thời kỳ mà nền độc tài bao trùm khắp các nước Tây Ban Nha, Đức, Liên Xô và nhiều nước khác, nơi chính quyền là một bàn tay sắt giam hãm sự tự do của người dân.

Trong thời gian sống tại Tây Ban Nha dưới chế độ phát xít của nhà độc tài Francisco Franco, Orwell từng là một tín đồ của chủ nghĩa cộng sản, thậm chí còn tình nguyện phục vụ trong cuộc nội chiến ở nước này.

Không kể tới những thương tích do chiến tranh gây ra, mà cả lòng tin của Orwell cũng đã sút mẻ khi ông phát giác thấy bộ máy quan liêu tham nhũng và nhần tâm của những người cộng sản. Orwell chuyển sang chỉ trích Stalin gay gắt, để rồi bị giới báo chí cánh tả ở Anh kết tội rằng ông đã phản bội lý tưởng mà hùa theo phe phát xít.

Trải nghiệm đắng cay khi trở thành nạn nhân của báo giới đã khiến Orwell nhận thấy sức mạnh kinh khủng của truyền thông. Bài học này được ông đem ra “dạy” lại tường tận cho Đảng Ingsoc.

Ở Oceania, đời sống của người dân bị nhồi nhét bằng những tờ báo lá cải (gần như không có gì khác ngoài thể thao, tin tội phạm, và chiêm tinh học) và những bộ phim đầy nhục cảm để quần chúng không biết quan tâm tới chính trị hay lịch sử.

Không chỉ kiểm soát tư tưởng bằng cách hạn chế thông tin, Đảng còn bóp méo mọi thông tin hồng phúc vụ cho sự an toàn của chế độ. “Nhưng thực ra, anh vừa sửa các số liệu của Bộ Âm no vừa nghĩ, đây cũng không phải là giả mạo. Đơn giản chỉ là thay một tài liệu nhằm nhí này bằng một tài liệu nhằm nhí khác mà thôi. Cũng có khả năng là chẳng ai biết đã sản xuất được bao nhiêu đôi giày và chẳng ai cần biết làm gì. Tất cả những điều người ta biết là: quý nào cũng sản xuất được hàng hà sa số giày, nhưng có thể một nửa dân số Oceania vẫn phải đi chân đất.”

Điều này đã được Hannah Arendt nghiệm ra trong cuốn “Các Nguồn gốc của Chủ nghĩa Toàn trị” (Origins of Totalitarianism): “Cơ quan tuyên truyền quần chúng phát hiện ra một điều rằng, khán thính giả của họ luôn sẵn sàng tin vào những điều tồi tệ nhất dù chúng có vô lý tới mức nào, và họ không mấy may phản đối việc bị lừa gạt bởi dù sao chẳng nữa thì mọi tuyên bố đều là đối trá cả.” [9] Theo Arendt, sự pha trộn giữa tính cả tin và thái độ hoài nghi này đã trở dậy vào những thời điểm đầy rẫy đổi thay và biến động, và chúng bị các chính trị gia tận dụng nhằm tạo ra một thế giới hư ảo.

Đó chính là nơi mà 2 cộng với 2 sẽ bằng 5 như trong thế giới của Orwell: việc dân chúng chấp nhận một phép tính sai sẽ trở thành một minh chứng cho thẩm quyền vô biên của giới cai trị.

Bước 4:

GIÁM SÁT HÀNH VI

Mặc dù Đảng kiểm soát nền văn hoá, nền kinh tế và hệ thống chính trị của Oceania, nhưng nó không thể thực sự kiểm soát một cách toàn diện cho đến khi nó toàn quyền kiểm soát tâm trí con người.

Sự tồn tại của những kẻ phản kháng như Winston luôn là một mối lo thường trực đối với Đảng.

Phần lớn nguồn lực của Đảng, do đó, được chi ra để nắm bắt và kiểm soát suy nghĩ và cảm xúc của người dân. Xuyên suốt cuốn tiểu thuyết, nơi nào Winston đi qua cũng dán đầy các áp phích nhắc nhở rằng “ANH CẢ ĐẢNG QUAN SÁT QUÝ VỊ”.

Khuôn mặt Anh Cả xuất hiện ở khắp nơi khiến Winston bị ám ảnh: “đôi mắt ấy vẫn đang theo dõi. Nó theo dõi từ mặt đồng xu, từ con tem, từ bìa sách, từ các biểu ngữ, từ vỏ bao thuốc lá – từ khắp mọi nơi. Đôi mắt dõi theo khắp nơi và giọng nói cũng bao trùm khắp chốn. Cả khi ngủ lẫn khi thức, cả lúc ăn lẫn lúc làm, cả trong nhà lẫn ngoài đường, cả trong phòng tắm lẫn trên giường ngủ – không chỗ nào thoát.

Ngoài mấy phân khối bên trong hộp sọ ra thì không có gì là riêng tư hết.”

Màn hình vô tuyến được lắp mọi chỗ, nó có quyền giám sát các cử động của con người và ra lệnh cho người ta điều chỉnh hành vi. Ở các khu vực công còn có cả máy ảnh và thiết bị ghi âm dày đặc đến nỗi một tiếng thở dài cũng có thể bị các Cảnh sát Tư tưởng để ý.

Trong khi đó, trẻ em được khuyến khích theo dõi cha mẹ và báo cáo nếu chúng phát giác thấy có điều gì đáng ngờ trong hành vi hoặc thái độ của cha mẹ chúng, còn hàng xóm thì dòm ngó lẫn nhau để tố giác bất cứ lúc nào.

Có vẻ như Orwell đã học phương pháp kiểm soát xã hội này từ các nghiên cứu của triết gia người Anh Jeremy Bentham của thế kỷ 19 về cách thiết kế cấu trúc nhà tù trong “Tuyển tập Vọng gác Nhà tù” (The Panopticon Writings), cho phép các viên quản ngục quan sát tù nhân trong khi các tù nhân lại không thể nhìn thấy những viên quản ngục này, và luôn trong trạng thái bất an vì không biết bản thân có đang bị theo dõi hay không. [10] Bentham tin rằng theo thời gian, nỗi lo sợ sẽ khiến các tù nhân được thuần hóa, từ đó họ sẽ ngừng phạm tội khi được trả tự do.

Đường lối của Đảng Ingsoc ghi rõ: “Chiến tranh là hòa bình, ngu dốt là sức mạnh, tự do là nô lệ”.
Ảnh: [opendemocracy.net](https://www.opendemocracy.net)



Bước 5:

GIEO RẮC NỖI SỢ HÃI

“*Dưới tán cây* dẻ gai xòe bóng/ anh bán đứng em và em bán đứng anh”. Winston lầm nhảm câu hát ấy. Anh đã phản bội người tình của mình, nàng Julia. Cô cũng không làm khác.

Đó là một câu chuyện kinh dị với những màn tra tấn, ghế điện, đòn roi, không chỉ đáng ghê tởm trước cảnh tượng lũ chuột đói bị đem thả lên mặt Winston trong Phòng 101 nằm dưới tầng hầm của Bộ Tình yêu, mà còn đầy ám ảnh khi Winston gào lên rằng “hãy làm thế với Julia!”



Ấp phích “Anh Cả đang quan sát quý vị”. Ảnh: Frederic Guimont.
Nguồn: Wikipedia.

Điều gì đã khiến những người vốn tin rằng “tình yêu và lòng trung thành chúng ta cảm nhận nơi nhau sẽ không bao giờ mất đi” lại quay sang phản bội nhau, và phản bội cả lý tưởng của mình, nếu không phải là do nỗi sợ?

Khi vị Trưởng Cảnh sát Tư tưởng O’Brien hỏi: “Một người khẳng định uy quyền

của mình đối với kẻ khác bằng cách nào, Winston?” Winston suy nghĩ rồi đáp: “Bằng cách làm cho họ đau khổ.”

Quả vậy, nỗi sợ thống khổ khiến người ta thần phục trước uy quyền.

Đó là một thế giới tràn ngập nỗi sợ khi người ta biết rằng kẻ nào nổi dậy chống lại Đảng sẽ biến mất vĩnh viễn. Cũng như Hitler ở Đức và Stalin ở Liên Xô, Anh Cả trong Oceania có thể cho “bóc hơi” những ai không tuân theo mệnh lệnh.

Đó là một thế giới mà Anh Cả luôn theo dõi người dân, thế giới của những cuộc chiến tranh liên miên bất tận, nơi mà nỗi sợ liên tục được khuếch trương.

Song nỗi sợ lan tràn khắp các trang sách “1984” không chỉ đến từ những khung cảnh chính trị ma mị đượm trong mùi bấp cải luộc nơi hành lang tòa nhà căn hộ của Winston cho tới vị acid cay xộc mũi của thứ Rượu Gin Chiến thắng, mà nó còn vất vờng trong những màn bạo lực, khiến người đọc không thể không liên tưởng tới cảnh tượng tra tấn nàng Evey Hammond trong “V báo thù” (V for Vendetta). [11]

Bước 6:

TẠO RA KẺ THÙ

Để người dân quên đi sự thống trị của Đảng cầm quyền, cách hiệu quả nhất là tạo ra những kẻ thù bên ngoài để làm sao nhãng tâm lý và tập trung sự tức giận của người dân.

Nếu như các “công dân” của “Trại súc vật” (Animal Farm) được tuyên truyền rằng kẻ thù của toàn trang trại là Tuyết Tròn, thì trong 1984, kẻ mà người dân Oceania phải chống lại chính là Emmanuel Goldstein, người đứng đầu Hội Huynh đệ, một tổ chức bất đồng chính kiến bí ẩn (và có thể là hư cấu). [12]

Goldstein luôn là chủ đề của chương trình “Hai phút Thù hận”, một chương trình hàng ngày bắt đầu lúc 11:00 giờ sáng, tại đó, hình ảnh của Goldstein được phát sóng trên truyền hình để hứng chịu sự căm thù vô độ của người dân.

Song không ai dám chắc con dê tế thần Goldstein thật sự tồn tại: anh ta (và cả cuốn sách mang tên “Lý thuyết và Thực hành Chủ nghĩa Tập quyền Chính trị Đầu sỏ” của anh ta) rất có thể chỉ là sản phẩm của tuyên truyền.

Nhắc tới thuật ngữ “chủ nghĩa tập quyền chính trị đầu sỏ”, người ta dễ liên tưởng tới lý thuyết chủ nghĩa tập thể quan liêu được đưa ra bởi những người theo chủ nghĩa Trotsky ở Liên Xô vào cuối những năm 1930. Rất có thể Leon Trotsky là hình mẫu cho nhân vật Emmanuel Goldstein của Orwell: một cựu thành viên của Đảng bị tuyên bố là kẻ thù của nhà nước Xô-viết, và cũng là một người mạnh mẽ lên án xã hội Xô-viết lúc bấy giờ – như cái cách Goldstein chỉ trích chính quyền Oceania.

Trong khi Goldstein là đối tượng căm thù thường trực, thì Eurasia (Đế chế Á- Âu) và Eastasia (Đế chế Đông Á) là những cường quốc thù địch có thể gây chiến bất cứ lúc nào, khiến người dân Oceania luôn trong trạng thái bất an trước chiến tranh.

Xem bản dịch “1984” của dịch giả Phạm Minh Ngọc trên trang Talawas. [13]



Phân cảnh xử “tội tư tưởng” trong vở kịch chuyển thể “1984” của Robert Icke và Duncan Macmillan trên sân khấu kịch Sydney.
Ảnh: SydneyTheatre.

Phụ chú: DÀNH RIÊNG CHO CÁC NHÀ ĐỘC TÀI CỦA THẾ KỶ 21

Thành công của “1984” không phải là điều gì khó hiểu. Các quốc gia tư bản thời đó đang trong tình trạng sợ hãi chủ nghĩa cộng sản lan tràn khắp châu Âu.

Dẫu rằng nhân loại đã sống sót qua một thế kỷ ảm đạm mà không bị hủy diệt như viễn tượng được mô tả trong “1984” của Orwell, song rõ ràng đó không phải là thành tựu đáng khoe khoang.

Ý đã phải trải qua 21 năm dưới thời Benito Mussolini. Đức chịu đựng vị bạo chúa Adolf Hitler. Liên Xô có Stalin thì Trung Quốc có Mao Trạch Đông. Tây Ban Nha có Franco thì Bồ Đào Nha có Salazar. Và khi các Anh Cả xuống ghế lại có những Anh Hai khác lên thay.

Trong tác phẩm “Chủ nghĩa Độc tài Toàn trị và Chuyên chế” (Totalitarian Dictatorship and Autocracy) [14] của hai nhà khoa học chính trị hàng đầu về lý thuyết toàn trị thế kỷ 20 là Carl Friedrich (Chủ tịch Hiệp hội Khoa học Chính trị Mỹ) và

Zbigniew Brzezinski (cựu Cố vấn An ninh Quốc gia Mỹ), một chế độ độc tài toàn trị được biểu hiện qua sáu tính chất:

(1) một hệ tư tưởng phức tạp, được cấu thành từ một học thuyết chính thức bao hàm các khía cạnh toàn diện của sự tồn tại của con người mà mọi người chung sống trong xã hội đều phải tuân thủ;

(2) một đảng đại chúng thường do một người lãnh đạo;

(3) một hệ thống khủng bố, dù là thể chất hay tinh thần, được thực thi thông qua sự kiểm soát của đảng và của cảnh sát ngầm, kiểm soát và hướng tới không chỉ đối với những kẻ thù của chế độ, mà còn đối với nhiều tầng lớp nhân dân được lựa chọn một cách ngẫu ý;

(4) sự kiểm soát độc quyền về kỹ thuật, gần như tuyệt đối, nằm trong tay của đảng và của chính phủ, đối với tất cả các phương tiện truyền thông đại chúng;

(5) sự kiểm soát độc quyền về kỹ thuật, gần như tuyệt đối, đối với việc sử dụng tất cả vũ khí chiến đấu vũ trang; và

(6) sự kiểm soát và định hướng cho toàn bộ nền kinh tế xuất phát từ trung ương, thông qua sự điều phối quan liêu của các thực thể doanh nghiệp độc lập chính thức.

Chúng ta có thể thấy Oceania của Orwell hội tụ đủ sáu đặc điểm trên. Trong thế kỷ 21 ngày nay, không hiếm gì những quốc gia có đầy đủ những tính

chất ấy để được gọi là một nền độc tài toàn trị.

Ngày nay, những người Trung Quốc có thể bị bỏ tù vì gọi chủ tịch nước Tập Cận Bình là “Bánh bao Tập” khi nhắn tin qua ứng dụng WeChat.

Ở Singapore, một sinh viên 17 tuổi bị bắt vì chỉ trích cựu Thủ tướng Lý Quang Diệu.

Riêng với Bắc Triều Tiên, những khán giả đứng ngoài hàng rào như chúng ta còn chẳng biết đâu là thông tin chân xác để luận bàn.

Song Anh Cả không chỉ sống trong những chế độ tập quyền. Triết gia Foucault cho rằng quyền lực có thể thấm đẫm vào mọi dạng thức xã hội, dù là độc tài hay dân chủ.

Chẳng hạn như ở Mỹ, phong trào Ngừng Theo dõi Chúng tôi (Stop Watching Us) phản đối Cơ quan An ninh Quốc gia (NSA) đã nổ ra vào năm 2013 khi đời sống riêng tư của người dân nước này bị xâm phạm bởi chương trình do thám quy mô lớn của NSA.

Gần đây, khả năng chính quyền có thể bẻ khóa iPhone hay các camera chẳng chịt trên đường phố cũng khiến các công dân nhiều quốc gia lo ngại rằng mình đang bị “Anh Cả” theo sát.

Rõ ràng, “1984” vẫn đang tiềm tàng diễn ra trong thế giới ngày nay, thậm chí còn dễ dàng hơn thời đại Orwell. Vậy thì các nhà độc tài còn ngại ngần gì mà không tận dụng cơ hội để thao túng tâm trí các thần dân để tuân phục của mình?

CHÚ THÍCH:

1. Amazon.com: Nineteen eighty-four (1984) eBook : Orwell, George: Kindle Store. (2022). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Nineteen-eighty-four-George-Orwell-ebook/dp/B004EEP7JW>

2. Utopia: Sir Thomas More: 9781595478948: Amazon.com: Books. (2022). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Utopia-Sir-Thomas-More/dp/1595478949>

3. Vi Yên. (2018, January 27). Brave New World: Tiểu thuyết phản địa đàng tiên tri tương lai. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2018/01/brave-new-world-tieu-thuyet-phan-dia-dang-tien-tri-tuong-lai>

4. Amazon.com: Why I Write: George Orwell Essays Book: 9782382262139: Orwell, George: Books. (2022). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Why-I-Write-George-Orwell-Essays/dp/2382262133>

5. George Orwell's Letter On Why He Wrote "1984." The Daily Beast; The Daily Beast. <https://www.thedailybeast.com/george-orwells-letter-on-why-he-wrote-1984>

6. George Orwell: Looking back on the Spanish War. Orwell.ru. https://orwell.ru/library/essays/Spanish_War/english/esw_1

7. Discipline & Punish: The Birth of the Prison: Michel Foucault, Alan Sheridan: 8601300368924: Amazon.com: Books. (2022). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Discipline-Punish-Prison-Michel-Foucault/dp/0679752552>

8. George Orwell: Politics and the English Language. Orwell.ru. https://www.orwell.ru/library/essays/politics/english/e_polit

9. The Origins of Totalitarianism: Arendt, Hannah: 9780156701532: Amazon.com: Books. (2022). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Origins-Totalitarianism-Hannah-Arendt/dp/0156701537>

10. The Panopticon Writings (Radical Thinkers): Bentham, Jeremy, Bozovic, Miran: 9781844676668: Amazon.com: Books. (2022). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Panopticon-Writings-Radical-Thinkers/dp/1844676668>

11. Wachowski, L., Wachowski, L., & Lloyd, D. (2006, March 17). V for Vendetta. IMDb. <https://www.imdb.com/title/tt0434409>

12. Tiki. (2022). Tiki.vn. <https://tiki.vn/chuyen-o-nong-trai-p362122.html>

13. Phạm Minh Ngọc | George Orwell - 1984. (2022). Talawas.org. <http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=2632&rb=08>

14. Totalitarian Dictatorship and Autocracy: Friedrich, Carl Joachim, Brzezinski, Zbigniew K.: 9780674332591: Amazon.com: Books. (2022). Amazon.com. <https://www.amazon.com/Totalitarian-Dictatorship-Autocracy-Joachim-Friedrich/dp/0674332598>



Tiếng Anh pháp lý: **HỌC THUẬT NGỮ VỀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN**

Vincente Nguyen

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 12/3/2021.
Có sửa đổi so với bản đăng lần đầu.

*Tìm hiểu động cơ,
mục tiêu và triết lý của
những người làm luật qua
các thuật ngữ quan trọng.*

Pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân vẫn đang tiếp tục trong quá trình hoàn thiện. Chúng có khả năng ảnh hưởng đến hàng loạt các chủ thể thương mại lớn. Trong hoàn cảnh đó, người viết tin chắc rằng nhiều nhóm luật sư tập sự hay các chuyên viên pháp lý đang đau đầu với việc lý giải, báo cáo và đánh giá rủi ro của cả một ngành luật mới cho các khách hàng của mình.

Với mục tiêu hỗ trợ cho các hoạt động nghề nghiệp nói trên, đồng thời tạo nền tảng cho quá trình đồng bộ hóa việc dịch thuật cũng như nghiên cứu pháp luật, vốn có tuổi đời còn non trẻ ở Việt Nam, bài viết này của mục *Tiếng Anh pháp lý* sẽ cùng bạn đọc của Luật Khoa tìm hiểu những thuật ngữ liên quan đến dữ liệu cá nhân và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Các ngành sẽ có nhiều thuật ngữ chồng lấn nhau. Việc điểm toàn bộ các thuật ngữ pháp lý liên quan đến vấn đề an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân chắc chắn sẽ không cần thiết. Chỉ những thuật ngữ, thảo luận đặc trưng nhất mới được đề cập đến.

Chủ thể

Như mọi ngành luật khác, các vấn đề liên quan đến các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân bắt đầu với các chủ thể. Xét đến cùng, chủ thể là những người mang các quy định pháp lý đi vào thực tiễn đời sống.

Chủ thể cũng thường là nhóm được các doanh nghiệp quan tâm nhiều nhất. Thông qua nhóm này, họ có thể nắm bắt được liệu ngành kinh doanh của mình sẽ đối mặt với những ảnh hưởng ra sao và từ đâu.

Hiện nay, có vẻ pháp luật Việt Nam đang đi theo hướng thừa nhận hai chủ thể chủ yếu là chủ thể dữ liệu (**data subject**) và bên xử lý dữ liệu (**data processor**).

Hiểu đơn giản, *data subject* chính là chúng ta, những người sử dụng dịch vụ máy tính, dịch vụ Internet và thông qua đó cung cấp dữ liệu cá nhân của mình (**personal data**) cho các bên liên quan. Bảo vệ quyền của các *data subject* là mục tiêu chủ yếu, quan trọng nhất của hệ thống pháp luật an ninh mạng và dữ liệu cá nhân.

Một đối tượng khác mà pháp luật Việt Nam có định nghĩa và ghi nhận là bên xử lý dữ liệu, tức *data processor*. Khác với *data subject*, *data processor* lại là đối tượng mà ngành luật mới mong muốn kiểm soát chặt chẽ (dù luật Việt Nam mong muốn kiểm soát cả hai). Họ là bên thực hiện các hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân và từ đó trích xuất, tạo lập các kết quả theo mong muốn của người dùng. Ngoài ra, còn có thể có bên xử lý dữ liệu phụ, còn được gọi là **sub-data processor**.

Data controller, hay bên kiểm soát dữ liệu, thì lại không tồn tại thuật ngữ tương ứng ở Việt Nam. Theo các quốc gia sử dụng thuật ngữ này, *data controller* sẽ là bên nắm giữ dữ liệu cá nhân chính yếu, được trao quyền quản lý và phân cấp lại cho bên thứ ba để xử lý dữ liệu.

Giả dụ, *data subject* là khách hàng của một trang thương mại điện tử, đặt mua sản phẩm thông qua trang này. Trang thương mại điện tử là *data controller*, vì họ nắm giữ và kiểm soát dữ liệu liên quan đến tên gọi và địa chỉ của *data subject*. Tuy nhiên, bản thân trang thương mại điện tử sẽ không trực tiếp xử lý dữ liệu nói trên, mà trao quyền lại cho bên thứ ba (tức bên bán và bên giao hàng)

để họ sắp xếp, đặt lịch, vận hành khâu chọn hàng và vận chuyển. Như vậy, bên bán và bên giao hàng mới là *data processor* chính của giao dịch.

Về mặt lập pháp, người viết cho rằng việc ghi nhận thêm *data controller* là rất quan trọng. Đối tượng này có khả năng tập trung lượng thông tin lớn, có quyền nắm giữ thông tin trong thời gian dài, đồng thời có thẩm quyền chia sẻ thông tin không giới hạn cho bên thứ ba. Các quy định đặc biệt hơn về nghĩa vụ hợp đồng và nghĩa vụ chia sẻ thông tin mà mình nắm giữ cho các bên khác, do đó, sẽ được chú trọng đối với *data controller*.

Ví dụ, trong hợp đồng trao quyền xử lý thông tin, pháp luật Anh yêu cầu phải có các thông tin cơ bản như:

- nội dung của quá trình xử lý (**subject matter of the processing**),
- thời hạn được xử lý (**duration of the processing**),
- bản chất và mục tiêu xử lý (**nature of purpose of the processing**).

Ngoài ra, chúng ta còn có các chủ thể khác là cơ quan bảo vệ dữ liệu cá nhân (**data protection authorities**) và bên thứ ba có liên quan (**third parties**).

Mỗi quốc gia sẽ có một cơ quan bảo vệ dữ liệu cá nhân với tên gọi riêng. Tại Việt Nam, theo một dự thảo nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, cơ quan này sẽ là Ủy ban Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (**Personal Data Protection Committee – PDPC**), thuộc biên chế của Bộ Công an (**Ministry of Public Security**).



Tranh minh họa: Luật Khoa.

Đối tượng được điều chỉnh và các nguyên tắc điều chỉnh

Đối tượng được điều chỉnh chắc chắn là các thông tin, dữ liệu cá nhân. Việc hiểu đúng các tầng, lớp của dữ liệu cá nhân có vai trò quan trọng trong việc xem xét thực thi các nguyên tắc của quá trình kiểm soát và xử lý dữ liệu.

Hiện nay, một dự thảo nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân của Việt Nam đang cân nhắc tám nguyên tắc cơ bản. Hầu hết các nguyên tắc này đều học tập từ nước ngoài. Bạn có thể dễ dàng tìm thấy các thông tin tham khảo để phân tích nếu dùng đúng từ khóa.

Tất cả các nguyên tắc đều được hiểu khá tương đồng giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật các nước.

Có một nguyên tắc được ghi nhận trong pháp luật các quốc gia châu Âu nhưng người viết không thấy xuất hiện trong dự thảo: **storage limitation** hay giới hạn lưu trữ.

Hiểu đơn giản là dữ liệu cá nhân chỉ được lưu trữ trong một khoảng thời gian nhất định, phù hợp với việc xử lý dữ liệu và trách nhiệm đã cam kết với người dùng.

Dự thảo về bảo vệ dữ liệu cá nhân cũng không có những quy định rõ ràng về việc giới hạn thời gian nắm giữ và xử lý dữ liệu.

Đáng lo ngại hơn, Khoản 6 Điều 8 của dự thảo cho rằng sự đồng ý của chủ thể dữ liệu có hiệu lực trong suốt thời gian tồn tại của chủ thể dữ liệu và trong hai mươi năm sau khi chủ thể dữ liệu chết đối với các hoạt động của cơ quan nhà nước được pháp luật quy định, trừ khi chủ thể dữ liệu có quyết định khác. Điều này có thể tạo nên lỗ hổng khá lớn về thời gian tiếp cận, nắm giữ và thu thập thông tin cá nhân của chủ thể dữ liệu trong tương lai.

Tám nguyên tắc đó bao gồm:

- nguyên tắc hợp pháp (**lawfulness principle**),
- nguyên tắc giới hạn về mục đích (**purpose limitation principle**),
- nguyên tắc tối giản hóa (**data minimisation**),
- nguyên tắc hạn chế sử dụng (**usage limitation**),
- nguyên tắc về độ chính xác của dữ liệu (**accuracy principle**),
- nguyên tắc bảo vệ dữ liệu (**data protection principles**),
- nguyên tắc cá nhân (**personal principle**), và
- nguyên tắc bảo mật (**integrity and confidentiality principle**).

Trở lại với đối tượng điều chỉnh của các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, pháp luật Việt Nam chia thông tin cá nhân thành nhóm cơ bản và nhóm nhạy cảm, cùng triết lý với **normal personal data** và **special category data**.

Normal personal data đều được hiểu chung gồm tên gọi, giới tính, địa chỉ liên hệ, số điện thoại, trình độ học vấn, v.v.

Special category data có tính nhạy cảm cao, bao gồm các thông tin như xu hướng tính dục (**sexual orientation**), dữ liệu sinh trắc học (**biometric**), dữ liệu di truyền (**genetic data**), kể cả án tích, dữ liệu phạm tội (**criminal offense data**), v.v. Ngoài ra, dữ liệu thể hiện quan điểm chính trị của data subject (**political and philosophical opinions**) cũng được nhắc đến.

Một điểm khá thú vị khác là dữ liệu phản ánh hoạt động hoặc lịch sử hoạt động trên không gian mạng (**activities data**) lại được pháp luật Việt Nam xem là dữ liệu... cơ bản, và vì vậy mất đi các lớp bảo vệ bổ sung. Trên thực tế, loại dữ liệu này gần như có khả năng phản ánh tất cả các thông tin nhạy cảm mà chúng ta vừa nhắc đến ở trên.

Một số hành vi pháp lý đáng chú ý

Điểm cần chú ý nhất nhưng không được ghi nhận rõ trong pháp luật Việt Nam là sự khác biệt giữa mã hóa dữ liệu (**data pseudonymization**) và ẩn danh hóa dữ liệu (**data anonymization**).

Pháp luật một số quốc gia, như Anh, khuyến khích việc ẩn danh hoàn toàn thông tin nếu có thể. Điều này đồng nghĩa với việc các công ty, doanh nghiệp có thể loại bỏ hoàn toàn các yếu tố có khả năng định danh một cá nhân nhất định. Làm được như vậy, bên kiểm soát dữ liệu sẽ không cần phải tuân thủ các quy chuẩn của luật bảo vệ dữ liệu cá nhân nữa.

Tuy nhiên, nếu vẫn còn có bất kỳ thủ thuật kỹ thuật nào có thể tái tạo và định danh cá nhân dựa trên các thông tin mã hóa, quá trình này chỉ được gọi là *pseudonymization*, và tiếp tục phải chịu ảnh hưởng của luật.

Việc khuyến khích *anonymization* là một bước đi cho thấy chính phủ Anh thật sự quan tâm đến

quyền riêng tư cá nhân của công dân, chứ không phải tạo điều kiện để kiểm soát chúng.

Xử lý dữ liệu cá nhân tự động (**the processing of personal data that is wholly or partly by automated means, hoặc ngắn gọn là automated processing**) cũng là một hành vi pháp lý đặc trưng của pháp luật về an ninh mạng. Trong trường hợp dữ liệu cá nhân được các công cụ tự động xử lý, *controller* và *processor* sẽ phải thông báo cụ thể cho *data subject*.

Data retention là một nhóm thuật ngữ khác không được tìm thấy trong pháp luật Việt Nam. Hiểu đơn giản, đây là hoạt động lưu giữ thông tin của *controller* mà chúng ta đã nhắc đến ở trên. Đi kèm với *data retention* là các thuật ngữ đặc trưng như thời hạn lưu giữ (**retention periods**).

Nếu quá thời hạn lưu giữ thông tin, *controller* sẽ có nghĩa vụ loại bỏ thông tin khỏi hệ thống, hay *disposal of records*.

Việc xóa bỏ dữ liệu số hóa, *disposal of records*, không đơn giản là **delete** chúng trên **server**.

Pháp luật một số nước có thể yêu cầu động tác xử lý khiến dữ liệu không thể được phục hồi (**beyond any possibility of recovery**). Các quốc gia thường khuyến nghị thực hiện chép đề các đoạn mã số hóa lên hệ thống dữ liệu cho đến khi dữ liệu cũ hoàn toàn bị triệt tiêu khỏi hệ thống.



VỤ BÙI CHÁT:

XỬ PHẠT DỰA TRÊN MỘT NGHỊ ĐỊNH VI HIẾN

Và trái Luật Xử lý Vi phạm Hành chính.

Luật sư Bryan

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 26/8/2022.

Quyết định xử phạt họa sĩ Bùi Chát khiến người ta liên tưởng tới chính sách phần thư, Khanh Nho (đốt sách, chôn nho) của Tần Thủy Hoàng, hay chiến dịch bài trừ văn hóa đồi trụy – phản động diễn ra tại miền Nam – Việt Nam sau ngày 30/04/1975. [1]

Vậy quyết định này có đúng pháp luật hay không?

Họa sĩ Bùi Chát.
Ảnh gốc: BTT.
Tranh gốc: Bùi Chát.
Đồ họa: Luật Khoa.



Nghị định vi hiến

Hiến pháp được coi là đạo luật cơ bản (luật mẹ), có hiệu lực pháp lý cao nhất, sau đó là luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội trong từng lĩnh vực. Mọi văn bản pháp luật phải phù hợp với Hiến pháp, nếu không sẽ bị coi là vi hiến.

Trở lại câu chuyện xử phạt họa sĩ Bùi Chát, chúng ta thấy rằng: lý do được UBND TP. Hồ Chí Minh nêu ra để làm căn cứ xử phạt là ông đã không xin phép theo quy định trước khi tổ chức triển lãm mỹ thuật.

Vậy việc tổ chức triển lãm mỹ thuật có phải xin phép hay không? Nếu có thì quy định đó nằm ở đâu?

Lật ngược vấn đề chúng ta thấy quy định về xin cấp phép tổ chức triển lãm mỹ thuật được quy định tại Nghị định 113/2013/NĐ-CP về hoạt động mỹ thuật. [2]

Tuy vậy, Nghị định 113 lại có dấu hiệu vi hiến.

Hiến pháp 2013 ghi nhận quyền tự do ngôn luận của công dân. [3] Xét cho cùng, việc tổ chức triển lãm mỹ thuật cũng chỉ là một dạng thực hiện quyền tự do ngôn luận dưới hình thức tranh vẽ mà thôi.

Mặt khác, theo Điều 14 của Hiến pháp 2013, “quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của **luật**” trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

“Luật” ở đây nghĩa là một loại văn bản pháp luật cụ thể, do Quốc hội thông qua, chứ không phải là bất kỳ văn bản pháp luật nào (như nghị định, thông tư).

Ý nghĩa của điều này rất rõ ràng: chỉ có cơ quan quyền lực cao nhất, thông qua việc ban hành loại văn bản pháp luật có giá trị hiệu lực cao nhất (chỉ sau Hiến pháp) mới được trao thẩm quyền hạn chế những quyền con người được Hiến pháp ghi nhận.

Trong hệ thống văn bản pháp luật, nghị định nằm trong nhóm **văn bản dưới luật** nhằm hướng dẫn, hỗ trợ, giải thích cho luật.

Hiến pháp 2013 chỉ cho phép hạn chế quyền con người, quyền công dân bằng **văn bản luật**, chứ không mở rộng/ cho phép **văn bản dưới luật** được hạn chế quyền con người, quyền công dân. Điều đó có nghĩa rằng về nguyên tắc không thể và không được phép dùng một văn bản có giá trị pháp lý thấp hơn luật để hạn chế quyền con người, quyền công dân. Nếu ai đó vượt qua lằn ranh này thì đó phải được xem là hành vi vi hiến.

Như vậy, Nghị định 113 hay Nghị định 38/2021/NĐ-CP không thể được sử dụng hoặc viện dẫn để hạn chế quyền tổ chức triển lãm tranh của Bùi Chát. [4]

Hay nói cách khác, việc UBND TP.HCM ra quyết định xử phạt hành chính, buộc tiêu hủy tranh của Bùi Chát phải được xem là một quyết định vi hiến.

Nhưng đó chưa phải là vấn đề pháp lý duy nhất của quyết định xử phạt này.

Trái Luật Xử lý Vi phạm Hành chính

Ở **nội dung** bên trên, chúng ta đã thấy quyết định xử phạt có dấu hiệu vi hiến, cần được xử lý. Tại phần này, tôi xin đưa ra thách thức thứ hai đối với quyết định xử phạt của UBND TP.HCM như sau:

Theo quy định tại Điều 28 của Luật Xử lý Vi phạm Hành chính 2012, một trong những biện pháp khắc phục hậu quả được luật này cho phép là “**buộc tiêu hủy** hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, **văn hóa phẩm có nội dung độc hại**”. [5]

Như vậy, nếu hiểu theo quy định của điều luật này thì chỉ văn hóa phẩm có nội dung độc hại mới có thể bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc tiêu hủy. Quy định trên không nhắc tới vật phẩm, tác phẩm dùng để tổ chức triển lãm không xin phép là đối tượng cần phải bị tiêu hủy.

Đến đây, ta thấy không có căn cứ để buộc tiêu hủy tranh của Bùi Chát.

Tuy nhiên, một quy định khác của luật này – Điều 33 – lại nói “cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính phải **tiêu hủy** hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, **văn hóa phẩm có nội dung độc hại hoặc tang vật khác thuộc đối tượng bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật**; nếu cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính không tự nguyện thực hiện thì bị cưỡng chế thực hiện.”

Điều đó có nghĩa là tác phẩm có thể bị coi là tang vật dùng để triển lãm và do vậy có thể bị buộc tiêu hủy.

Như vậy, cùng một văn bản điều chỉnh hoạt động xử lý vi phạm hành chính nhưng lại có hai điều luật khác nhau về chế tài khắc phục hậu quả. Một điều luật chỉ giới hạn biện pháp tiêu hủy đối với một số đối tượng nhất định, trong khi đó điều luật kia lại cho phép tiêu hủy đối với những tang vật mà pháp luật cho phép tiêu hủy.

Câu hỏi được đặt ra, nếu có sự khác biệt nêu trên thì phải áp dụng pháp luật như thế nào?

Luật Ban hành Văn bản Quy phạm Pháp luật hiện nay không nói rõ về việc áp dụng pháp luật khi có hai điều, khoản mâu thuẫn nhau trong cùng một văn bản. Đây là một vấn đề còn bỏ ngỏ, cần có sự giải thích của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. [6] Khi đi sâu phân tích quyết định xử phạt đối với họa sĩ Bùi Chát, chúng ta thấy sự bất cập của luật. Nếu một đạo luật có các điều, khoản mâu thuẫn nhau thì đó là trách nhiệm của cơ quan ban hành. Tuy vậy, khi chưa sửa được luật thì tinh thần áp dụng pháp luật phải theo hướng có lợi cho người dân, chứ không thể theo hướng tiện lợi cho công quyền.

Điều đó cũng có nghĩa rằng, Bùi Chát không cần phải thi hành quyết định xử phạt này, vì nó không có giá trị pháp lý.

Vi phạm quyền tư hữu

Tác phẩm mỹ thuật là kết tinh của sự sáng tạo, là “đứa con tinh thần” của người họa sĩ và hơn hết khi sáng tác ra vật phẩm, pháp luật trao cho họa sĩ một đặc quyền thiêng liêng đó là quyền sở hữu đối với vật phẩm đó. Nghe thì to tát, kỳ thực đây chỉ là chuyện sở hữu cái mình làm ra.

Pháp luật công nhận, tôn trọng, bảo đảm quyền sở hữu tại Phần thứ Hai của Bộ luật Dân sự 2015. [7] Cũng theo bộ luật này, chủ sở hữu chỉ bị hạn chế theo quy định của luật trong một số trường hợp nhất định, bao gồm lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

Như vậy, việc UBND TP.HCM chỉ dựa vào quy định của nghị định là văn bản có giá trị pháp lý dưới luật để hạn chế quyền tổ chức triển lãm và buộc tiêu hủy tranh của Bùi Chát cần phải được coi là hành vi xâm phạm thô bạo tới quyền tư hữu (quyền sở hữu) của cá nhân.

TRƯNG BÀY TRANH THÌ CÓ CẦN PHẢI XIN PHÉP HAY KHÔNG?

Trịnh Hữu Long (*)

Một người vẽ ra một bức tranh và bày ra cho công chúng tới xem thì lý do gì phải xin phép?

Các nguyên tắc rường cột của pháp luật đều dựa trên giả định rằng con người nghiêm nhiên có quyền tự do (điều này Hồ Chí Minh nói rõ trong Tuyên ngôn Độc lập), và mọi hành vi giới hạn, can thiệp vào quyền tự do đó đều phải có lý do hợp lý, chính đáng.

Trưng bày tranh về cơ bản liên quan đến quyền sở hữu, quyền tự do biểu đạt và quyền tự do hội họp. Đây là những quyền căn bản của con người, muốn cấm hay hạn chế phải có lý do.

Lý do hợp lý, chính đáng cho việc bắt buộc xin cấp phép triển lãm mỹ thuật là gì?

Đó là khi có cơ sở để tin rằng hoạt động triển lãm mỹ thuật – trong một số trường hợp – có khả năng ảnh hưởng đến (1) quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức khác và (2) lợi ích công cộng.

Một người được tự do làm gì tùy thích, trừ khi việc làm đó ảnh hưởng đến người khác. Đây chính là giới hạn của tự do, là lúc chính quyền phải ra tay để hạn chế, trừng phạt. Vì nếu không ảnh hưởng đến ai thì sao phải ra tay? Đến đây, ta có thể hình dung ra một số tiêu chí để xác định các trường hợp cần phải xin phép.

Một là tiêu chí về không gian vật lý.

Nếu hoạt động trưng bày diễn ra ở không gian công cộng như vỉa hè, đường phố, quảng trường thuộc sở hữu công cộng, hay những khu vực nhạy cảm về an ninh, quốc phòng như khu vực gần biên giới, khu vực xung quanh các kho vũ khí, thì có thể phải xin phép.

Nếu diễn ra ở không gian tư nhân thì cơ bản là không phải xin phép. Quyền lực nhà nước dừng lại ở bậc thêm nhà dân, trừ một số trường hợp đặc biệt.

Hai là tiêu chí về an toàn, an ninh.

Dù trưng bày ở không gian tư nhân nhưng trong thời kỳ thiết quân luật, thời kỳ chiến tranh, thời kỳ dịch bệnh thì có thể phải xin phép.

Những trường hợp buộc phải xin phép, như vậy, rất hãn hữu. Theo lẽ thường, ngoài những trường hợp hãn hữu đó, công dân có quyền trưng bày tranh mà không cần xin phép chính quyền.

Chính quyền cần hạn chế tối đa việc can thiệp vào những sinh hoạt dân sự như vậy của người dân, tránh dựng lên những hàng rào pháp lý bất hợp lý ngăn cản người dân thực hành quyền của mình. Bên cạnh đó, chính quyền có nghĩa vụ phải bảo vệ không gian dân sự đó khỏi những sự can thiệp bất chính như trộm cướp, hành hung, phá hoại, v.v.

(*) Trích từ bài “Tại sao trưng bày tranh lại phải xin phép?” của Trịnh Hữu Long, đăng ngày 19/8/2022 trên luatkhoa.org.

CHÚ THÍCH:

1. Mai Thụy. (2022, August 17). Xử phạt triển lãm không phép của Bù Chát, giao họa sĩ tự tiêu hủy tranh. TUOI TRE ONLINE. <https://tuoitre.vn/xu-phat-trien-lam-khong-phep-cua-bui-chat-giao-hoa-si-tu-tieu-huy-tranh-20220815223911234.htm>
2. thuvienphapluat.vn. (2013). Nghị định 113/2013/NĐ-CP hoạt động mỹ thuật. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-dinh-113-2013-ND-CP-hoat-dong-my-thuat-209092.aspx>
3. Hệ thống thông tin VBQPPL. (2019). Moj.gov.vn. <https://moj.gov.vn/vbpq/lists/vn%20bn%20php%20lut/view-detail.aspx?itemid=28814>
4. thuvienphapluat.vn. (2021). Nghị định 38/2021/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa quảng cáo. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-dinh-38-2021-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-van-hoa-quang-cao-469165.aspx>
5. thuvienphapluat.vn. (2012). Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 số 15/2012/QH13. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Vi-pham-hanh-chinh/Luat-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-2012-142766.aspx>
6. thuvienphapluat.vn. (2020). Văn bản hợp nhất 23/VBHN-VPQH 2020 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Van-ban-hop-nhat-23-VBHN-VPQH-2020-Luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-458032.aspx>
7. thuvienphapluat.vn. (2015). Bộ luật dân sự 2015 số 91/2015/QH13. Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Bo-luat-dan-su-2015-296215.aspx>

Sạp báo LUẬT KHOA

Nơi bày bán các ấn phẩm của Luật Khoa tạp chí

Báo Tết 2022 | \$0

Báo tháng Tư, 2022 | \$5

Báo tháng Chín, 2022 | \$5



store.luatkhoa.com

MUA NGAY

Địa chỉ hỗ trợ bạn đọc: store@mail.luatkhoa.org

GIÁO DỤC NAM-BẮC THỜI KỲ CHIẾN TRANH

Huỳnh Công Đương

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 17/4/2021.
Có sửa đổi so với bản đăng lần đầu.

*Một hành trình khám phá
nền giáo dục của hai
đất nước Việt Nam,
thời kỳ 1955-1975.*

SAIGON 1920-1929 - Trường nữ
sinh bản địa - khóa học thêu.
Ảnh: Flickr/ manhhai.

Từ năm 1955 đến 1975, hai chính thể Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (VNDCCH – Bắc Việt Nam) và Việt Nam Cộng hòa (VNCH – Nam Việt Nam) song song nắm quyền trên dải đất hình chữ S.

Hai quốc gia này được quốc tế công nhận tồn tại độc lập, với những đặc trưng riêng biệt. Từ kinh tế, chính trị, tôn giáo, đến đời sống văn hóa và tinh thần, hai miền Nam-Bắc Việt Nam lúc ấy đều khác xa nhau. Giáo dục cũng là một trong hằng hà sa số những điểm khác nhau ấy.

Suy nghĩ của người dân Việt Nam trong và ngoài nước về sự khác biệt giữa giáo dục của Bắc Việt Nam và Nam Việt Nam dường như đã trở thành quán tính, với rất ít thông tin, nhưng vô vàn định kiến.

Nhìn chung, chưa cần phải bàn gì đến tốt hay xấu, đa phần bạn đọc có lẽ cũng mừng tượng ra được một hệ thống giáo dục thống nhất và có mục tiêu chính trị tại miền Bắc Việt Nam. Trường học là không gian để nuôi dưỡng và vận động những công dân mới khao khát xây dựng chủ nghĩa xã hội, những người sẵn sàng sống và hy sinh vì lý tưởng của Đảng Cộng sản.

Các nhà giáo dục miền Bắc được giao trách nhiệm thống nhất từ tư tưởng đến hành vi của học sinh, những người sẽ tuân thủ chương trình nghị sự cách mạng và mọi mục tiêu kinh tế ngắn hạn, dài hạn mà chủ nghĩa xã hội giao phó, cùng với đó là tinh thần quốc tế vô sản nồng thắm.

Tại miền Nam Việt Nam, hệ thống giáo dục phân mảnh hơn, lộn xộn hơn, song cũng nhờ đó mà tự do và phi chính trị hơn.

Các nhà giáo dục miền Nam Việt Nam ủng hộ một mô hình giáo dục đa dạng nhằm phản ánh sự khác biệt của các bộ phận dân cư. Họ thường nhắm vào việc xây dựng một danh tính công dân Việt Nam với những văn hóa và bản sắc đặc trưng, trong khi né tránh việc giới thiệu những

luồng tư tưởng có phần quá Tây hóa, kể cả chủ nghĩa cộng sản.

Điều này nghe có vẻ đại đồng và hòa hợp, nhưng nó lại tạo nên một bức màn ngăn cách lớn giữa các cộng đồng, sự phát triển không đồng đều trong giáo dục, dẫn đến việc thực hiện các chương trình quốc gia có phần lạc nhịp.

Song, những thông tin trên chỉ là lớp váng phủ mờ trên những khác biệt (và đồng nhất) giữa hai hệ thống giáo dục, mà bài viết dưới đây mong muốn đào sâu hơn. Nội dung trong bài sẽ đi qua từ chương trình giảng dạy, ngôn ngữ, năng lực khoa học cho đến tâm tư và lý trí của những người tham gia vào hai hệ thống giáo dục.

Luật Khoa đăng bài viết thành hai phần.

Trong phần đầu tiên, mời độc giả cùng quay lại điểm khởi đầu của hệ thống giáo dục hai miền: giáo dục thời Pháp thuộc.

Một lớp học tại trường trung học phổ thông Mỹ Tho (Collège de Mytho) 1920-1929. Ảnh: Flickr/ manhhai.



PHẦN 1: NỀN TẢNG VÀ KHÁC BIỆT

NƯỚC PHÁP, NƯỚC PHÁP

Điểm khởi đầu của cả hai nền sư phạm là sự kết thúc của hệ thống giáo dục-đào tạo thuộc địa của người Pháp. Thực tế cho đến nay, hệ thống này tốt xấu ra sao vẫn còn là một điều đáng tranh cãi. Dù thế nào, chúng ta cũng sẽ cần điểm qua một số dấu ấn quan trọng mà hệ thống đó để lại cho giáo dục cả hai miền.

Triển lãm Giáo dục Pháp vào tháng 9 năm 1942 tại Sài Gòn (La Foire Exposition) có lẽ phản ánh đầy đủ niềm tự hào mà những nhà giáo dục Pháp đã “dày công vun đắp” ở xứ Đông Dương, đặc biệt là tại Việt Nam.

Ở ngay cổng chào của triển lãm là bức phù điêu tiếng Pháp khắc chữ “Instruction – Ignorance” (Chỉ dẫn – Vô minh), ngụ ý con người được thừa hưởng sự thiếu hiểu biết, và chỉ có giáo dục mới giúp con người thoát khỏi sự mê muội.

Ngay cạnh đó là bức tượng bán thân của Philippe Pétain (còn được gọi là Marshall Pétain), người đứng đầu chính phủ Vichy của Pháp – do quân Đức Quốc xã dựng nên, thời điểm đó đang kiểm soát toàn bộ nước Pháp. Bên dưới là dòng chữ sơn son “La France educatrice” (Giáo dục Pháp).

Ảnh lưu niệm cuộc triển lãm tại Sài Gòn năm 1942. Ảnh: Flickr/ manhhai.

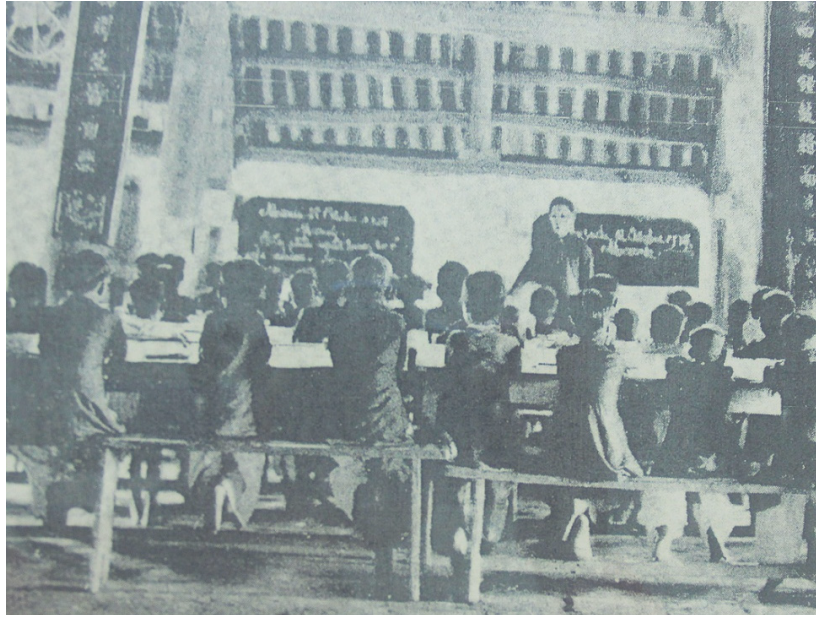


Điểm tham quan đầu tiên là tượng của Alexandre de Rhodes, một thành viên của nhóm truyền giáo thuộc lãnh thổ Pháp. Ông là một trong những người đầu tiên sáng tạo ra chữ viết tiếng Việt bằng chữ cái Latin và Bồ Đào Nha, với mục đích đơn giản hóa ngôn ngữ nói tiếng Việt theo cách mà các nhà truyền giáo có thể hiểu.

Những dòng chú thích ca ngợi sự tiện ích của hệ thống chữ cái tiếng Việt (giờ đã mang tên Quốc ngữ) khi so sánh với các loại chữ tượng hình đến từ Trung Hoa phương Bắc; vai trò quan trọng của chính quyền thuộc địa trong những nỗ lực phổ biến tiếng Việt và giảm tình trạng mù chữ; giới thiệu đến dân chúng hệ thống kiến thức y – sinh, vật lý, chính trị – pháp luật của xã hội hiện đại.

Sẽ có người cho rằng người Pháp đang vẽ vờ quá lên công lao của mình, nhưng nó không hẳn là sai. Dù người Việt Nam thường tự nhận mình là một dân tộc hiếu học và chăm chăm vào khoa bảng; các con số lại kể nên một câu chuyện rất khác.

Theo thống kê của tài liệu “Making Two Vietnams” của Cambridge Core, con số tham gia các kỳ thi Hội – kỳ thi phổ biến và quan trọng nhất để chọn ra quan chức của triều đình phong kiến Việt Nam được tổ chức ba năm một lần – chỉ từ năm ngàn đến sáu ngàn người một đợt (tính đến khoảng cuối thế kỷ 17). [2] Số lượng người biết chữ đến mức thông thạo tiếng Hán, tiếng Nôm, có thể tự mình tham gia vào các hoạt động hành chính, dân sự thông thường, do đó, cũng không nhiều hơn con số này là bao nhiêu.



Một trường tiểu học ở Gia Lâm, Bắc Ninh, thời Pháp thuộc.
Ảnh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia 1.

Ngược lại, chỉ tính vào năm 1940, hệ thống giáo dục thuộc địa đã thành công trong việc đưa 576.650 học sinh nhập học vào các cấp bậc học khác nhau, và việc áp dụng chữ Quốc ngữ giúp giảm thiểu tối đa thời gian cần thiết để xóa mù chữ.

Điều này hiển nhiên không làm giảm đi định hướng chính trị của các lực lượng nhận thấy sự tiện lợi của chữ Quốc ngữ.

Người Pháp cho rằng học tiếng Việt dựa vào hệ thống chữ Latin sẽ cắt bỏ đường nối văn hóa, kiến thức và di sản của thế hệ trẻ Việt Nam, vốn chỉ có thể hiểu văn thơ và sử sách ông cha nếu biết tiếng Hán. Theo họ, chủ nghĩa dân tộc và tinh thần yêu nước – phục quốc có thể được loại bỏ từ đó.

Nhưng ngược lại, các nhóm trí thức dân tộc chủ nghĩa và Đảng Cộng sản Đông Dương lại nhận thấy cơ hội lan truyền thông tin, tư tưởng chống thực dân dễ dàng hơn nếu họ tiếp thu và phổ biến

chữ Quốc ngữ. Trường học, vì vậy, dù đều tiếp nhận chữ Quốc ngữ ban đầu do người Pháp phổ biến và hoàn thiện, lại trở thành chiến trường cho các hoạt động tranh giành ảnh hưởng chính trị của các phe phái.

Một đặc điểm khác cũng cần được lưu ý là người Pháp không để lại một di sản giáo dục có cấu trúc và tổ chức hoàn toàn thống nhất.

Có nhiều cách lý giải về vấn đề này. Nhiều người cho rằng cơ chế giáo dục “chia để trị” giữa Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ là chủ đích mà thực dân Pháp hướng đến. Số khác lại nói nó phản ánh đúng sự khác biệt về văn hóa, tập quán và truyền thống giáo dục các khu vực, vùng miền đất nước.

Theo ghi nhận của quyển “Cultural Identity and Educational Policy in Colonial Vietnam” (Danh tính văn hóa và Chính sách giáo dục tại Việt Nam thuộc địa), vào năm 1917, Toàn quyền Đông Dương – Tướng Albert Sarraut – đã từng cố gắng tập trung và đồng bộ hóa hệ thống giáo dục tại Việt Nam theo khuôn mẫu của hệ thống mà họ đã xây dựng một cách tương đối hoàn chỉnh tại miền Nam Việt Nam, thường gọi là các trường Pháp-Việt (Franco-Vietnamese schools). [3]

Nỗ lực này gặp phải sự kháng cự mạnh mẽ của giới trí thức Bắc Kỳ và Trung Kỳ, từ đó nhanh chóng biến thành một cuộc khủng hoảng chính trị – xã hội. Kể từ năm 1926, ngoại trừ một hệ thống trường học công lập tương đối quy chuẩn và thống nhất do người Pháp quản lý tại miền Nam Việt Nam, các khu vực còn lại do hệ thống giáo dục tư nhân chiếm đa số, dù phong phú nhưng rất dễ bị “bật rẽ”.

Như vậy, với những phân tích trên, có thể tóm tắt nền tảng của hệ thống giáo dục sư phạm mà người Pháp để lại ở Việt Nam theo những điểm đáng chú ý như sau:

1. Thống nhất được việc sử dụng chữ Quốc ngữ là chữ viết chủ yếu dùng cho hoạt động đào tạo; đồng thời cũng chuẩn bị sẵn một lực lượng trí thức, giáo viên, nhà giáo dục quen thuộc với tư duy và phương pháp giảng dạy, phổ biến chữ Quốc ngữ.



Một lớp học ở Sài Gòn
dưới thời Pháp thuộc.
Ảnh: Memories
of Vietnam.

2. Hệ thống đào tạo, tuy nhiên, lại không được thống nhất. Chỉ có miền Nam Việt Nam duy trì được mô hình trường công theo tiêu chuẩn Pháp, trong khi ở miền Bắc thì có sự kết hợp giữa trường công và trường tư, với các trường tư chiếm đa số.
3. Do từng là chiến trường của việc tranh giành ảnh hưởng chính trị, hệ thống đào tạo công lập mà người Pháp xây dựng có xu hướng thúc đẩy tư duy “thách thức thẩm quyền”, dù họ không có chủ đích làm điều này. Từ thẩm quyền của hệ thống phong kiến thủ cựu cho đến thẩm quyền của hệ thống chính trị bản địa nói chung đều bị các sản phẩm của hệ thống giáo dục này thách thức.



CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GIÁO DỤC: SỰ KHÁC BIỆT CỦA Ý THỨC HỆ

Các nền tảng trên nhanh chóng biểu hiện vai trò của nó sau năm 1954.

Đối với Bắc Việt Nam, sau khi chính quyền Hồ Chí Minh tiếp quản Hà Nội, tất cả các trường tư thục ngoài vĩ tuyến 17 bị giải tán. Trong khi đó, các trường công lập thì lại lác đác, thiếu gắn kết. Hệ thống này không có gốc rễ chặt chẽ như tại miền Nam Việt Nam như chúng ta đã kết luận ở trên, nên mô hình giáo dục dành cho sinh viên, học sinh không còn lựa chọn nào khác là đi theo con đường do chính phủ định sẵn, đúng với tư duy quản lý tập trung của một nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Tháng Ba năm 1956, chương trình cải cách giáo dục của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chính thức có hiệu lực qua Nghị định 56/NĐ, với cấu trúc đào tạo 10 năm liên tục dành cho chương trình giáo dục phổ thông sao chép tương tự như của Liên Xô. [4] Trẻ em bắt đầu nhập học từ độ tuổi 6 hoặc 7 vào lớp Một, trong khi lớp 10 cao nhất có thể nhận thanh niên từ 16 đến 20 tuổi.

Không chỉ vậy, hệ thống đào tạo “vùng cao” (Schools for Pupils of the Highlands) cũng được đặc biệt quan tâm. Theo báo cáo trực tiếp của VNDCCCH, trong giai đoạn từ năm 1960 đến 1964 (trước khi chiến tranh Việt Nam chính thức bùng nổ), đã có đến 300.000 học sinh nhập học. Song trên thực tế, sự việc không đơn giản như vậy.

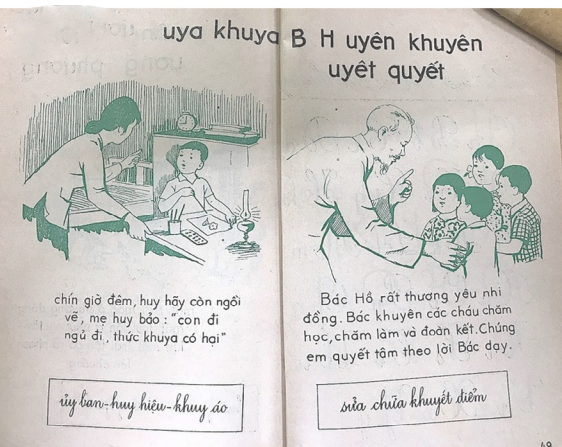
Ngoại trừ Tày, Nùng, Mường và một số dân tộc thiểu số khác có đóng góp tích cực vào Chiến tranh Đông Dương lần thứ Nhất (tức kháng chiến chống Pháp) và tin tưởng Việt Minh, các nhóm dân tộc thiểu số lớn như Thái và Mèo (hay H’mông) đều thù địch với nhóm lãnh đạo người Kinh này.

Theo ghi nhận của giáo sư Ken Post trong nghiên cứu “Revolution, Socialism and Nationalism in Vietnam” (Cách mạng, Xã hội chủ nghĩa và Dân tộc chủ nghĩa tại Việt Nam), người Thái và người Mèo đứng cùng chiến tuyến với người Pháp và từng được vũ trang để chống lại Việt Minh trong Chiến tranh Đông Dương. [5] Hai nhóm này vốn đã sẵn có thái độ thù địch truyền kiếp với người Kinh.

Mối quan hệ “cơm lạnh, canh nhạt” này được cụ thể hóa khi chính quyền Bắc Việt Nam thực thi Cải cách Ruộng đất 1953–1954, can thiệp vào các vùng đất truyền thống của bộ tộc Mèo, trong khi đất đai lại được chia cho cán bộ đảng và người Kinh di cư vào các vùng đất mà người Mèo đang sinh sống (một trong số đó là vùng Tây Thanh Hóa). Căng thẳng đôi khi dẫn đến xung đột vũ trang lại tạo điều kiện cho chính quyền Bắc Việt đàn áp triệt để các xu hướng đòi tự trị, đòi đất của người Mèo, và áp đặt thành công hệ thống giáo dục xã hội chủ nghĩa lên các nhóm dân tộc thiểu số chống đối.

Sách Học văn tập 2, xuất bản ở miền Bắc năm 1973.

Ảnh: VTC News.





Cách làm này không khác mấy với cách mà Liên Xô tiếp cận tính đa dạng cộng đồng trong vấn đề giáo dục – đào tạo: Hệ thống giáo dục phải được quy chuẩn hóa, trải nghiệm lớp học và nội dung kiến thức giảng dạy phải được đồng nhất, và các nhóm dân tộc thiểu số phải được đào tạo chung để trở thành một phần thống nhất của toàn thể xã hội Việt Nam.

Hoàn toàn trái ngược với miền Bắc, hệ thống giáo dục của Việt Nam Cộng hòa – Nam Việt Nam tiếp tục duy trì hệ thống công mà người Pháp đã xây dựng; trong khi chấp nhận sự đa dạng rất lớn của các cộng đồng đang cùng tồn tại. [6]

Hệ thống trường công tiếp nhận từ người Pháp thì tương đối phức tạp. Nó không chỉ có hệ thống trường phổ thông công lập bình thường, mà còn có các trường kỹ thuật, trường đào tạo chăn nuôi – trồng trọt, và thậm chí trường dành riêng cho con em thương – bệnh binh.

Riêng hệ thống trường tư thì phản ánh gần như đầy đủ sự đa dạng của xã hội miền Nam Việt Nam với các trường tư của nhiều nhóm tôn giáo khác nhau gồm Công giáo, Phật giáo, Cao Đài và Hòa Hào.



Viện Đại học Vạn Hạnh tại Sài Gòn (1964-1975), thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.
Ảnh: phaptue.org.

Các trường học đôi khi còn được thành lập dựa trên căn cứ sắc tộc và ngôn ngữ. Tại trung tâm Sài Gòn và các khu vực thành thị đông dân cư, riêng người Hoa thôi đã thành lập hơn 162 trường mẫu giáo và trường tiểu học (với 74 trường nằm tại khu Chợ Lớn). [7] Các trường

này có sự tự chủ lớn với quyền đào tạo Hoa văn rất thoải mái, nhiều cấp học sử dụng toàn bộ chương trình bằng tiếng Hoa. Hiển nhiên, chính phủ có quy định số lượng tiết học giảng dạy tiếng Việt song song tối thiểu mới có thể được lên các cấp học cao hơn.

Một số nhóm khác lại khó khăn hơn trong việc hình thành nên hệ thống đào tạo riêng của họ. Ở Tây Nguyên, các nỗ lực Việt hóa người Thượng đều vấp phải các phản ứng dữ dội. Vào năm 1964, chính quyền lâm thời VNCH (sau khi Ngô Đình Diệm bị ám sát) chấp thuận yêu cầu của các lãnh tụ người Thượng, cho phép hoạt động giảng dạy đọc, viết và các môn học cơ bản bằng tiếng Thượng.

Tuy nhiên, theo nghiên cứu của Tiến sĩ Gerald C. Hickey thực hiện cho RAND, một tổ chức nghiên cứu chính sách công, thành tựu của thỏa hiệp này không hẳn là quá khả quan khi Chiến tranh Việt Nam leo thang ngay sau đó. [8] Hoạt động của Việt Cộng ở Tây Nguyên ngày càng tăng mức độ bạo lực. Việc nghiên cứu, soạn thảo bộ sách giáo khoa theo tiếng Thượng vì vậy vẫn chưa đạt đến mức hoàn chỉnh như kỳ vọng.

Ngoài ra, các nhóm dân tộc khác như Chăm, người theo đạo Hồi, hay người Khmer ở phía Tây Đồng bằng sông Cửu Long cũng có những trường học tư riêng biệt, dù họ thường hòa nhập tương đối tốt vào cộng đồng người Kinh và hệ thống trường công lập.

Cho đến tận khi Chiến tranh Việt Nam gần kết thúc vào khoảng những năm đầu của thập niên 1970, chính quyền Việt Nam Cộng hòa gần như không can thiệp gì vào hệ thống trường tư. Hệ thống này cũng có những bước phát triển ấn tượng, từ 55 trường vào năm 1955 đến hơn 500 trường vào năm 1970.

Thứ duy nhất mà chính quyền VNCH kiểm soát vào thời điểm này là cấu trúc lớp và cấp bậc, vốn sử dụng lại của người Pháp. Cấp tiểu học bắt đầu với lớp năm (thấp nhất) và kết thúc ở lớp nhất (cuối cấp). Trung học thì được chia làm hai cấp



Bìa sách giáo khoa môn Sử và Việt ngữ lớp tư, thời Việt Nam Cộng hòa. Ảnh: thuongmaitruongxua.vn.

cơ sở (từ đệ thất đến đệ tứ) và phổ thông (từ đệ tam đến đệ nhất). Hoàn tất chương trình, học sinh sẽ nhận được bằng tú tài, có giá trị khá cao và có thể bắt đầu đi xin việc ở nhiều công ty, xí nghiệp... nếu họ không muốn tiếp tục học lên chương trình đại học.

Sự tự do và tự chủ của hệ thống trường tại miền Nam Việt Nam mang đến một bầu không khí học thuật cởi mở và sáng tạo hơn rất nhiều so với miền Bắc, và cũng là lý do nhiều người ca ngợi nền giáo dục Việt Nam Cộng hòa.

Song, người viết cho rằng hệ thống này xem thường tầm ảnh hưởng của giáo dục đến việc chuẩn bị cho xã hội thời chiến. Không chỉ vậy, việc tự do hóa những trường tư trong điều kiện tình hình chính trị xã hội còn chưa ổn định cũng khiến cho các vấn đề về thù hằn sắc tộc, thù hằn tôn giáo, hay thậm chí là thù hằn giữa một nhóm dân cư với chính phủ không được giải quyết một cách triệt để.

Từ năm 1964, khi chiến tranh Việt Nam bắt đầu leo thang, sự lộn xộn này trở thành điểm yếu chết người của chính trị miền Nam Việt Nam.

PHẦN 2: TỪ THỢ DẠY ĐẾN TỰ DO CÁ NHÂN

CÁC THỢ DẠY VÀ NHIỆM VỤ CHUYÊN CHÍNH

Với một mô hình quản lý đào tạo thống nhất và bắt buộc, chính quyền Bắc Việt Nam có nhiều cơ sở để kiểm soát và thao túng mục tiêu giáo dục đào tạo.

Ngay từ năm 1926, Hồ Chí Minh (lúc này dùng tên Lý Thụy) đã viết thư gửi cho Ủy ban Trung ương Đội Thiếu niên Tiền phong Lenin nói rằng rất nhiều trẻ em Việt Nam, khi được kể về Cách mạng Nga, về Lenin và về những dũng sĩ Lenin trẻ tuổi, đều ao ước được ăn cùng, ở cùng, học cùng và trở thành những dũng sĩ như vậy. [9] Câu chuyện tám anh em họ Lý (được đặt lại theo họ Lý Thụy) trở thành những thành viên đầu tiên của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trên đất Liên Xô cũng từ đây mà ra.

Đăng ký tham gia Phong trào “Ba đảm nhiệm” (sau chuyển thành Phong trào Phụ nữ “Ba đảm đang”) tại trường cấp III Yên Hòa, Hà Nội. Ảnh: Tuổi Trẻ Thủ Đức.

Ý tưởng đào tạo ra những đứa trẻ trung thành với mục tiêu và tiếng gọi của cách mạng cộng sản được thể chế hóa nhanh chóng vào hệ thống giáo dục, với lý tưởng Marx-Lenin được cài cắm trực tiếp vào giáo trình đào tạo. Trường học được thừa nhận là công cụ để xây dựng chủ nghĩa xã hội, và nhiệm vụ của các giáo viên được ban hành rõ ràng.

Năm 1963, Lê Duẩn, lúc này đang là Bí thư thứ nhất Đảng Lao Động Việt Nam, khẳng định trước các sinh viên và giáo sư của Đại học Sư phạm Hà Nội rằng giáo viên cũng giống như người thợ dạy, thợ chính trị. [10] Công việc chính trị của họ ở đây là tuyên truyền để giáo dục công dân thực hiện cách mạng vô sản.

Năm học 1964-1965, Chỉ thị 39 của Bộ Giáo dục đưa ra mục tiêu cụ thể của giáo dục miền Bắc Việt Nam là tạo ra thể hệ phục vụ sản xuất và xây dựng chủ nghĩa xã hội. [11] Đến năm 1965, hệ thống giáo dục bắt buộc gắn liền với sản xuất và chiến đấu chống “Mỹ-Ngụy”.



MỘT HỆ THỐNG GIÁO DỤC PHI CHÍNH TRỊ

Trong khi đó, Miền Nam có một hệ thống trường tư thục đông đảo, có tính độc lập và các chương trình học đa dạng. Vì vậy, khác biệt hoàn toàn với miền Bắc, chính quyền Việt Nam Cộng hòa buộc phải xem giáo dục là một hoạt động phi chính trị.

Thực tế này bắt đầu từ năm 1955 cho đến tận những ngày cuối cùng của chế độ. Không một định hướng, một đường lối hay một nền tảng chính trị cụ thể nào được hệ thống giáo dục miền Nam Việt Nam bảo vệ hay nhấn mạnh, và phần lớn đều tin rằng mọi thứ nên như vậy.

Ngay cả khi chiến tranh leo thang và các hoạt động chiến sự đổ máu dần quen thuộc với các khu vực thành thị, nơi phần lớn các cơ sở giáo dục đào tạo quan trọng của hệ thống Việt Nam Cộng hòa tọa lạc, quan chức giáo dục vẫn không chịu thay đổi cách tiếp cận của mình. Các vấn đề liên quan đến đạo đức, nhân cách, phẩm hạnh công dân được đặt lên đầu tiên, trong khi tình hình chính trị căng thẳng và thực tiễn chiến tranh ở Việt Nam bị bỏ qua.

Trong các cuộc phỏng vấn thuộc nghiên cứu “Making Two Vietnams” đã được đề cập ở phần trước, một lượng lớn người tham gia hoạt động giáo dục trong giai đoạn này ở miền Nam Việt Nam thậm chí không biết Hồ Chí Minh là ai, chủ nghĩa cộng sản là gì và vì sao chiến tranh Việt Nam lại diễn ra. Điều này dẫn đến thực trạng là những nhóm dân cư này rất dễ chịu ảnh hưởng của các chương trình tuyên truyền của Việt Cộng và chính phủ Bắc Việt.

Việc chấp thuận sự đa dạng văn hóa, ngôn ngữ và tư tưởng giáo dục ở miền Nam Việt Nam cũng đồng nghĩa với việc chính quyền ở đây không thể chọn ra một tiếng nói chính trị hay triết lý giáo dục thống

nhất nào có thể khiến tất cả các cộng đồng Công giáo, Phật giáo, Hòa Hảo hay Cao Đài... vốn đã có những mâu thuẫn về kinh tế và chính trị trước đó, đạt được sự đồng thuận.

Trong khi nhóm Công giáo công khai thù địch chủ nghĩa cộng sản, phe Phật giáo và một số đạo giáo khác lại có cảm tình với chủ nghĩa này. Không thể đàn áp tự do tư tưởng cá nhân bằng cách đồng hóa xã hội, chính phủ Việt Nam Cộng hòa chọn con đường không định hướng hay can thiệp vào hệ thống giáo dục.

MỘT NỀN GIÁO DỤC ĐỂ CHIẾN ĐẤU

Nói đến đây, có vẻ ai cũng mừng tượng được nội dung chương trình học của hai chiến tuyến khác nhau đến như thế nào.

Chương trình đào tạo của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bị chính trị hóa hết mức có thể, đến mức độ ngay từ cấp tiểu học các chương trình đã mang màu sắc phi báng và thù hận.

Trẻ em được giới thiệu về sự vượt trội của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản so với chủ nghĩa tư bản và chế độ phong kiến.

Kế đó, trẻ được giảng dạy vì sao phải tôn thờ Hồ Chí Minh, vì sao phải kính yêu Đảng Cộng sản và đả phá những kẻ dám chống lại mục tiêu chính nghĩa của chủ nghĩa cộng sản.

Cá biệt hơn, những bài tập đọc, tập làm văn chỉ dành cho trẻ ở độ tuổi 5 đến 10 tuổi đều mang đầy tính kích động với ngôn ngữ bạo lực khó tả. Bạn đọc có lẽ đã từng nghe đến những tác phẩm như “Quân Mỹ-Điêm ăn thịt người”, “Chị du kích bụng mang dạ chứa tay không bắt giặc” hay “Trâu cũng giết giặc Mỹ lập công”... Đó đều là những tác phẩm tuyên truyền được sử dụng thường xuyên trong



Nhóm học sinh cấp hai được giao nhiệm vụ đào hầm tránh máy bay Mỹ.
Ảnh: Báo Lâm Đồng.

Học sinh cuối cấp trung học cơ sở thì sẽ phải huấn luyện để hình thành các nhóm sơ cứu, nhóm liên lạc, nhóm vận chuyển, nhóm tuyên truyền và các nhóm giữ gìn vệ sinh công trường, doanh trại, v.v.

các sách giáo khoa thời kỳ này tại Bắc Việt. Không chỉ vậy, để trở thành một người cộng sản chân chính, học sinh – sinh viên cũng được kỳ vọng phải tham gia vào các chương trình vừa học vừa làm do chính phủ sắp xếp.

Các học sinh cấp trung học phổ thông thì được đào tạo sơ lược về sử dụng vũ khí quân sự, được giáo dục về tinh thần quả cảm, sẵn sàng chiến đấu vì độc lập, tự do của dân tộc.

Ví dụ, chỉ tại Phú Thọ, trong năm học 1964–1965, trẻ em và thanh thiếu niên đóng góp 32.717 ngày công lao động, bắt được 2.178 kg sâu bọ và 44.078 con chuột, thu thập 417.135 kg phân bón gia súc và 90.651 kg phân bón xanh, trồng 144.333 m² ruộng lúa nước v.v. Những chính sách này được giải thích khá rõ ràng trong mô hình “Học hay, Cày giỏi” mà chính Hồ Chí Minh phát động. [12]

Người viết thừa nhận rằng bằng cách làm này, chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tận dụng thành công một lực lượng lao động đáng kể (gồm cả trẻ em dưới tuổi) cho các hoạt động kinh tế – chính trị – quân sự, và biến trẻ em, học sinh, sinh viên thành một bộ phận không thể tách rời của hệ thống bộ máy nhà nước từ rất sớm.

Riêng bắt đầu từ năm 1965, các trường học được quân sự hóa cho hoạt động “chống Mỹ, cứu nước”.

Song, chính trị hóa một cách nhất quán toàn bộ hệ thống đào tạo cũng đồng nghĩa với việc “lòng trung thành với Đảng” được đánh giá cao hơn năng lực học thuật. Nó tạo ra các thế hệ có khả năng học thuật - khoa học kém, thiếu tính sáng tạo và độc lập trong tư duy. Ngay sau “giải phóng”, các khó khăn về quản lý kinh tế và hành chính công mà chính quyền thống nhất gặp phải có lẽ là những minh chứng rõ ràng nhất cho thực tế này.

Giáo viên và học sinh – sinh viên được yêu cầu phải chuẩn bị sẵn sàng cho mọi hoạt động quân sự nếu cần thiết.

Trẻ em từ lớp Ba đến lớp Bốn và các cấp trung học cơ sở thì tham gia sản xuất áo ngực trang, chuẩn bị lương thực, nước uống cho bộ đội.

MỘT NỀN SỰ PHẠM VỊ NHÂN SINH

Trong khi mô hình vừa học – vừa làm / vừa học – vừa cày trở thành tiêu điểm của giáo dục miền Bắc, học sinh miền Nam có phần yếu kém hơn về năng lực chính trị.

Hiển nhiên, nhận định này không hẳn để phê phán chương trình giáo dục của Việt Nam Cộng hòa về mặt nhân văn và phát triển nhân cách. Tuy nhiên, vì quá tập trung vào sách vở và trải nghiệm lớp học, kể đó là các kỳ thi khoa cử, trẻ em ít được tiếp xúc với thực tiễn đời sống của miền Nam Việt Nam.

Trong khi đó, bản thân hệ thống giáo dục cũng phải cạnh tranh với sự lan tràn của văn hóa phương Tây mà người Mỹ mang đến, điều mà chính quyền Hà Nội không gặp phải. Từ lớp năm đến lớp nhất của bậc tiểu học, trẻ em chỉ học về chữ, Việt văn và một số môn khoa học tự nhiên cơ bản.

Phải đến các bậc học cuối cùng của Đệ tam, Đệ nhị và Đệ nhất (tức các cấp cuối trung học phổ thông hiện nay), học sinh mới bắt đầu được giới thiệu sơ lược các hệ thống chính trị khác nhau, với vài trang nói về chủ nghĩa cộng sản và các quốc gia đi theo chủ nghĩa cộng sản (như Trung Quốc, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa).

Không thể tìm thấy những nội dung tuyên truyền chính trị rõ ràng và có định hướng như trong sách giáo khoa miền Bắc. Những thảm họa mà chủ nghĩa cộng sản gây ra cho người dân Trung Quốc vào thời kỳ đó (vốn rất tốt cho mục tiêu tuyên truyền chống Cộng) cũng không hề được nhắc đến.

Theo tài liệu “Dự-án Chánh sách văn hóa giáo dục” (1972 – tìm đọc tại Trung tâm lưu trữ Quốc gia II – Thành phố Hồ Chí Minh), mục tiêu cuối cùng của chương trình giáo dục là phẩm giá cá nhân và sự thấu hiểu

của ba nguyên tắc cơ bản: quyền tự thân, gia đình và xã hội.

Cách tiếp cận này, hiển nhiên, rất nhân văn và rất phù hợp để chuẩn bị cho học sinh bước vào đời, trở thành những thành viên tốt trong gia đình và cộng dân tốt trong một xã hội dân chủ cấp tiến. Song nó rõ ràng không giúp ích được gì cho một cộng đồng đang bị chiến tranh tàn phá và đứng trước bờ vực hoàn toàn biến mất.

Dù có nhiều ưu khuyết điểm trong mô hình quản trị xã hội, cả hai nhà nước Việt Nam Cộng hòa (miền Nam Việt Nam) và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (miền Bắc Việt Nam) có vẻ rất kiên định trong đường lối và chính sách giáo dục của họ.

Cái tốt hay cái xấu, cố chấp hay hợp thời, chiến thắng hay thất bại, có lẽ cũng chỉ để cho hậu thế bàn luận. Điều quan trọng là chúng ta tôn trọng và lưu giữ sự thật, kinh nghiệm của lịch sử như chúng thật sự diễn ra. Đó là thứ mà bài viết này mong muốn ghi lại để lấp đầy những khoảng trống trong lịch sử Việt Nam.

Học sinh Trần Hưng Đạo (Đà Lạt)
cắm trại năm 1967, gần Tết Đinh Mùi.
Nguồn: anhxua.net.



CHÚ THÍCH:

1. Catalogue officiel de la Foire exposition de Saigon, 1942-1943. (2013). Google Books. https://books.google.co.id/books/about/Catalogue_officiel_de_la_Foire_expositio.html
2. Dror, O. (2018). Educational Systems of the DRV and the RVN. In Making Two Vietnams: War and Youth Identities, 1965-1975 (pp. 15-72). Cambridge: Cambridge University Press. doi:10.1017/9781108556163.002
3. Brock, C., & Tulasiewicz, W. (2018). Educational Reform and Re-Reform. In Cultural Identity and Educational Policy (pp. 11-40). Taylor & Francis.
4. Nghị định 596-NĐ năm 1956 về việc Ban hành quy chế trường phổ thông 10 năm do Bộ trưởng Bộ Giáo dục ban hành. (2022). Hệ Thống Pháp Luật Việt Nam - Hethongphapluat.com. <https://hethongphapluat.com/nghi-dinh-596-nd-nam-1956-ve-viec-ban-hanh-quy-che-truong-pho-thong-10-nam-do-bo-truong-bo-giao-duc-ban-hanh.html>
5. Post, K. (1989). Revolution, Socialism and Nationalism in Viet Nam. Wadsworth.
6. Xem [2].
7. London, J. D. (2011). Education in Vietnam. ISEAS-Yusof Ishak Institute.
8. Hickey, G. C. (1967). The highland people of South Vietnam: Social and economic development [E-book]. RAND. https://www.rand.org/content/dam/rand/pubs/research_memoranda/2005/RM5281.1.pdf
9. Thư viện tỉnh Đồng Tháp - Trang tin Thư viện tỉnh Đồng Tháp. (2020). Những mẩu chuyện về Hồ Chí Minh: “Lý Tự Trọng – một trong tám thiếu niên cộng sản ngày ấy...” Thuviendongthap.com. <http://www.thuviendongthap.com/News/Hoc-tap-lam-theo-tam-guong-%C4%91ao-%C4%91uc-Ho-Chi-Minh/Nhung-mau-chuyen-ve-Ho-Chi-Minh-Ly-Tu-Trong-%E2%80%93-mot-asp>
10. Xem [2].
11. vanbanphapluat.co. (1964, August 11). <https://vanbanphapluat.co/chi-thi-39-ct-kh-tv-phuong-huong-nhiem-vu-phat-trien-giao-duc-nam-hoc-1964-1965>
12. Học hay cây giỏi. <http://www.nxbctqg.org.vn/hc-hay-cay-gii.html>



TỦ SÁCH VIỆT NAM CỘNG HÒA *của Luật Khoa tại Đài Bắc*

Kho báu của Luật Khoa tập chí là đây: gần 1.000 cuốn sách tiếng Việt và tiếng Anh, chủ yếu là sách về Việt Nam học.

Trong số đó, có khoảng 250 đầu sách được xuất bản dưới thời Việt Nam Cộng hòa, nay đã ố vàng. Chúng tôi đã số hóa và in mỗi cuốn một bản sao để phục vụ công tác bảo tồn. Một phần kinh phí mua số sách này đến từ khoản đóng góp của bạn đọc.

Thư viện được đặt tại văn phòng của Luật Khoa tại khuôn viên trường Đại học Chính trị Quốc lập Đài Loan (NCCU) và hướng tới phục vụ không những Luật Khoa mà cả sinh viên, giáo sư, nghiên cứu viên ở Đài Loan quan tâm đến Việt Nam.

Trong tương lai, Luật Khoa muốn mở rộng thư viện này và ưu tiên đầu tư cho sách xuất bản dưới thời Việt Nam Cộng hòa.

Nếu muốn tặng sách hoặc hợp tác với Luật Khoa, xin liên hệ: lib@liv.ngo.

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

HÃY NÓI EM NGHE

TRIẾT HỌC LÀ GÌ?

Hiền Minh

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.org ngày 2/8/2022.

*Giới thiệu một bộ sách triết
xuất sắc dành cho trẻ em.*



Tranh minh họa: Luật Khoa.

Khi nói đến sách mang tính giáo dục cho trẻ em, người ta hay nghĩ rằng cần kể chuyện, những câu chuyện lồng thông điệp. Ai cũng nghĩ vậy, nhưng thực tế thì lại không có nhiều cuốn sách thực sự kể chuyện hay. Quá dễ để kể những câu chuyện lồng ghép thông điệp rồi sau đó lại hỏi “qua câu chuyện này chúng ta rút ra được bài học gì”. Quá khó để kể những câu chuyện thực sự thu hút trẻ con và khiến chúng suy nghĩ. Với chủ đề triết học, chuyện này lại càng khó.

Theo nghĩa đó, tôi muốn giới thiệu trong bài này một bộ sách hiếm có. Đó là bộ sách Nhập môn Triết học, gồm hai cuốn “Tư duy như một nhà thông thái” và “Tư duy như một triết gia”. Sách được dịch từ nguyên bản tiếng Pháp của Sophie Boizard và Laurent Audouin. NXB Kim Đồng ra mắt bản tiếng Việt năm 2016, in màu trên giấy láng, biên tập chẵn chu, với hình vẽ minh họa đặc sắc.

Các mẫu chuyện trong hai cuốn sách này thực sự rất xuất sắc, đặc biệt là cuốn “Tư duy như một triết gia”. Mỗi mẫu chuyện được dùng để giới thiệu một ý tưởng triết học, thể hiện qua một phát biểu của một triết gia nổi tiếng. Hãy thử đọc mẫu chuyện giải thích câu nói nổi tiếng “Tôi tư duy nên tôi tồn tại” của Descartes.

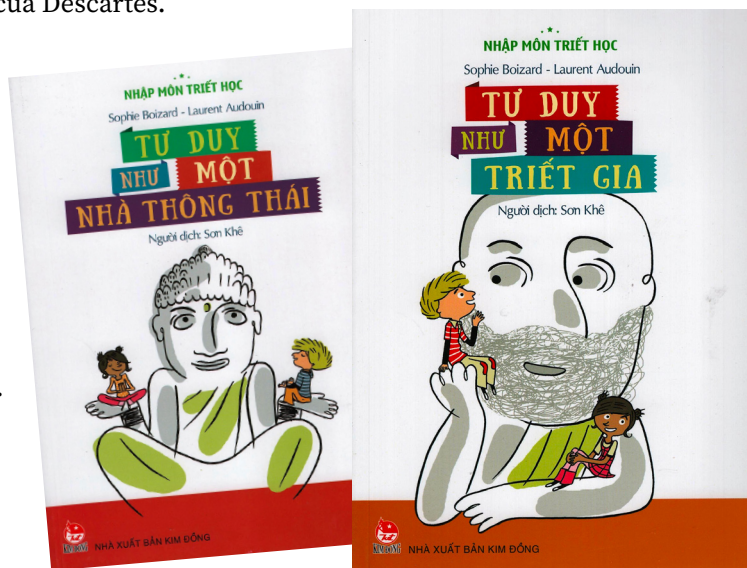
“Joséphine giật mình choàng tỉnh. Cô bé vừa mơ thấy một ác mộng kinh hoàng: nhà cô bị cháy. ‘Cứu, cứu cháu với, mau lên, gọi cứu hoả mau lên!’. Cô kêu cứu qua cửa sổ. May sao, đó chỉ là ác mộng.

Bìa sách Tư duy như một nhà thông thái và Tư duy như một triết gia. Ảnh: Nhà xuất bản Kim Đồng.



Nhưng nó lại làm Joséphine băn khoăn. Các hình ảnh trong mơ cứ rõ mồn một. ‘Thế nhờ cuộc sống của mình chỉ là một ảo ảnh hay một giấc mơ thì sao?’ Cô thắc mắc. ‘Làm sao biết được là mình đang ngủ hay đang thức đây?’.

Vùi đầu vào gối, Joséphine đắm ra nghĩ ngợi tât cả: cô thực sự đang nằm trên giường hay đang đứng ngoài cửa sổ gọi cứu hoả? Cô tồn tại thật hay chỉ là một nhân vật trong mơ? Câu hỏi thứ hai làm đầu óc cô bé quay cuồng. ‘Thử nghĩ xem nào, chắc chắn phải có thứ mình không thể nghĩ ngờ chứ, cô tự nhủ. A, đây rồi! Có, mình chắc như đinh đóng cột một điều, đó là mình suy nghĩ, bởi kể cả mình có tự bắt mình nghĩ rằng mình đang không nghĩ, thì mình vẫn cứ đang nghĩ. Mà nếu mình đang nghĩ, thì rõ ràng là mình tồn tại rồi!’



Những người từng xoắn não với mệnh đề triết học của Descartes chắc chắn sẽ khâm phục sự khúc chiết của mẫu chuyện phía trên. Và thế là bạn thẩm thấu được một trong những phát biểu quan trọng nhất trong lịch sử triết học một cách ngon lành – như nhai kẹo lạc.

Cuốn “Tư duy như một triết gia” có 37 viên kẹo lạc như vậy, xuất phát từ 37 câu nói kinh điển được phát triển thành những cuộc trò chuyện của hai bạn nhỏ-triết gia là Joséphine và Léo. Sách có sáu phần:

- Tư duy nữa, tư duy mãi
- Con người, động vật kỳ lạ
- Sống cùng nhau như thế nào
- Thời gian trôi
- Mơ cầu hạnh phúc
- Hộp ý tưởng

Cuối sách còn có phần tiểu sử vắn tắt của các triết gia được đề cập, cùng với số trang mà họ xuất hiện – một kiểu chỉ mục (index). Tôi cũng đặc biệt ấn tượng với phần này. Nó cho thấy một lối làm sách có tâm, nghiêm cẩn và khoa học.

Điều đáng tiếc là tôi không còn thấy ở đâu bán bản tiếng Việt của bộ sách này nữa. Năm 2016, chúng được xuất bản trong khuôn khổ Những ngày văn học châu Âu ở Việt Nam. Tôi gặp chúng tại một quầy sách giảm giá ở một hội sách nào đó tôi không còn nhớ rõ, và chúng luôn nằm trong bộ sưu tập những quyển sách quý giá nhất của tôi (đây không phải lần đầu tiên tôi tìm được sách triết quý ở những quầy sách giảm giá kịch sàn).

Bạn đọc nếu quan tâm vẫn có thể tìm thấy các bản trôi nổi trên các diễn đàn, hoặc nếu đọc được tiếng Pháp, bạn có thể mua sách trên Amazon. [1] Tựa sách tiếng Pháp tôi thấy nghe đáng yêu hơn: “Les

grands philosophes parlent aux petits philosophes”, tạm dịch là “Những triết gia lớn nói chuyện với những triết gia nhỏ”.

Triết gia, theo định nghĩa trong cuốn sách mà Joséphine và Léo nhặt được của thầy giáo đánh rơi trên đường, là người không ngừng ngạc nhiên về mọi thứ. Nếu thực là vậy, đứa trẻ nào cũng đã từng là triết gia – cho đến khi bố mẹ chúng mắng là thôi đi đừng có hỏi linh tinh nữa.

Với gánh nặng cơm áo và kỳ vọng xã hội trên vai, người lớn chúng ta càng lớn tuổi lại càng thu hẹp không gian tư duy của mình. Từ đó, ta bèn sinh ra cái suy nghĩ rằng trẻ con không biết gì, không thể hiểu nổi những thứ trừu tượng (mà chúng ta cũng không hiểu). Nào phải vậy, chỉ cần dành thời gian nói chuyện với một đứa trẻ ba tuổi bất kỳ là nhận ra ngay.

Những mẫu chuyện gợi mở dịu dàng và đầy chất xám trong hai cuốn sách này có lẽ có thể đánh thức cả đứa trẻ-triết gia bị đè nén bên trong các phụ huynh. Bằng cách ấy, họ có thể cùng đi với trẻ trên hành trình khám phá bản thân và thế giới.

Bài viết nằm trong mục Đọc sách cùng Đoàn Trang, đăng vào tối thứ Ba hàng tuần. Bài cộng tác xin gửi cho chúng tôi tại: luatkhoa.org/guibai.

Ban biên tập Luật Khoa tạp chí, bao gồm Đoàn Trang, rất mong chờ bài viết của bạn.

CHÚ THÍCH:

1. Les grands philosophes parlent aux petits philosophes (Documentaires 10 ans et +): Audouin, Laurent: 9782745940407: Amazon.com: Books. (2022). Amazon.com. https://www.amazon.com/gp/product/2745940406/ref=dfs_a_def_rwt_hsch_vapi_taft_p1_i1



THEO DÕI

Luật Khoa tạp chí để cập nhật các bài viết hữu ích về Nhân quyền, Dân chủ, Pháp quyền.

Website luatkhoa.com hoặc luatkhoa.org
Facebook www.fb.com/luatkhoa.org
Instagram www.instagram.com/luatkhoatapchi
Youtube bit.ly/LK-Youtube
Store store.luatkhoa.com
Spotify spoti.fi/3vcQD5x
Tiktok www.tiktok.com/@luatkhoatapchi
Telegram t.me/s/luatkhoatc

Số tháng Chín, 2022 | Dữ liệu cá nhân

LUẬT KHOA

tạp chí

1520 E. Covell Suite B5 - 426, Davis, CA 95616

Văn phòng chính: Đài Bắc, Đài Loan

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long

Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi, Phạm Đoan Trang

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về: bbt@mail.luatkhoea.org